

MỤC LỤC

Chương 1: Tổng quan thị trường Kyrgyzstan	5
Các thông tin cơ bản	5
Các ngày nghỉ lễ tết	10
Con người và văn hóa ẩm thực	12
Môi trường chính trị	13
Kinh tế	20
Những thách thức thị trường	28
Cơ hội	29
Chiến lược xâm nhập thị trường	30
Chương 2: Các kênh bán hàng vào Kyrgyzstan	31
Dùng đại lý để bán sản phẩm và dịch vụ	31
Các nguồn website	31
Thành lập văn phòng	32
Nhượng quyền thương mại	33
Marketing trực tiếp	33
Liên doanh/Cấp phép	33
Bán hàng cho Chính phủ	34
Kênh phân phối và bán hàng	35
Chuyển phát nhanh	35

Các yếu tố bán hàng và kỹ thuật.....	36
Thương mại điện tử	36
Hạn chế bán sản phẩm và dịch vụ nước ngoài	40
Chương 3: Những lĩnh vực đầu tư tiềm năng vào Kyrgyzstan	41
Nông nghiệp	41
Năng lượng	43
Nhượng quyền thương mại.....	44
Sản xuất hàng may mặc	45
Thiết bị công nghiệp khai thác mỏ	47
Du lịch	48
Chương 4: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn của Kyrgyzstan.....	51
Các rào cản thương mại.....	51
Thuế nhập khẩu	51
Chứng từ và yêu cầu đối với hàng nhập khẩu	52
Những yêu cầu về việc ghi và dán nhãn sản phẩm.....	52
Tạm nhập	53
Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu	53
Quy định về hải quan.....	53
Các tiêu chuẩn thương mại	53
Hiệp định thương mại	55

Các yêu cầu giấy phép cho các dịch vụ ngành nghề	56
Chương 5: Môi trường đầu tư	61
Tổng quan môi trường đầu tư	61
Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước	63
Mở cửa và hạn chế đầu tư nước ngoài.....	65
Hiệp định đầu tư song phương	67
Tính minh bạch của hệ thống văn bản pháp luật	68
Giải quyết tranh chấp.....	73
Quy định phá sản	76
Chính sách công nghiệp.....	76
Bảo vệ quyền sở hữu	77
Thống kê đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và đầu tư gián tiếp nước ngoài (FPI).....	80
Chính sách lao động	81
Chương 6: Một số vấn đề cần lưu ý khi du lịch, làm ăn kinh doanh ở Kyrgyzstan.....	84
Tập quán kinh doanh	84
Yêu cầu về Visa.....	85
Tiền tệ.....	86
Viễn thông/Điện	86
Vận chuyển.....	87
Ngôn ngữ.....	88

Y tế	88
Giờ địa phương, Giờ làm việc và Ngày lễ.....	89
Tạm nhập vật liệu và đồ dùng cá nhân	89
Lưu ý khi xuất hàng đi các nước Trung Á.....	90
Chương 7: Quan hệ Thương mại, Đầu tư giữa Việt Nam - Kyrgyzstan	95
Quan hệ chính trị Việt Nam - Kyrgyzstan.....	95
Quan hệ hợp tác kinh tế-thương mại	95
Đôi nét về Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU):	111
Mở ra cơ hội cho các mặt hàng có thế mạnh của Việt Nam.....	112
Đôi đầu với những thách thức	114
Tháo gỡ khó khăn	117
Địa chỉ đại sứ quán hai nước và các thông tin hữu ích.....	118

Chương 1: Tổng quan thị trường Kyrgyzstan

Các thông tin cơ bản

Tên nước: Cộng hòa Kyrgyzstan

Thủ đô: Bishkek

Các thành phố lớn: Osh, Cholpon Ata, Karakol

Tổng thống: Sooronbay Jeenbekov (từ ngày 24/11/2017 đến ngày 24/11/2023)

Thủ tướng: Mukhammedkaliy Abylgazyev (từ 20/4/2018)

Quốc khánh: 31/8 (1991)

Loại hình chính phủ: Cộng hòa, Quốc hội lưỡng viện

Diện tích: 199.951 km²

- Diện tích đất: 191.801 km²
- Diện tích nước: 8.151 km²

Dân số: 5.789.122 người (ước tính đến tháng 7/2017)

Cấu trúc dân số: (ước tính 2017)

- 0 – 14 tuổi: 30,3% (nam 899.545/nữ 854.745)
- 15 – 24 tuổi: 16,79% (nam 493.924/nữ 478.217)
- 25 – 54 tuổi: 39,84% (nam 1.130.422/nữ 1.165.729)
- 55 – 64 tuổi: 7,8% (nam 196.856/nữ 254.694)

- Trên 65 tuổi: 5,27% (nam 116.584/nữ 188.406)

Tỉ lệ tăng dân số: 1,02% (ước tính 2018)

Độ tuổi trung bình: 26,8 tuổi (ước tính 2018)

- Nữ: 27,9 tuổi
- Nam: 25,7 tuổi

Tỉ lệ sinh đẻ: 21,6/1.000 dân (ước tính 2018)

Tỉ lệ chết: 6,4/1.000 dân (ước tính 2018)

Dân tộc:

Người Kyrgyz chiếm 73,2%, Uzbek 14,6%, Nga 5,8%, Dungan 1,1%, dân tộc khác 5,3% bao gồm người Uyghur, Tajik, người Thổ Nhĩ Kỳ, người hồi giáo Kazakhstan và khu tự trị Tân Cương, người Tatar, người Ukraine, Hàn Quốc, Đức. (ước tính 2017).

Khí hậu:

Khí hậu khác biệt theo từng vùng. Thung lũng Fergana phía tây nam thuộc kiểu khí hậu cận nhiệt đới và rất nóng vào mùa hè, với nhiệt độ đạt tới 40°C (104°F.) Các vùng đồi phía bắc thuộc khí hậu ôn hoà và Tian Shan từ kiểu khí hậu lục địa khô tới khí hậu cực, tùy thuộc độ cao. Tại các vùng lạnh nhất nhiệt độ ở mức dưới không trong khoảng 40 ngày mùa đông, và thậm chí tại một số vùng sa mạc còn có tuyết rơi thường xuyên trong thời kỳ này.

Vị trí địa lý:

Kyrgyzstan là một nước nằm kín trong lục địa tại Trung Á, giáp biên giới Kazakhstan ở phía Bắc, Uzbekistan ở phía Tây và Tây Nam, Tajikistan ở phía Tây Nam và Trung Quốc ở phía Đông

Vùng núi non Tian Shan bao phủ 80% đất nước (vì thế Kyrgyzstan thỉnh thoảng cũng được gọi là "Thụy Sĩ vùng Trung Á"), phần diện tích còn lại gồm các thung lũng và châu thổ. Hồ Issyk-Kul ở tây bắc Tian Shan là hồ lớn nhất tại Kyrgyzstan và là hồ trên núi lớn thứ hai trên thế giới sau Titicaca. Những đỉnh cao nhất nằm trên rặng Kakshaal-Too, hình thành nên biên giới với Trung Quốc. Đỉnh Jengish Chokusu, độ cao 7.439 m (24.400 feet), là điểm cao nhất và được các nhà địa chất (dù không phải là các nhà leo núi) coi là đỉnh nằm xa nhất phía bắc thế giới. Mùa đông với những trận tuyết rơi dày mang tới những trận lụt vào mùa xuân và thường gây thiệt hại lớn phía hạ nguồn. Những dòng nước chảy từ trên cao cũng là tiềm năng lớn cho thủy điện.

Ngôn ngữ: Kyrgyz là ngôn ngữ chính thức 71,4%; Uzbekistan 14,4%; chính thống Nga 9%; ngôn ngữ khác 5,2%.

Kyrgyzstan là một trong số năm nước cộng hòa thuộc Liên Xô cũ ở Trung Á còn giữ tiếng Nga là một ngôn ngữ chính thức. Nước này đã thêm tiếng Kyrgyz để trở thành quốc gia có hai ngôn ngữ chính thức vào tháng 9 năm 1991. Đây là một tín hiệu rõ ràng cho những người Nga sinh sống ở Kyrgyzstan rằng họ được chào đón trong nước cộng hòa mới, trong một nỗ lực nhằm tránh tình trạng chảy máu chất xám.

Tiếng Kyrgyz là một thành viên thuộc nhóm ngôn ngữ Turkic và được viết bằng ký tự Ả Rập cho đến tận thế kỷ 20. Ký tự Latinh đã được đưa ra và chấp nhận năm 1928, và sau đó đã được thay thế bởi ký tự Kirin năm 1941.

Nói chung, tất cả mọi người trong nước đều hiểu và nói tiếng Nga, ngoại trừ tại một số vùng xa xôi hẻo lánh. Tiếng Nga là tiếng mẹ đẻ của đa số dân cư thủ đô Bishkek, và hầu hết các giao dịch thương mại cũng như chính trị đều được tiến hành bằng ngôn ngữ này. Cho tới gần đây, tiếng Kyrgyz vẫn là ngôn ngữ được sử dụng tại gia đình, và hiếm khi được dùng trong các cuộc gặp gỡ hay các sự kiện khác.

Tuy nhiên, đa số các cuộc họp nghị viện hiện nay được tiến hành bằng tiếng Kyrgyz, với

phiên dịch đồng thời cho những người không nói tiếng Kyrgyz.

Tôn giáo: Hồi giáo 75%, chính thống Nga 20%, tôn giáo khác 5%.

Kyrgyzstan là một quốc gia thế tục. Trong thời Xô viết, quốc gia vô thần được khuyến khích. Tôn giáo chủ yếu của nước này là Hồi giáo Sunni (đặc biệt là trường phái Hanafi) Hồi giáo tại Kyrgyzstan là một nền tảng văn hóa chứ không phải là sự thực hiện nghi thức hàng ngày đối với một số người.

Các nhà thờ Thiên chúa giáo chính là Chính thống Nga và Chính thống Ukraine. Một cộng đồng nhỏ người Đức là các tín đồ Tin lành Thiên chúa, chủ yếu thuộc phái Lutheran và Baptist.

Các truyền thống duy linh vẫn tồn tại, và là những ảnh hưởng từ Phật giáo như hành động treo cờ phướn trên những cây thiêng.

Một số lượng nhỏ Người Do Thái Bukharian sống tại Kyrgyzstan, nhưng trong thời kỳ Liên bang Xô viết sụp đổ đa số họ đã tới Hoa Kỳ và Israel.

Vận tải:

Vận tải Kyrgyzstan ở tình trạng kém phát triển vì kiểu địa hình đồi núi của nước này. Các con đường phải chạy ngoằn ngoèo theo các thung lũng, vượt qua những con đèo có độ cao tới 3.000 mét (9.000 feet) hoặc hơn nữa, và thường bị lở đất hay lở tuyết. Đường xá vào mùa đông có thể bị đóng hoặc không thể đi lại ở nhiều vùng xa xôi và có độ cao lớn.

Ngoài các vấn đề về đường bộ, các tuyến đường sắt được xây dựng từ thời Xô viết hiện đã bị ngăn cách bởi nhiều biên giới quốc tế, đòi hỏi thời gian hoàn thành các thủ tục cần thiết để vượt qua khi chúng còn ở tình trạng hoạt động được. Cũng cần chú ý rằng ngựa vẫn là phương tiện vận tải được lựa chọn nhiều, đặc biệt tại các vùng nông thôn và không có đường giao thông, bởi nó không phụ thuộc vào nhiên liệu nhập khẩu.

Sân bay:

Cuối thời kỳ Xô viết có khoảng 50 sân bay và đường băng tại Kyrgyzstan, nhiều trong số chúng được xây dựng chủ yếu phục vụ cho các mục đích quân sự tại vùng biên giới giáp Trung Quốc. Chỉ một vài sân bay hiện vẫn hoạt động:

- Sân bay quốc tế Manas cách thủ đô Bishkek 25 km về phía tây bắc là cảng hàng không quốc tế chính, với các đường bay tới nhiều quốc gia trên thế giới.
- Sân bay quốc tế Osh ở Osh là cảng hàng không chính ở phía Nam, với các chuyến bay hàng ngày tới Bishkek và các đường bay tới nhiều quốc gia trên thế giới.
- Issyk Kul International Airport ở Tamchy
- Sân bay Jalal-Abad được nối với Bishkek bởi hai chuyến bay mỗi tuần.

Đường sắt:

Thung lũng Chui ở phía bắc và thung lũng Ferghana ở phía nam là các điểm kết thúc của hệ thống đường sắt Liên bang Xô viết ở Trung Á. Sau khi các quốc gia độc lập xuất hiện thời hậu Xô viết, các tuyến đường sắt được xây dựng trước kia đã bị các biên giới hành chính cắt ngang, và vì thế ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động giao thông.

Những đoạn đường sắt ngắn bên trong Kyrgyzstan, tổng cộng khoảng 370 km (khổ 1.520 mm), có ít giá trị kinh tế vì thiếu hàng hóa vận chuyển trên khoảng cách xa cũng như đi và tới các trung tâm như Tashkent, Almaty và các thành phố của Nga.

Hiện có những kế hoạch bước đầu để mở rộng các tuyến đường sắt từ Balykchy ở phía bắc và/hay từ Osh ở phía nam tới Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, nhưng chi phí cho việc này rất lớn.

Đường cao tốc: Tổng cộng: 30.300 km (gồm 140 km đường cao tốc)

Với sự hỗ trợ của Ngân hàng phát triển Châu Á, một đường chính nối từ phía bắc tới tây nam từ Bishkek tới Osh gần đây đã hoàn thành. Công trình này giúp việc liên lạc giữa hai trung tâm dân cư chính trong nước - Thung lũng Chuy ở phía bắc và thung lũng Fergana ở phía nam trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Một phần của con đường này vượt qua một con đèo cao 3.500 mét dẫn vào thung lũng Talas ở phía tây bắc. Nhiều kế hoạch đang được đưa ra nhằm xây dựng một con đường chính từ Osh tới Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

Đường trải nhựa: 22.600 km (gồm cả một số đoạn trải sỏi)

Đường không trải nhựa: 7.700 km (những con đường này làm bằng đất không lu và rất khó đi lại trong điều kiện thời tiết xấu)

Đường ống: Khí tự nhiên 200 km

Đường thủy: Các tuyến đường thủy chỉ hoạt động trên Hồ Issyk Kul, và đã thu hẹp nhiều từ sau khi Liên bang Xô viết sụp đổ.

Cảng: Balykchy (Ysyk-Kol hay Rybach'ye), trên Hồ Issyk Kul.

Đơn vị tiền tệ: đồng Som (KGS), Tỷ giá 1USD = 68,5 Som (ngày 20/6/2017)

Múi giờ: +6:00

(Nguồn: CIA factbook)

Các ngày nghỉ lễ tết

Các ngày nghỉ lễ chính thức và không chính thức của Kyrgyzstan:

Ngày 01/01: New Year's Day - Ngày năm mới (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 7/01: Orthodox Christmas Day - Ngày Giáng sinh chính thống (Ngày nghỉ lễ chính)

thức)

Ngày 23/2: Defenders of the Fatherland Day - Ngày bảo vệ quê cha đất tổ (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 01/3: Day of the Asky Tragedy - Ngày Asky Tragedy

Ngày 3/3: State Flag Day - Ngày State Flag

Ngày 8/3: International Women's Day - Ngày quốc tế Phụ nữ (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 20/3: March equinox (Nghỉ theo mùa)

Ngày 21-23/3: Peoples's Holiday of Nooruz - Lễ hội Nooruz (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 24/3: Day of National Revolution - Ngày Cách mạng

Ngày 7/4: People's April Revolution Day - Ngày Cách mạng tháng 4

Ngày 1/5: Labor Day - Ngày Quốc tế Lao động (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 5/5: Constitution Day - Ngày Hiến pháp (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 9/5: Victory Day - Ngày chiến thắng (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 29/5: Day of the Armed Forces - Ngày Lực lượng vũ trang

Ngày 15/6: Orozo Ait - End of Ramada (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 21/6 June Solstice - Điểm chí tháng 6 (theo mùa)

Ngày 21/8: Kurman Ait - Ngày nghỉ lễ của đạo Hồi giáo (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 31/8: Independence Day - Ngày Quốc khánh giáo (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 23/9: September equinox (theo mùa)

Ngày 7-8/11: Day of the Great October Socialist Revolution - Ngày Cách mạng Chủ nghĩa xã hội (Ngày nghỉ lễ chính thức)

Ngày 21/12: December Solstice - Điểm chí tháng 12 (theo mùa)

Con người và văn hóa ẩm thực

Người Kyrgyzstan rất hiếu khách. Nếu bạn đến Kyrgyzstan và làm quen được những người bạn bản xứ thì đây quả là món quà vô giá. Họ thích mời bạn bè về nhà và dùng bữa. Nếu một gia đình Kyrgyzstan mời bạn một bữa ăn thì bạn nên chuẩn bị một món quà nhỏ - không cần quá cầu kì, ví dụ trái cây hay bó hoa. Hãy nhớ gỡ giày ra khi vào nhà và chỉ ăn bằng tay phải của bạn.

Vào cuối bữa ăn, hãy đưa hai bàn tay lên và đọc thuộc lòng “omin” - tương đương với “amen”. Đây là một nghi lễ cầu nguyện của người Hồi giáo. Đôi khi họ sẽ nói thêm một vài từ, nhưng thường xuyên hơn vẫn là lời cầu nguyện cùng việc đặt tay chiếu lệ trên mặt. Bạn hãy làm theo sự hướng dẫn của chủ nhà để tránh mất lòng do không hiểu tín ngưỡng địa phương.

Là quốc gia Hồi giáo, nhưng lại ảnh hưởng nhiều văn hóa của người Nga, nên người Kyrgyzstan vẫn dùng một ít rượu hay bia trong các bữa ăn. Trong các bữa tiệc sum họp gia đình, rượu Vodka là thức uống “tinh thần” đầu tiên rồi sau đó họ chuyển qua uống bia. Đừng nghĩ rằng bạn có thể uống một chút - một khi bắt đầu bạn sẽ không tài nào ngăn được việc giảm tử lượng bởi sự hiếu khách quá mức của chủ nhà - đặc biệt là khi thức uống thường được kết hợp với bánh mì nướng.

Một nét độc đáo khi đến xứ sở này bạn sẽ nhận ra hầu như tất cả các bữa ăn Kyrgyzstan đều có kèm theo trà (trà xanh hoặc trà đen) và một ổ bánh mì tròn được gọi là lepushka. Bánh mì truyền thống được xé ra cho mọi người bởi một người tại bàn. Ở miền Nam Kyrgyzstan, nhiệm vụ này được dành riêng cho nam giới, nhưng ở miền Bắc điều này lại

được thực hiện bởi phụ nữ.

Bánh mì được đánh giá là thiêng liêng trong văn hóa ẩm thực của người Kyrgyzstan. Người chủ nhà luôn đãi khách bằng bánh mì và trà, ngay cả khi khách chỉ ở lại trong chốc lát.

Ẩm thực là nét đẹp văn hóa, là linh hồn và là bản sắc dân tộc. Ẩm thực truyền thống của người Kyrgyzstan là tinh hoa dân tộc, đặc trưng là lối sống du mục với nhiều sự kết hợp thú vị, đến đến các món ăn ngon và đậm đà hương vị.

Ẩm thực Kyrgyzstan là sự hòa quyện lối sống và văn hóa của người dân nơi đây. Các món ăn không bày vẽ công phu nhưng luôn ẩn chứa tấm lòng hiếu khách, sự mộc mạc cùng hương vị nhẹ nhàng của miền cao nguyên lộng gió.

Môi trường chính trị

➤ **Thế chế nhà nước:**

Hiến pháp được thông qua ngày 05/05/1993 và đã sửa đổi trong các năm 2003, 2007 và 2010.

Chế độ nhà nước: Cộng hòa Nghị viện (trước năm 2010 là Cộng hòa Tổng thống).

- Trong Quốc hội Kyrgyzstan, có một viện gồm 120 ghế, được bầu theo danh sách các đảng, không đảng nào được chiếm quá 65 ghế, nhiệm kỳ 5 năm.
- Thủ tướng được Tổng thống đề cử và Quốc hội thông qua với nhiệm kỳ 5 năm.
- Hệ thống tư pháp: Hệ thống tư pháp Kyrgyzstan gồm Tòa án Hiến pháp, Tòa án Tối cao và Tòa án địa phương các cấp.

Hệ thống pháp luật: hệ thống luật dân sự, bao gồm các đặc điểm của luật dân sự Pháp và luật Liên bang Nga.

Các đảng phái chính: Đảng Dân chủ xã hội (PSD); Phong trào Dân chủ Kyrgyzstan (DDK); Phong trào Dân chủ Thống nhất quốc gia (DDNE); Đảng Cộng sản Kyrgyzstan (PKK); Phong trào Dân chủ của Kyrgyzstan tự do (ErK); Đảng Cộng hòa Kyrgyzstan,...

Phân chia hành chính: Kyrgyzstan được chia thành 7 tỉnh, được quản lý bởi các thống đốc do chỉ định. Thủ đô, Bishkek, về mặt hành chính là một thành phố độc lập với vị thế tương đương một tỉnh.

Các tỉnh, thành phố thủ đô, như sau: Bishkek, Batken (Batken), Chuy (Chui-Tokmok), Jalal-Abad (Jalal-Abad), Naryn (Naryn), Osh (Osh), Talas (Talas), Issyk-Kul (Karakol).

Mỗi tỉnh gồm một số quận, được quản lý bởi các quan chức do chính phủ chỉ định. Các cộng đồng nông nghiệp, gồm 20 khu định cư nhỏ, có thị trường riêng do họ tự bầu và các hội đồng địa phương.

➤ Chính trị

Kazakhstan là một nước theo chế độ Cộng hòa Tổng thống. Ngày 02 tháng 02 năm 2011, Hiến pháp Cộng hòa Kazakhstan được sửa đổi quy định thủ tục bầu cử tổng thống. Theo đó, kỳ bầu cử sớm của Tổng thống Kazakhstan phải được Tổng thống quyết định và phải tiến hành theo trình tự và quy định trong Luật Hiến pháp hiện hành.

Luật Chính theo Hiến pháp của Kazakhstan yêu cầu tổ chức mô hình chính phủ Tổng thống. Điều này đòi hỏi công cuộc cải cách pháp luật hiện nay tại Kazakhstan dựa trên nguyên tắc đa nguyên về tư tưởng và chính trị, trong đó pháp luật phải bảo đảm quyền con người và những cam kết xã hội – pháp luật

Kyrgyzstan đang lâm vào cuộc khủng hoảng chính trị trầm trọng nhất kể từ khi nước này tuyên bố độc lập sau khi Liên Xô tan rã.

Tình hình Kyrgyzstan đặc biệt thu hút công luận quốc tế kể từ tháng 4/2010 sau khi chính

phủ của Tổng thống Bakiev bị lật đổ và thay vào đó là một chính phủ lâm thời. Kể từ sau sự kiện trên, quốc gia Trung Á này đã rơi vào bạo động và bất ổn chính trị liên miên giữa những người ủng hộ ông Bakiev và những người tiến hành cuộc đảo chính. Liên tiếp các cuộc bạo động đẫm máu diễn ra trên khắp cả nước mà đặc biệt là tại thành phố Osh phía nam Kyrgyzstan, quê hương của ông Bakiev. Cuộc nổi dậy lật đổ chính quyền cũ và xung đột sắc tộc ở miền Nam khiến hàng trăm người thiệt mạng và hàng ngàn người bị mất nhà cửa.

Nguyên nhân nào dẫn đất nước nhỏ bé ở Trung Á này lâm vào khủng hoảng. Nguyên nhân gốc rễ đầu tiên của cuộc khủng hoảng ở Kyrgyzstan là do sự lạm quyền của Tổng thống Bakiyev; tình trạng giá nhiên liệu tăng cao và sự bất lực của chính phủ trong cuộc chiến chống tham nhũng. Các nước láng giềng như Uzbekistan, Turkmenistan và Kazakhstan dồi dào nguồn tài nguyên khí đốt, dầu mỏ, trong khi đó Kyrgyzstan không có, phải nhập khẩu từ các nước láng giềng. Điều này đã dẫn đến những tranh cãi giữa Kyrgyzstan với các nước và việc cắt nguồn cung khí đốt và dầu mỏ thường diễn ra trong mùa Đông. Việc thiếu năng lượng cũng dẫn đến giá điện cao hơn, làm cho người dân Kyrgyzstan vốn đã khó khăn càng khó khăn hơn. Khó khăn này làm cho tình hình bất ổn và biểu tình tăng lên, và chính phủ giải quyết bằng cách trấn áp những người biểu tình, lực lượng đối lập và các phương tiện truyền thông đưa tin các cuộc biểu tình. Cách giải quyết này của chính quyền càng làm người dân phản đối và dẫn đến bất ổn tăng lên. Tuy nhiên, đó không phải là nguyên nhân duy nhất làm tình hình bất ổn ở Kyrgyzstan tăng lên. Tổng thống Kurmanbek Bakiyev lên nắm quyền bằng cuộc Cách mạng hoa Tulip năm 2005 theo những diễn biến và hoàn cảnh giống hệt với những gì đã diễn ra ở Ukraina và Georgia với sự hậu thuẫn của phương Tây và một chế độ thân phương Tây được thành lập. Tuy nhiên, ông Bakiyev lại không đi theo con đường thân phương Tây như Ukraina và Georgia, mà ông lại mặc cả với cả Nga và phương Tây để hưởng lợi. Kyrgyzstan từ lâu đã nằm trong những kế hoạch mang tính chiến lược của Mỹ và Nga ở Trung Á, nhờ vị trí địa lý quan trọng ở ngã ba Âu - Á của nó. Trên thực tế, những gì xảy

ra không phải là một cuộc chính biến mà chỉ là một cuộc nổi loạn chống lại những ai đã từng hứa hẹn đem đến cho Kyrgyzstan nền dân chủ, trong khi kể từ cuộc cách mạng màu nô ra ở nước này năm 2005, quốc gia này vẫn được điều hành theo một hình thức phong kiến không khác gì trước, nhưng báo hiệu một sự thay đổi lớn mang tính bước ngoặt ở Kyrgyzstan, khi dường như chắc chắn giờ đây đất nước này sẽ được hướng đến gần Matxcova hơn. Đối với Mỹ, vào thời điểm này, Kyrgyzstan đóng một vai trò quan trọng. Kyrgyzstan rất gần Afghanistan và hiện đang có một căn cứ quân sự lớn của Mỹ trên lãnh thổ nước mình, căn cứ Manas, hỗ trợ rất nhiều về mặt hậu cần cho cuộc chiến mà Mỹ đang tiến hành để chống lại các lực lượng Taliban, khi mỗi tháng trung chuyển qua đây 35 nghìn quân. Mỹ có không ít dự án cho Kyrgyzstan. Washington đã lên kế hoạch xây dựng một trung tâm chống khủng bố lớn ở nước này với giá đầu tư đợt đầu 5,5 triệu USD theo như lời báo chí địa phương. Trong khi ấy, Matxcova cũng có một căn cứ quân sự ở Kyrgyzstan, tại thành phố Kant, cách căn cứ của Mỹ vài chục km. Chính Nga cũng đang phát triển các dự án dành cho Kyrgyzstan: xây dựng các cơ sở hạ tầng quân sự vốn đã bị chậm tiến độ trong thời gian qua. Cũng chính ở nơi sau này sẽ mọc lên trung tâm chống khủng bố của Mỹ, tại vùng Batken, Kremli đang chờ đợi giấy phép xây dựng căn cứ quân sự của mình. Sự thay đổi quyền lực ở Tashkent sẽ tạo lợi thế cho Nga hay cho Mỹ, hay cả hai? Điều đó phụ thuộc như thế nào vào việc hợp tác giữa 2 siêu cường đang cùng có mặt và tìm cách giảm ảnh hưởng của nhau ở vùng Trung Á, nơi mà Taliban và Al Qaeda chưa khi nào để họ được yên? Điều duy nhất có thể khẳng định được là thay đổi quyền lực này ở Bishkek có thể khiến Matxcova dễ thở hơn. Kể từ năm 2005, sau khi tổng thống Askar Akayev tái đắc cử đã ngay lập tức bị lật đổ trong cuộc cách mạng hoa tulip để nhường chỗ cho các lực lượng chính trị do Mỹ tài trợ, Matxcova chưa bao giờ cảm thấy thoải mái. Có thể nói cán cân khu vực quanh nước Nga đã thay đổi. Nước Nga đã lấy lại được những lợi thế đã mất trong một cuộc chiến dai dẳng với phương Tây. Cũng như ở Ukraina, cuộc cách mạng màu ở Kyrgyzstan đã kết thúc sau 5 năm. Nga thắng trong cuộc chiến tranh giành ảnh hưởng ở Ukraina nhờ sự thất vọng và chán nản của những người

trước đây từng say sưa với những ảo tưởng của cách mạng màu và những lời hứa hẹn dân chủ của phương Tây. Nga lật lại được ván cờ ở Kyrgyzstan nhờ vũ khí tương tự mà không cần phải nổ một phát súng. Những người lãnh đạo của Ukraina và Kyrgyzstan đều thành công trong cuộc cách mạng 2005 của mình nhờ chơi con bài sử dụng Mỹ chống lại Nga. Nhưng 5 năm sau, do vấn đề nội tại của các chính phủ cầm quyền hơn là chính sách đối đầu với Matxcova, cả Ukraina lẫn Kyrgyzstan đều trở thành sân khấu của những cuộc thay đổi lớn lao trong cùng một năm để giành lại ảnh hưởng ở nơi mà Nga đã mất vào tay Mỹ. Nước Nga bây giờ không còn yếu ớt như hồi đó nữa và cục diện của cuộc chiến Nga-Mỹ bên sườn nước Nga đã thay đổi theo hướng có lợi cho Matxcova

Mong mỏi của người dân Kyrgyzstan về một tương lai hòa bình và ổn định sau một thời gian dài bất ổn một lần nữa đứng trước thách thức mới vì những mâu thuẫn không thể hóa giải giữa các đảng phái trong liên minh cầm quyền. Hậu quả là, Tổng thống Almazbek Atambayev vừa phải ký sắc lệnh giải tán chính phủ của Thủ tướng Omurbek Babanov gồm 4 chính đảng: Xã hội - dân chủ, Cộng hòa, Tổ quốc và Phẩm giá.

Nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ nội các chưa đầy hai năm tuổi này bắt nguồn từ sự bất đồng giữa đảng Tổ quốc và Phẩm giá với Thủ tướng O.Babanov. Hai chính đảng này khẳng định họ rút khỏi liên minh cầm quyền là do người đứng đầu nội các không hoàn thành chức trách lãnh đạo chính phủ, lạm dụng chức quyền và tham nhũng. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, đỉnh điểm của những mâu thuẫn vừa bùng nổ, dẫn tới nguy cơ khủng hoảng chính trị ở nước này là do Thủ tướng O.Babanov vừa cách chức một bộ trưởng thuộc đảng Phẩm giá mà không giải thích nguyên nhân.

Cuộc đổ vỡ khiến dư luận Kyrgyzstan và khu vực đặc biệt quan tâm là liên minh cầm quyền tan vỡ trong bối cảnh quốc gia Trung Á này đang đứng trước nguy cơ vỡ nợ. Những bất ổn kéo dài sau cuộc đảo chính năm 2009 cùng tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đã đẩy nền kinh tế nhỏ bé tại Trung Á liên tục lao dốc với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) giảm 6,4% trong nửa đầu năm 2012, nợ công đã lên tới 2,8 tỷ USD

và thâm hụt ngân sách vượt mức 440 triệu USD...

Hiến pháp Kyrgyzstan quy định, liên minh cầm quyền sụp đổ sẽ buộc Chính phủ và Thủ tướng phải từ chức. Tổng thống phải trao cho một trong những đảng phái có chân trong Quốc hội quyền thành lập liên minh mới. Nhưng, mọi chuyện xem ra không hề đơn giản nếu nhìn lại cuộc bầu cử Quốc hội gần đây nhất tại nước này. Là một đất nước nhỏ bé với dân số chỉ khoảng 5,4 triệu người, nhưng Kyrgyzstan có hàng chục cộng đồng sắc tộc khác nhau. Mỗi cộng đồng sắc tộc ở đây thường có một chính đảng riêng, không đồng thuận về đường lối, mục tiêu phát triển. Do đó, việc đàm phán để thành lập liên minh cầm quyền luôn hết sức khó khăn và phức tạp.

Trong khi đó, bất ổn về kinh tế và chính trị kéo dài có nguy cơ đẩy đất nước diện tích gần 200.000km² này đứng trước một cuộc khủng hoảng xã hội như một môi trường “lý tưởng” để khoét sâu thêm những mâu thuẫn sắc tộc - chủ nghĩa dân tộc cực đoan - đặc biệt tại khu vực phía Nam, nơi từ lâu là “thùng thuốc súng” vì những tranh chấp giữa cộng đồng người Kyrgyz và người Uzbek.

Những lo ngại trên không phải không có cơ sở, vì trong thời gian qua, Chính phủ Kyrgyzstan chưa chứng tỏ được năng lực điều hành đất nước. Việc phải cầu tới sự trợ giúp về an ninh và nhân đạo từ Nga, nhiều tổ chức khu vực và quốc tế trong thời gian qua khiến Kyrgyzstan hội tụ quá nhiều yếu tố để có thể trở thành “Kosovo” thứ hai.

Bên cạnh đó, do giữ vị trí địa - chiến lược quan trọng ngay cửa ngõ Á - Âu, Kyrgyzstan đã trở thành mảnh đất được nhiều nước lớn “nhòm ngó”. Giờ đây, Mỹ không chỉ xác định Manas là yếu tố sống còn với cuộc chiến tại Afghanistan mà còn muốn căn cứ này trở thành “mắt xích” quan trọng bên sườn Nga và chuyển hướng chiến lược an ninh toàn cầu sang Châu Á - Thái Bình Dương. Ngược lại, Nga cũng không dễ dàng để mất một không gian truyền thống với những yếu tố quan trọng của một “lá chắn” tự nhiên cho lãnh thổ Nga. Do vậy, Điện Kremlin cũng đã có những bước đi chiến lược nhằm giảm thiểu nhức nhối do “cái gai” Manas của Mỹ mang lại tại một địa chỉ xung yếu trong vành đai an ninh

của Nga. Trong khi đó, Trung Quốc cũng rất cần sự phối hợp của Kyrgyzstan để ngăn chặn những rối loạn có thể lan sang khu vực Tân Cương...

Rõ ràng, nếu không nhanh chóng giải quyết những rắc rối nội bộ, Kyrgyzstan sẽ trở thành mục tiêu đáng kể cho những toan tính chiến lược ở khu vực của các cường quốc. Và nếu vậy, một cuộc khủng hoảng tại Trung Á mang tên Kyrgyzstan sẽ chỉ còn là vấn đề thời gian.

➤ Chính sách đối ngoại

Kyrgyzstan có quan hệ ngoại giao với 96 quốc gia, có cơ quan đại diện ở 22 nước.

Kyrgyzstan thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, theo thứ tự ưu tiên là Nga, các nước lân cận trong khu vực, đặc biệt là SNG và Trung Quốc, các nước phương Tây và các nước ở khu vực khác. Với Nga, Trung Quốc là quan hệ đối tác chiến lược, với các nước trong khu vực SNG như Kazakhstan, Uzbekistan, Tajikistan là quan hệ láng giềng thân thiện. Với các nước phương Tây, Kyrgyzstan đặc biệt coi trọng phát triển hợp tác với Đức, Pháp, Thụy Điển, Anh, Mỹ và Thổ Nhĩ Kỳ; hợp tác với NATO trong khuôn khổ chương trình “Đối tác vì hoà bình”. Kyrgyzstan quan tâm phát triển hợp tác với Đông Á và Đông Nam Á, trong đó có Asean.

Sau sự kiện lật đổ Tổng thống Kurmanbek Bakiyev ngày 7/4/2010, Kyrgyzstan được các nước lớn như: Nga, Mỹ, Trung Quốc quan tâm nhằm gia tăng ảnh hưởng trong lúc Kyrgyzstan đang hình thành chính quyền mới. Về phía chính quyền mới Kyrgyzstan, một mặt vẫn duy trì các cuộc tiếp xúc với Mỹ, EU, các tổ chức quốc tế như Liên hợp quốc, OSCE, CSTO, SCO... để tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ từ các đối tác này, mặt khác vẫn coi Nga là chỗ dựa đáng tin cậy trong ổn định tình hình sau các cuộc bạo loạn.

Hiện nay tại Kyrgyzstan có một căn cứ không quân nước ngoài là của Nga tại sân bay Kant. (Căn cứ quân sự của Mỹ đóng tại sân bay Manas từ năm 2001 đến tháng 6/2014).

Kyrgyzstan là thành viên của nhiều Tổ chức quốc tế và khu vực như: Liên hợp quốc, WTO, SNG, CSTO, SCO, ACD và gia nhập Liên minh Kinh tế Á - Âu (gồm Nga, Belarus, Kazakhstan, Armenia) vào tháng 10/2014, trở thành thành viên chính thức vào tháng 5/2015.

Kinh tế

Dù có sự giúp đỡ của các nhà tài trợ lớn phương Tây, gồm cả Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới và Ngân hàng phát triển Châu Á, Cộng hòa Kyrgyzstan vẫn phải đối mặt với những khó khăn về kinh tế từ sau độc lập.

Ban đầu, đó là hậu quả của sự tan vỡ khối thương mại Xô viết cũ dẫn tới mất thị trường, cản trở sự chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường tự do của nước này. Chính phủ đã giảm chi tiêu, chấm dứt đa số các khoản trợ giá, và đưa ra áp dụng thuế giá trị gia tăng. Nói chung, chính phủ có vẻ kiên quyết chuyển đổi sang một nền kinh tế thị trường.

Thông qua biện pháp cải cách và ổn định, chính phủ muốn thiết lập những nền tảng cho một sự phát triển kinh tế lâu dài và bền vững. Các biện pháp cải cách đã giúp Cộng hòa Kyrgyzstan gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) ngày 20 tháng 12 năm 1998.

Kinh tế Cộng hòa Kyrgyzstan đã bị ảnh hưởng nặng nề sau sự sụp đổ của Liên bang Xô viết và sự biến mất của một thị trường rộng lớn. Năm 1990, khoảng 98% xuất khẩu Kyrgyzstan là tới những khu vực khác thuộc Liên bang Xô viết cũ.

Vì thế, tình hình nền kinh tế quốc gia đầu những năm 1990 ở đây tồi tệ hơn bất kỳ một nước cộng hòa nào khác thuộc Liên bang Xô viết cũ ngoại trừ các quốc gia bị ảnh hưởng bởi những cuộc chiến tranh: Armenia, Azerbaijan, và Tajikistan, khi các nhà máy, các hợp tác xã nông nghiệp sụp đổ cùng sự biến mất của các thị trường truyền thống.

Tuy tình hình kinh tế đã có cải thiện đáng kể trong vài năm qua, và đặc biệt từ năm 1998, nhiều vấn đề vẫn tồn tại như nhu cầu về các khoản thu thích ứng từ thuế và tạo lập được

một mạng lưới an sinh xã hội thích hợp.

Nông nghiệp là một lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế Cộng hòa Kyrgyzstan. Tới đầu thập niên 1990, lĩnh vực nông nghiệp tư nhân chiếm khoảng một phần ba tới một nửa sản lượng thu hoạch. Năm 2002 nông nghiệp chiếm 35,6% GDP và khoảng một nửa lực lượng lao động. Lãnh thổ Kyrgyzstan chủ yếu là đồi núi, thích hợp cho chăn nuôi, hoạt động nông nghiệp lớn nhất, với những sản phẩm chính là len, cừu, dê, da súc, và các sản phẩm sữa.

Cây trồng chủ chốt gồm lúa mì, củ cải đường, khoai tây, bông, thuốc lá, rau, nho và các loại quả mọng như dâu tây, mâm xôi, anh đào. Bởi giá nhập khẩu các sản phẩm hóa chất nông nghiệp và dầu mỏ tăng cao, đa số các hoạt động nông nghiệp được thực hiện bằng tay hay bằng sức ngựa, như hàng thế hệ trước. Chế biến sản phẩm nông nghiệp là một yếu tố then chốt của kinh tế công nghiệp, cũng như là một trong những lĩnh vực thu hút đầu tư nước ngoài lớn nhất.

Kyrgyzstan sở hữu nhiều nguồn tài nguyên khoáng sản nhưng có trữ lượng dầu mỏ và khí tự nhiên thấp; nước này phải nhập khẩu dầu mỏ và khí gas. Trong số các nguồn tài nguyên khoáng sản có than, vàng, uranium, antimony, và các kim loại, đất hiếm khác. Luyện kim là một ngành công nghiệp quan trọng, và chính phủ hy vọng đây sẽ là lĩnh vực thu hút đầu tư nước ngoài mạnh.

Sản phẩm Công nghiệp: Máy móc thiết bị nhỏ, dệt may, chế biến thực phẩm, xi măng, giày dép, gỗ xẻ, đồ gỗ, động cơ điện, vàng, kim loại, đất hiếm.

Chính phủ đã khuyến khích sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực khai thác và chế biến vàng. Các nguồn tài nguyên nước phong phú của Cộng hòa Kyrgyzstan và địa hình đồi núi cho phép nước này sản xuất và xuất khẩu một lượng lớn năng lượng thủy điện.

Ở mức độ địa phương, kinh tế chủ yếu là kinh doanh nhỏ. Một lượng lớn giao dịch

thương mại địa phương diễn ra tại các chợ và kiốt ở các làng. Hàng hóa tiêu dùng như khí đốt (nhiên liệu) thường được bán ven đường trong các thùng chứa. Một lượng đáng kể thương mại diễn ra ngoài tầm kiểm soát của nhà nước.

Tại các làng hẻo lánh tình trạng thiếu thốn hàng hóa tiêu dùng cũng thường xảy ra. Vì thế phần đông các gia đình đều có khả năng tự cung tự cấp về lương thực. Có sự khác biệt rất lớn giữa kinh tế thành thị và nông thôn.

Các mặt hàng xuất khẩu chính là các loại kim loại màu và khoáng sản, sản phẩm len cùng các sản phẩm nông nghiệp, năng lượng điện, và một số sản phẩm cơ khí.

Nhập khẩu gồm dầu mỏ và khí gas, kim loại màu, hóa chất, đa số các loại máy móc, len và các sản phẩm giấy cùng một số loại thực phẩm và vật liệu xây dựng.

Các đối tác thương mại chính của nước này là Đức, Nga, và các nước láng giềng Trung Quốc, Kazakhstan và Uzbekistan.

➤ Các chỉ số kinh tế, thương mại cơ bản

GDP (tương đồng sức mua - PPP): 22,64 tỷ USD (ước tính năm 2017), xếp thứ 144 trên thế giới.

GDP (tỉ giá chính thức): 7,061 tỷ USD (ước tính năm 2017)

Tốc độ tăng trưởng GDP thực tế: 3,5% (ước tính năm 2017), xếp thứ 99 trên thế giới.

GDP trên đầu người (PPP): 3.700 USD (ước tính năm 2017), xếp thứ 185 trên thế giới.

GDP - Theo lĩnh vực (ước tính năm 2017):

- Nông nghiệp: 14,3%
- Công nghiệp: 32,5%

- Dịch vụ: 53,2%

Tiết kiệm quốc gia: 27,5% GDP ước tính năm 2017 và đứng thứ 42 trên thế giới.

Lực lượng lao động: 2,841 triệu (ước tính năm 2017), đứng thứ 108 trên thế giới.

Lực lượng lao động phân theo ngành nghề:

- Nông nghiệp: 48%
- Công nghiệp: 12,5%
- Dịch vụ: 39,5%

Tỉ lệ thất nghiệp: 7,4% (ước tính năm 2017), xếp thứ 113 trên thế giới.

Tỷ lệ thất nghiệp của giới trẻ (từ độ tuổi 15 - 24 tuổi): 15,5% (ước 2017)

- Nam: 12,7%
- Nữ: 20,6%

Dân số dưới mức nghèo: 32,1%

Ngân sách:

- Thu: 2,05 tỷ USD (ước 2017)
- Chi: 2,304 tỷ USD (ước 2017)

Thuế và thu khác: 29% GDP (ước 2017), xếp thứ 86 trên thế giới.

Thâm hụt ngân sách: -3,6% GDP (ước 2017)

Nợ công: 58,4% GDP (ước 2017)

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng): 3,8% (ước 2017)

Tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 17,3% (ước 2017)

Chi tiêu cho y tế: 6,5% GDP

Chi tiêu cho giáo dục: 6% GDP

Cấu trúc chi tiêu theo GDP: (ước 2017)

- Chi tiêu hộ gia đình: 85,4%
- Chi tiêu chính phủ: 18,9%
- Đầu tư vốn cố định: 33,2%
- Đầu tư hàng hóa: 1,8%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 39,7%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -79%

Chỉ số Gini: 33,4% (ước tính 2017)

Sản lượng khí tự nhiên: 30 triệu mét khối

Tiêu thụ khí tự nhiên: 180 triệu mét khối

Xuất khẩu khí tự nhiên: 0 mét khối

Nhập khẩu khí tự nhiên: 160 triệu mét khối

Dự trữ khí tự nhiên: 5,663 tỷ mét khối (ước đến 01/01/2017), đứng thứ 95 trên thế giới.

Sản lượng dầu thô: 1.000 thùng/ngày

Lượng dự trữ dầu thô: 40 triệu thùng (tính đến 01/01/2017), đứng thứ 82 trên thế giới.

Xuất khẩu dầu thô: 20 thùng/ngày

Nhập khẩu dầu thô: 100 thùng/ngày

Sản xuất sản phẩm lọc dầu: 1.776 thùng/ngày

Tiêu thụ sản phẩm lọc dầu: 33.000 thùng/ngày

Xuất khẩu sản phẩm lọc dầu: 2.698 thùng/ngày

Nhập khẩu sản phẩm lọc dầu: 31.960 thùng/ngày

Sản lượng điện: 12,8 tỷ kWh (ước tính 2017)

Tiêu thụ điện: 10,68 tỷ kWh (ước tính 2017)

Xuất khẩu điện: 184 triệu kWh 2017)

Nhập khẩu điện: 729 triệu kWh (2017)

Điện - hình thành từ xác động vật bị phân hủy: 20,5% tổng công suất

Điện - từ năng lượng hạt nhân: 0%

Điện từ các nhà máy thủy điện: 79,4%

Điện từ nguồn thay thế khác: 0%

Các sản phẩm nông nghiệp: Các sản phẩm từ sữa, thịt cừu, thịt bò, gia cầm, trái cây, rau quả, rượu, thủy sản, lúa mì và lúa mạch.

Các sản phẩm công nghiệp: Bông, khoai tây, rau quả, nho, các loại quả mọng như dâu tây, mâm xôi, anh đào, thịt cừu, thịt dê, gia súc và len.

Xuất khẩu: Năm 2017 ước đạt 1,768 tỷ USD, đứng thứ 145 trên thế giới, tăng từ 1,544 tỷ USD của năm 2016.

Các mặt hàng xuất khẩu chính gồm: các sản phẩm từ vàng, bông, len, hàng may mặc,

giày dép, thịt, thủy ngân, aranium, điện, máy móc.

Các đối tác xuất khẩu chính gồm:

- Thụy Sĩ: 59,1%
- Uzbekistan: 9,4%
- Kazakhstan: 5,1%
- Nga: 4,9%
- UK: 4%

Nhập khẩu: Năm 2017 ước đạt 4,326 tỷ USD, đứng thứ 132 thế giới, tăng so với mức ước tính 3,644 tỷ USD của năm 2016.

Các mặt hàng nhập khẩu chính gồm: dầu khí và các sản phẩm dầu khí, máy móc và thiết bị máy móc, hóa chất và thực phẩm.

Các đối tác nhập khẩu chính gồm:

- Trung Quốc: 32,6%
- Nga: 24,8%
- Kazakhstan: 16,4%
- Thổ Nhĩ Kỳ: 4,8%
- Hoa Kỳ: 4,2%

Tài khoản vãng lai: -306 triệu USD (2017)

Tín dụng trong nước: 1,856 triệu USD (tính đến ngày 31/12/2017)

Tiền mở rộng: 1,698 tỷ USD (tính đến ngày 31/12/2017)

Tiền hợp: 1,698 tỷ USD (tính đến ngày 31/12/2017)

Dự trữ ngoại tệ và vàng: 2,411 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 113 trên thế giới.

Nợ nước ngoài: 8,679 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 120 trên thế giới; tăng từ mức ước tính 8,182 tỷ USD (31/12/2016)

Đầu tư trực tiếp ở nước ngoài: 675,5 triệu USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 89 thế giới.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Kyrgyzstan: 5,86 tỷ USD (ước đến 31/12/2017), đứng thứ 105 trên thế giới, tăng so với mức ước tính 5,21 tỷ USD vào thời điểm 31/12/2016.

Điện thoại dây cố định: 362.288 (ước tính 2017)

Điện thoại di động: 7.369.927 (ước tính 2017)

Hệ thống điện thoại: Nhìn chung, hạ tầng viễn thông đang được nâng cấp, các khoản vay từ Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Châu Âu đang được sử dụng để cài đặt mạng kỹ thuật số, trạm tiếp sóng vô tuyến và liên kết cáp quang, kết hợp với các khoản tài trợ và các khoản vay từ Ngân hàng Thế giới đang được sử dụng để phát triển cơ sở hạ tầng kết nối kỹ thuật số khu vực theo Dự án Kỹ thuật số Trung Á và Nam Á năm 2018.

- **Trong nước:** đường dây cố định ít và tập trung ở khu vực đô thị, 3 nhà cung cấp dịch vụ di động có phạm vi phủ sóng ngày càng tăng; số người đăng ký di động lên tới hơn 130 người trên 100 người.
- **Quốc tế:** mã quốc gia - 996; kết nối với các nước CIS khác bằng cáp viễn thông trên đất liền hoặc tiếp sóng vô tuyến cực ngắn và với các quốc gia khác thông qua kết nối

thuê với công quốc tế Moscow và vệ tinh; trạm vệ tinh mặt đất - 2 (1 Intersputnik, 1 Intelsat); được kết nối quốc tế bởi tuyến cáp quang xuyên Á-Âu (TAE).

Phương tiện truyền thông: đài truyền hình công cộng do nhà nước tài trợ KTRK có phạm vi toàn quốc; cũng điều hành kênh tin tức Ala-Too 24 phát sóng 24/7; ELTR là một trạm quốc doanh có phạm vi quốc gia; việc chuyển sang truyền hình kỹ thuật số vào năm 2017 đã dẫn đến sự phát triển của đài truyền hình tư nhân; khoảng 20 trạm chủ yếu là các chương trình tái phát sóng từ các kênh của Nga; 3 đài truyền hình Nga cũng phát sóng; 1 đài phát thanh do nhà nước tài trợ và khoảng 10 đài phát thanh tư nhân (2018).

Sử dụng Internet:

- Tổng số người sử dụng: 1.976.006
- Tỷ lệ % dân số sử dụng: 34,5%

Băng thông rộng: 258.013

Những thách thức thị trường

Môi trường đầu tư ở Kyrgyzstan là tốt nhất đối với những người có kinh nghiệm làm kinh doanh ở các quốc gia khác của Liên bang Xô viết cũ, và đòi hỏi có sức chịu đựng mạo hiểm và kiên nhẫn. Đất nước phải cố gắng hết sức để vượt qua những vấn đề lớn. Tham nhũng tràn lan và luật pháp yếu kém. Hệ thống tư pháp không độc lập và từng khu vực của chính phủ phải vật lộn với tình trạng thiếu hụt năng lực và nguồn lực. Đối với hầu hết các lĩnh vực quan tâm, một khuôn khổ pháp lý tồn tại nhưng việc thực thi là yếu kém, kể cả trong lĩnh vực quyền sở hữu trí tuệ. Các nhà đầu tư nên lưu ý rằng hơn 60% hoạt động kinh tế được ước tính trong nền kinh tế ngầm không được kiểm soát. Các nhà đầu tư trong lĩnh vực nhạy cảm chính trị, chẳng hạn như khai thác tài nguyên, dành phần lớn thời gian của họ để đàm phán lại hợp đồng, một ví dụ điển hình của mỏ vàng Kumtor thuộc sở hữu của Canada.

Tháng 8 năm 2015, Kyrgyzstan đã gia nhập Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU), nối kết với Belarus, Armenia, Kazakhstan và Nga. Cộng hòa Kyrgyzstan gia nhập EAEU để tăng cường hội nhập kinh tế và thương mại với các nước thành viên, và người lao động di cư Kyrgyzstan giờ đây được luật pháp bảo vệ hơn trong Liên minh. Tuy nhiên, Kyrgyzstan tiếp tục cải thiện pháp luật của mình phù hợp với các chính sách và quy định của EAEU, và cho đến nay vẫn chưa phù hợp đầy đủ, rõ ràng các lợi ích kinh tế từ cách thành viên. Việc gia nhập Liên minh cũng có thể tác động tiêu cực đến thương mại không thuộc Liên minh EAEU của Kyrgyzstan, vì chính phủ đã tăng thuế đối với hàng trăm loại hàng hóa để đáp ứng các quy định của Liên minh. Việc chuẩn bị không đầy đủ cho việc thực hiện các yêu cầu của EAEU, không chuẩn hóa mã code hải quan, và các yêu cầu tài liệu không rõ ràng tiếp tục ảnh hưởng đến các nhà nhập khẩu và xuất khẩu trong giai đoạn đầu Kyrgyzstan gia nhập Liên minh EAEU.

Cơ hội

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Kyrgyzstan bao gồm vàng, dệt may, kim loại bán quý, điện, giày dép, đồ uống có cồn và thiết bị cơ khí. Nhập khẩu chủ yếu bao gồm nhiên liệu, khí tự nhiên, sắt, máy móc, ô tô, sản phẩm hóa chất, thuốc uống và các sản phẩm thực phẩm.

Khai thác mỏ đã thu hút đầu tư nước ngoài nhiều hơn bất kỳ ngành nào khác, nhưng ngành này vẫn còn kém phát triển và cực kỳ nhạy cảm về mặt chính trị. Các công ty Trung Quốc, Kazakhstan và Nga tiếp tục tìm cách tiếp cận các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác.

Tiêu dùng được thúc đẩy bởi lượng kiều hối từ Nga tiếp tục là một thành phần quan trọng của nền kinh tế. Tầng lớp trung lưu đã phát triển đáng kể, đặc biệt là ở Bishkek. Tầng lớp trung lưu này tạo ra nhu cầu cho các sản phẩm phương Tây. Xây dựng, thúc đẩy phần lớn bởi lượng kiều hối, đã bùng nổ trong những năm gần đây, mặc dù gần đây đã giảm dần

sau sự sụt giảm đồng tiền mạnh nước ngoài. Nhiều hình thức đầu tư vào tòa nhà chung cư đã thay đổi đáng Bishkek trong 5 năm qua.

Chiến lược xâm nhập thị trường

Mặc dù chính phủ đã thành lập Cơ quan xúc tiến đầu tư trực thuộc Bộ Kinh tế để hướng dẫn các nhà đầu tư nước ngoài thông qua quy trình đăng ký kinh doanh, chiến lược tiếp cận thị trường vẫn là việc thành lập một liên doanh cổ phần với một đối tác địa phương được biết trong hệ thống. Nhiều công ty nước ngoài cũng tận dụng các dịch vụ của các nhà phân phối và nhượng quyền địa phương. Mặc dù vậy, các công ty nước ngoài đã thành công trong việc mở văn phòng địa phương mà không cần đầu tư tại địa phương.

Đối với hầu hết các dự án đầu tư quy mô lớn, một chuyến viếng thăm đất nước và các cuộc họp với các quan chức chính quyền nói chung là cần thiết.

Chương 2: Các kênh bán hàng vào Kyrgyzstan

Dùng đại lý để bán sản phẩm và dịch vụ

Kinh doanh ở Kyrgyzstan chủ yếu dựa trên các mối quan hệ cá nhân. Trong một nền kinh tế mà luật pháp chưa được thiết lập vững chắc, chất lượng và chiều sâu của các mối quan hệ kinh doanh thường là sự bảo vệ tốt nhất của bạn chống mất mát và là chìa khóa của bạn để tiếp cận thị trường. Lựa chọn đối tác địa phương (hoặc đối tác) có lẽ là quyết định quan trọng nhất mà công ty của bạn sẽ thực hiện trong việc thâm nhập thị trường. Mặc dù quan hệ tiếp xúc với người kinh doanh bản địa là quan trọng, hầu hết các công ty chọn một văn phòng trong khu vực ở Kazakhstan hoặc Nga để bao phủ luôn thị trường Kyrgyzstan.

Một nhà phân phối đáng tin cậy là cách tốt nhất để giải quyết những thách thức bao gồm giao tiếp với khách hàng và cung cấp dịch vụ sau bán hàng. Nhiều nhà xuất khẩu chỉ định một công ty thương mại địa phương làm đại lý bán hàng tại địa phương chịu trách nhiệm xử lý thông quan hàng nhập khẩu, thỏa thuận cùng với việc thành lập các nhà bán buôn và/hoặc nhà bán lẻ, tiếp thị sản phẩm trực tiếp cho các tập đoàn lớn hoặc chính phủ và xử lý dịch vụ sau bán hàng.

Các nguồn website

Các trang web có liên quan đến việc bán các sản phẩm và dịch vụ tại quốc gia này dành cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- <http://www.goszakupki.gov.kg>
- <http://www.akipress.org>
- <http://www.delo.ktnet.kg>

- <http://www.mcn.kg>
- <http://www.timesca.com>
- <http://www.vb.kg>
- <http://www.max.kg>
- <http://www.pyramid.elcat.kg/>
- <http://www.koort.kg>
- <http://www.europa.kg/>
- <http://www.Manas.kg/radio/>
- <http://www.deloitte.kg>
- <http://www.amcham.com>
- <http://www.cci.kg>

Thành lập văn phòng

Bao gồm các bước liên quan đến việc thành lập một văn phòng địa phương. Để bắt đầu hoạt động tại Kyrgyzstan, một pháp nhân phải được đăng ký với bốn cơ quan chính phủ:

- Bộ Tư pháp (nhận giấy chứng nhận đăng ký có chứa số đăng ký cũng như nhập dữ liệu vào Sổ đăng ký Nhà nước hợp pháp);
- Ủy ban Thống kê Quốc gia (nhận thẻ đăng ký thống kê cũng như nhập dữ liệu đăng ký nhà nước vào Sổ đăng ký Thống kê Nhà nước).
- Thanh tra Thuế nhà nước (nhận mã số duy nhất được nhập vào tất cả tài liệu tài chính, kế toán và hải quan); và,

- Quĩ xã hội.

Tuy nhiên, các doanh nghiệp cá nhân chỉ cần đăng ký với Ủy ban Thống kê và Thanh tra Thuế.

Một khái niệm một cửa đã được giới thiệu lại vào năm 2015 dưới sự bảo trợ của Bộ Kinh tế. Cơ quan xúc tiến đầu tư (IPA) hoạt động để giảm bớt quy trình thành lập công ty. Việc đăng ký với Bộ Tư pháp sẽ tự động đăng ký công ty với các cơ quan khác.

Doanh nghiệp có thể hoạt động như một công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, hợp danh chung hoặc hợp danh, doanh nghiệp nước ngoài hoặc doanh nghiệp có sự tham gia của nước ngoài. Có một số loại hình bổ sung như doanh nhân tư nhân, văn phòng đại diện, văn phòng chi nhánh, hợp tác xã thương mại và hiệp hội tín dụng. Tất cả các tài liệu phải viết bằng tiếng Nga hoặc tiếng Kyrgyz và được công chứng bởi một văn phòng công chứng.

Nhượng quyền thương mại

Nhượng quyền thương mại không phổ biến ở Kyrgyzstan, nhưng hiện nay đang phát triển. Một vài công ty lớn và nổi tiếng như Coca-Cola, Hyatt, Baskin Robbins, Yum! Brands, và Nathan's Famous Hot Dogs hiện đã có mặt hoặc chi nhánh ở Kyrgyzstan.

Marketing trực tiếp

Marketing trực tiếp là một hiện tượng mới và hiếm thấy ở Kyrgyzstan. Tuy nhiên, các công ty quảng cáo hiện nay có thể sẽ hỗ trợ trong các hoạt động marketing trực tiếp.

Liên doanh/Cấp phép

Liên doanh là chiến lược được xác thực nhất để thâm nhập thị trường Kyrgyzstan. Các nhà đầu tư nước ngoài nói chung được bảo vệ khi liên doanh với một nhà đầu tư địa

phương. Hơn nữa, luật Kyrgyzstan cho phép bảo vệ các liên doanh nhiều hơn so với các văn phòng đại diện hoặc các doanh nghiệp quốc tế.

Một số hoạt động thương mại yêu cầu giấy phép của chính phủ. Danh sách dưới đây không độc quyền:

- Thăm dò, khai thác và sử dụng tiền ký quỹ khoáng sản
- Sản xuất và kinh doanh dược phẩm, thuốc men, mỹ phẩm nước hoa và hóa chất và thiết bị y tế, trừ các doanh nghiệp bán xà phòng, sữa rửa mặt và mỹ phẩm với giấy chứng nhận chất lượng từ nhà sản xuất
- Sản xuất bia, rượu vang, rượu sâm banh, rượu, vodka, cognac và nước có cồn
- Tổ chức các cơ sở chơi game và đánh bạc
- Quy hoạch, soạn thảo và thiết kế đô thị nhà ở, công trình công cộng hoặc xây dựng công nghiệp
- Các công việc xây dựng và lắp ráp, trừ xây dựng nhà ở riêng lẻ
- - Hoạt động ngân hàng, hiệp hội tín dụng và hoạt động cầm đồ
- - Chứng khoán
- Bảo hiểm
- Kinh doanh rượu bia
- Các cơ sở giáo dục tư nhân

Bán hàng cho Chính phủ

Thảo luận về các yêu cầu pháp lý để bán hàng cho chính phủ chủ nhà, bao gồm liệu chính

phủ đã đồng ý tuân thủ Thỏa thuận mua sắm của Chính phủ WTO hay không.

Có một cơ quan mua sắm công chính thức hoạt động theo luật mua sắm công (Luật này có sẵn tại Zakupki (<http://zakupki.gov.kg/popp/>) - chỉ có tiếng Nga).

Có ba loại mua sắm hàng hóa và dịch vụ. Các công ty nước ngoài chỉ có thể tham gia vào một loại được gọi là "Đặt giá thầu không giới hạn". Bạn có thể tìm thấy hướng dẫn và tài liệu chuẩn và biểu mẫu cho "Đặt giá thầu không giới hạn" bằng tiếng Nga tại Zakupki (<http://zakupki.gov.kg/popp/>)

Ngoài ra, việc mua sắm hàng hóa và dịch vụ cho các dự án được tài trợ bởi các nhà tài trợ quốc tế được công bố thông qua các kênh thông tin đấu thầu quốc tế phổ biến. Thật không may, một số hoạt động mua sắm của chính phủ xảy ra bên ngoài các kênh mua sắm theo đúng thể thức. Trong một số trường hợp, hồ sơ dự thầu chỉ được công bố một hoặc hai ngày trước thời hạn đấu thầu. Trong những trường hợp như vậy, những người am tường trong nội bộ là một lợi thế để các công ty có quan hệ với những người có thể lực trong chính phủ.

Kênh phân phối và bán hàng

Khoảng 80% đầu tư nước ngoài vào Kyrgyzstan là tập trung ở Bishkek, phần lớn còn lại tập trung vào các công ty công nghiệp khai khoáng đangn hoạt động ở các khu vực. Hầu hết các công ty Mỹ hiện đang hoạt động ở Kyrgyzstan đã không mở rộng hoạt động kinh doanh của họ ra bên ngoài thủ đô vì năng lực thị trường hạn chế. Nhiều sản phẩm nhập khẩu bằng đường bộ từ Kazakhstan đến thị trường Bishkek. Thêm vào đó là hàng hóa được vận chuyển từ Trung Quốc. Mạng lưới đường bộ để phân phối hàng hóa hầu như không đạt tiêu chuẩn. Một đường cao tốc mới được xây dựng nối Bishkek với miền tây Trung Quốc là con đường tốt nhất trong cả nước.

Chuyển phát nhanh

DHL, UPS và Federal Express đều có mặt tại Kyrgyzstan, mặc dù tầm với của họ không mở rộng ra ngoài thành phố Bishkek và Osh. Dịch vụ trong đêm không có và các bưu kiện thường phải mất từ 3 - 4 ngày mới đến nơi.

Các yếu tố bán hàng và kỹ thuật

Các sản phẩm được bán trên thị trường ở Bishkek có xu hướng được bán trên thị trường Nga và Kyrgyzstan. Có một yêu cầu bắt buộc đối với tất cả các quảng cáo phải bằng tiếng Kyrgyzstan. Do việc sử dụng rộng rãi ngôn ngữ của Nga, tuy nhiên, các công ty thường quảng cáo bằng cả hai ngôn ngữ.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử vẫn còn đang phát triển ở Kyrgyzstan. Truy cập Internet bên ngoài các thành phố lớn là không đáng tin cậy nhưng cải thiện nhanh chóng. Thẻ ATM/Debit rất phổ biến ở Bishkek và các máy ATM đặt ở những nơi phổ biến trong hầu hết các làng tầm cỡ trung bình. Thanh toán tiền lương điện tử đang trở nên phổ biến hơn và một số ngân hàng địa phương đã phát triển các ứng dụng cho điện thoại di động. Tuy nhiên, Kyrgyzstan chủ yếu là một nền kinh tế tiền mặt.

➤ Internet

Theo một đánh giá được công bố vào tháng 11 năm 2015 về môi trường internet ở Kyrgyzstan bởi Hội Internet, khoảng 30% dân số Kyrgyzstan sử dụng internet. Mức sử dụng internet thấp này có thể do yếu tố nhân khẩu học, địa lý và các yếu tố kinh tế khác nhau. Kyrgyzstan có lưu lượng truy cập internet cực thấp so với các nước láng giềng Kazakhstan và Uzbekistan; chỉ có 20% dân số Kyrgyzstan là những người sử dụng thường xuyên internet. Băng thông rộng di động tiếp tục mở rộng nhanh chóng, nhưng chỉ có 2,4% dân số sử dụng băng rộng cố định, theo khảo sát.

➤ Xu hướng thị trường hiện nay

Gần đây, thương mại điện tử đã trải qua sự tăng trưởng nhanh chóng ở Kyrgyzstan. Trong những năm gần đây, những tiến bộ đáng kể đã xảy ra tại địa phương trong các hệ thống thanh toán di động và các nền tảng thương mại dựa trên ứng dụng. Hiện có nhiều cửa hàng trực tuyến hơn vài năm trước và nhiều dịch vụ thương mại có sẵn qua internet đã mở rộng đáng kể.

Mặc dù có những phát triển công nghệ gần đây, tuy nhiên, phần lớn người Kyrgyzstan tiếp tục thích các hình thức mua hàng hóa và dịch vụ truyền thống. Một thách thức chính để phát triển thương mại điện tử ở Kyrgyzstan là quan điểm của người dân Kyrgyzstan về việc mua hàng hóa online có thể là chất lượng thấp hơn, và các dịch vụ đó có thể được thương lượng trực tiếp tốt hơn. Người tiêu dùng cũng có thể lo lắng về dịch vụ khách hàng kém.

Có nhiều cơ hội để cải thiện và phát triển thương mại điện tử ở Kyrgyzstan. Truy cập internet và sử dụng internet tốc độ cao, giá cả phải chăng - đặc biệt là băng rộng di động - đang mở rộng trên khắp cả nước Kyrgyzstan, mặc dù chủ yếu ở các khu vực đô thị. Các khu vực nông thôn, chiếm 60% tổng dân số, hạn chế truy cập internet và mức độ sử dụng internet thấp. Kyrgyzstan có ngành công nghệ thông tin phát triển ổn định, và ngành thương mại điện tử chưa phát triển có thể đưa ra cơ hội đầu tư cho các doanh nhân công nghệ cao.

➤ Trang web thương mại điện tử phổ biến

Các nhà bán lẻ internet địa phương đang gia tăng ở Kyrgyzstan, mặc dù mức độ thâm nhập tổng thể vẫn thấp. Các trang web thương mại điện tử trong nước phổ biến bao gồm Daroy.net, Svetofor.info và Lalafo.kg. Daroy là cửa hàng quần áo trực tuyến lớn nhất nước. Svetofor tự xác định mình là thị trường thương mại trực tuyến phổ biến nhất ở Kyrgyzstan và cung cấp nhiều loại hàng hóa bán lẻ. Lalafo giống như một trang web giao

dịch trực tuyến như eBay hay Craigslist. Ngoài ra, các trang web cung cấp các dịch vụ đang gia tăng cả về số lượng và sử dụng; các trang web như Tez.kg hoặc Namba.kg cung cấp cho người tiêu dùng một giao diện trên điện thoại di động và dựa trên web để đặt hàng các dịch vụ taxi và chuyển phát thực phẩm ở thủ đô Bishkek.

➤ **Truyền thông xã hội**

Thị trường truyền thông xã hội ở Kyrgyzstan là tương đối nhỏ so với các quốc gia khác, với tỷ lệ phần trăm người dùng internet tích cực tham gia vào các nền tảng truyền thông xã hội và chủ yếu tập trung ở các khu vực đô thị. Facebook là nền tảng truyền thông xã hội phổ biến nhất ở Kyrgyzstan, chiếm khoảng 70% tổng số phương tiện truyền thông xã hội sử dụng, nhưng chỉ một phần tư người dùng internet ở Kyrgyzstan thường xuyên sử dụng Facebook. Các nền tảng khác chiếm một tỷ lệ phần trăm nhỏ trong tổng số phương tiện truyền thông xã hội, với trang web VKontakte của Nga là một trang web phổ biến nhất. Gần đây, tỷ lệ sử dụng truyền thông xã hội của Pinterest đã phát triển đáng kể, vượt qua YouTube, Twitter và Tumblr.

➤ **Xúc tiến thương mại và quảng cáo**

Một loạt các cơ hội quảng cáo có sẵn thông qua phương tiện truyền thông in ấn, đài phát thanh, truyền hình, biển quảng cáo, hàng khuyến mại và tài trợ cho các sự kiện. Một số đại lý địa phương có thể xử lý các chiến dịch quảng cáo.

➤ **Dịch vụ bán hàng/Hỗ trợ khách hàng**

Dịch vụ khách hàng thân thiện, phù hợp vẫn là một hiện tượng tương đối hiếm hoi ở Kyrgyzstan. Bất kỳ công ty nào cung cấp cho khách hàng đáng tin cậy và dịch vụ hậu mãi đều có lợi.

➤ **Dịch vụ chuyên nghiệp địa phương**

Cung cấp tài liệu tham khảo cho các nhà cung cấp dịch vụ địa phương và các hiệp hội chuyên nghiệp khác.

Dưới đây là một số công ty cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp:

- **Kalikova & Associates**

Ms. Gulnara Kalikova, Director

71 Erkindik Blvd, Bishkek, The Kyrgyz Republic

Tel: +996 312 66 60 60

Fax: +996 312 66 27 88

Email: lawyer@k-a.kg

Web: www.k-a.kg

- **Ernst & Young Audit LLC**

Apartment 11, 170 Chui Ave. Bishkek, The Kyrgyz Republic

Office: +7 727 258 5960 (Almaty Office)

- **PricewaterhouseCoopers Bishkek LLP**

Dordoi - Plaza Business Center

115 a Albraimova Street, 6th floor Bishkek, 720010, The Kyrgyz Republic

Office: [996] 312 690 542

Fax: [996] 312 690 528

- **Deloitte & Touche**

Business Centre «Russia»

19, Razzakov Street

Office 905/906

Bishkek 720040

Office: +996 (312) 39 82 88

Fax: +996 (312) 39 82 89

Email: bishkek@deloitte.kg

- **KPMG**

Mr. Gregor Mowat, Managing Director

Office 201, 21 Erkindik Blvd

Bishkek 720040

Tel: +996 312 62 33 80

E-mail: kpmg@kpmg.kg

Hạn chế bán sản phẩm và dịch vụ nước ngoài

Không có hạn chế về việc bán các sản phẩm của nước ngoài, mặc dù tất cả các sản phẩm phải tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định của Kyrgyzstan và EAEU.

Chương 3: Những lĩnh vực đầu tư tiềm năng vào Kyrgyzstan

Nông nghiệp

➤ Tổng quan

Đây là ngành triển vọng và đầy tiềm năng nhất cho Kyrgyzstan. Ngành nông nghiệp là ngành sử dụng lao động lớn nhất ở Kyrgyzstan và chiếm khoảng 20% GDP, nhưng bị thiếu tổ chức và thiếu vốn. Hầu hết nông nghiệp là kiểu gia đình dựa trên các mảnh đất nhỏ. Phạm vi sản xuất trong địa phương, đặc biệt là táo, mơ, củ cải đường, bông, thuốc lá và quả óc chó, và vẫn còn quy mô nhỏ so với tiêu chuẩn phương Tây. Hầu hết các gia đình trồng một lượng nhỏ trái cây và rau quả được tiêu thụ tại địa phương, mặc dù Kyrgyzstan đã xuất khẩu 63 triệu USD sản phẩm vào năm 2016.

Một số dự án tài trợ quốc tế tập trung vào việc cải thiện tín dụng cho ngành, mặc dù kết quả của những nỗ lực đó bị lẫn lộn. Có nhiều cơ hội cho các hoạt động quy mô nhỏ trong nhiều lĩnh vực: cải thiện hạt giống, phân bón, thiết bị nông nghiệp quy mô nhỏ, thiết bị chế biến thực phẩm và dệt may, cải thiện lưu trữ và đóng gói.

➤ Dẫn đầu các ngành phụ: Thiết bị chế biến/đóng gói thực phẩm

Ngành nông nghiệp vẫn là nguồn chính của việc làm ở Kyrgyzstan, với hơn 40% lực lượng lao động của đất nước tham gia vào nông nghiệp. Ngành này cũng là thành phần lớn thứ hai trong tổng sản phẩm quốc nội. Bất chấp tầm quan trọng của nó đối với nền kinh tế, hầu hết sản xuất rau quả theo mùa, và thị trường xuất khẩu khá hạn chế do không có khả năng, rào cản khu vực và đóng gói bao bì yếu kém và điều đó hạn chế số lượng sản phẩm vận chuyển vẫn còn tồn tại đến nay. Việc tổ chức và hạn chế vốn không chỉ cản trở ngành rau quả mà còn hạn chế sản xuất ngũ cốc, sữa và thịt. Nhiều nhà tài trợ quốc tế hỗ trợ ngành nông nghiệp, nhưng thiếu khả năng chế biến và đóng gói và tiếp thị làm hạn

chế sự chuyển đổi từ sản xuất và tiêu thụ nội địa sang cạnh tranh quốc tế. Hơn nữa, nhiều nhà sản xuất sữa, thịt và rau quả của Kyrgyzstan hiện không thể đáp ứng các tiêu chuẩn cao hơn về kiểm dịch thực vật và thú y của EAEU cần để xuất khẩu sang các nước Liên minh khác.

Nhìn chung, ngành công nghiệp chế biến thực phẩm của Kyrgyzstan vẫn chưa phát triển. Các công ty địa phương thường thiếu kỹ năng quản lý thành thạo, không có thiết bị sản xuất và nhiều công ty chỉ hoạt động ở mức 20-40% công suất. Có nhu cầu về các loại thiết bị chế biến thực phẩm, bao gồm dây chuyền sản xuất nước trái cây, nước cốt cà chua, rau khô và trái cây khô, khoai tây lát, sản phẩm mì ống và bao bì. Các công ty địa phương có nguồn lực tài chính bị hạn chế và, do đó, muốn mua thiết bị bán tự động và không tự động. Thiết bị được tân trang lại và thiết bị đã qua sử dụng là được ưa chuộng. Khách hàng tiềm năng là các doanh nghiệp thực phẩm có kế hoạch sản xuất sản phẩm mới hoặc nâng cấp bao bì hoặc chất lượng của các dòng sản phẩm hiện tại.

Hầu hết các công ty chế biến thực phẩm nhỏ sử dụng thiết bị trong nước hoặc của Trung Quốc, rẻ hơn nhiều so với các máy của Mỹ hoặc châu Âu. Tuy nhiên, các công ty lớn và thành công nhất sử dụng thiết bị từ Ý, Đức, Áo và các nước châu Âu khác. Các công ty cỡ trung bình có xu hướng mua thiết bị chế biến thực phẩm của Nga.

Có một số đại diện của một số công ty thiết bị chế biến thực phẩm quốc tế ở Kyrgyzstan.

➤ Cơ hội

Sữa: Kyrgyzstan sản xuất hơn một triệu tấn sữa mỗi năm, nhưng chỉ xử lý chế biến 2,5% sản lượng sữa. Chi phí sữa tươi ở Kyrgyzstan thấp hơn so với nước láng giềng Kazakhstan. Trong khi các nhà đầu tư nước ngoài không thể sở hữu đất nông nghiệp, liên doanh với các đối tác địa phương sở hữu đất đai có thể giúp giảm chi phí sản xuất và đảm bảo cung cấp sữa nguyên liệu phù hợp. Sản lượng sữa cũng có thể tăng đáng kể từ 2-4 lít mỗi ngày lên 15 lít mỗi ngày. Do thiếu năng lực trong nước, vì thế sữa, bơ, sữa chua, pho

mát và các sản phẩm sữa khác được bán ở Kyrgyzstan thường có nguồn gốc từ các nhà sản xuất có uy tín hơn ở Nga và Kazakhstan. Với việc đầu tư vào ngành sữa trong nước, các sản phẩm của Kyrgyzstan có thể đảo ngược tình thế này.

Thịt: Kyrgyzstan có thị trường thịt chậm phát triển. Sản phẩm thịt bò và thịt cừu của Kyrgyzstan cung cấp cho thị trường vùng lân cận Kazakhstan, nhưng Kyrgyzstan phần lớn không có khả năng chế biến để sản xuất giá trị gia tăng. Ngoài ra, Kyrgyzstan có nhu cầu ngày càng tăng về gà, nhưng phần lớn được nhập khẩu từ Mỹ. Nhưng đáng tiếc, Nga và Kazakhstan đã từ chối cho phép nhập khẩu gia cầm của Mỹ đến Kyrgyzstan quá cảnh ở quốc gia của họ.

Chế biến rau quả và trái cây: Tương tự như ngành sữa, rau quả và trái cây đã được chế biến chiếm hơn 2% tổng sản lượng. Các nhà đầu tư tiềm năng của Hoa Kỳ có thể quan tâm đến việc thành lập một nhà máy sản xuất rau quả chế biến chất lượng phương Tây. Các sản phẩm có thể bao gồm các sản phẩm tẩm ướp, rau quả và trái cây đóng hộp.

Năng lượng

➤ Thủy điện

Thủy điện chiếm đa số điện sản xuất tại Kyrgyzstan (gần 90%). Tuy nhiên, mức thuế năng lượng được trợ cấp rất lớn dưới mức chi phí phải trả, tham nhũng và các trở ngại khác đã cản trở đầu tư tư nhân trong lĩnh vực này. Thiếu nguồn đầu tư lớn, khả năng sản xuất đã bị trì trệ tại Kyrgyzstan và không theo kịp với nhu cầu năng lượng ngày càng tăng. Khi một nước xuất khẩu ròng điện, trong những năm gần đây Kyrgyzstan đã nhập khẩu điện để đáp ứng nhu cầu trong nước. Một ít trường hợp ngoại lệ, phần lớn các nhà máy thủy điện của Kyrgyzstan (HPPs), bao gồm cả Toktogul HPP, nguồn điện chính của quốc gia, được xây dựng trong thời kỳ Xô viết. Thiết bị đã lỗi thời và cần thay thế và nâng cấp, đồng thời rủi ro cho sự cố thảm họa toàn hệ thống.

➤ Cơ hội

Các công ty Hoa Kỳ gần đây ngày càng quan tâm đến thị trường thủy điện Kyrgyzstan, nơi có nhiều cơ hội cho các công ty tiềm năng. Chính phủ Kyrgyzstan tìm cách thu hút các nhà lãnh đạo ngành công nghiệp có nhiều kinh nghiệm và chuyên môn kỹ thuật để cải thiện cơ sở hạ tầng thủy điện của đất nước. Các dự án sản xuất công suất lớn được tài trợ một phần lớn bởi IFI tạo cơ hội cho các công ty tư nhân nước ngoài tham gia và cạnh tranh trên thị trường thủy điện Kyrgyzstan. Năm 2017, chính phủ Kyrgyz đã công bố đấu thầu nâng cấp và mở rộng công suất phát điện tại 14 HPP nhỏ trên toàn quốc. Các cơ hội được nhắm đến cũng tiếp tục cho các công ty cung cấp dịch vụ kỹ thuật thích hợp và hỗ trợ khác cho ngành thủy điện. Quan trọng nhất trong số những rủi ro tiềm tàng đối với người tham gia bao gồm sự phức tạp của thị trường địa phương, tham nhũng vẫn còn lan tràn.

Nhượng quyền thương mại

Đây là một ngành triển vọng tốt nhất cho đất nước này. Nhượng quyền thương mại cung cấp cơ hội để giới thiệu các sản phẩm và thương hiệu của đất nước bạn vào thị trường Kyrgyzstan. Những năm gần đây đã cho thấy có sự mở rộng đáng kể của các thương hiệu nước ngoài hoạt động tại Kyrgyzstan, đặc biệt là trong ngành dịch vụ ăn uống, khách sạn và giải trí.

Trong hầu hết các trường hợp, các nhà nhượng quyền thương mại Kyrgyzstan của các công ty Hoa Kỳ đã mua giấy phép của họ từ các nhà nhượng quyền chính trong khu vực, thường được đặt tại Moscow. Các nhà nhượng quyền thương mại Kyrgyzstan phải tuân theo các tiêu chuẩn khắt khe do công ty chính đưa ra, và trong một số trường hợp, phải có vốn đầu tư đáng kể để nhận được giấy chứng nhận của công ty. Những người tham gia vào thị trường này phần lớn đã hợp tác với các công ty Kyrgyzstan cùng với một hồ sơ kinh nghiệm được chứng minh trong các lĩnh vực liên quan, chẳng hạn như bán lẻ và

phân phối.

Gia tăng du lịch và thâm nhập internet đã nâng cao nhận thức về thương hiệu quốc tế cho người tiêu dùng Kyrgyzstan, đặc biệt là ở các khu vực đô thị. Thị trường Kyrgyzstan đã dần dần trưởng thành trong 25 năm qua, với các ưu đãi theo hướng về chất lượng, các sản phẩm mang nhãn hiệu được bán ở các cửa hàng được ủy quyền, bao gồm cả nhượng quyền thương mại, thông qua các nhà bán lẻ không chính thức. Các thương hiệu phương Tây, bao gồm các dòng sản phẩm của Mỹ, được nhiều người tiêu dùng Kyrgyzstan nhận biết vì chất lượng cao hơn và có một mức giá cao.

Những xu hướng này nổi bật nhất ở thủ đô Bishkek, nơi có nhiều cơ hội và mức thu nhập cao nhất trong cả nước. Hiện nay, các thương hiệu Mỹ ở Kyrgyzstan chủ yếu nằm ở Bishkek, cùng với một số nhà nhượng quyền đang xem xét mở rộng hoạt động đến Osh, thành phố lớn thứ hai của Kyrgyzstan, nằm ở phía nam.

Tầng lớp trung lưu đang phát triển và tăng thu nhập sau thuế, đặc biệt là ở Bishkek, tạo cơ hội thực sự cho các công ty nước ngoài kết hợp với các nhà khai thác nhượng quyền tại địa phương, những người có thể điều hướng sự phức tạp của môi trường kinh doanh Kyrgyzstan. Mục tiêu cơ hội vẫn còn ở Kyrgyzstan, đặc biệt đối với các nhà khai thác nhà hàng, mặc dù nghiên cứu thị trường cẩn thận là quan trọng để hiểu thị hiếu và sở thích riêng biệt của người tiêu dùng địa phương. Phần lớn nhu cầu tiêu dùng của người dân Kyrgyzstan vẫn rất nhạy cảm với giá cả, và các công ty Mỹ đã mở rộng nhượng quyền thương mại tại Kyrgyzstan để hưởng lợi từ quy mô kinh tế và có thể cung cấp sản phẩm chất lượng cao với mức giá khởi điểm hấp dẫn.

Sản xuất hàng may mặc

➤ Tổng quan

Kyrgyzstan là nơi có một ngành công nghiệp sản xuất hàng may mặc có tiếng từ thời Xô

Viết. Kể từ khi độc lập, ngành đã trải qua sự phát triển nhanh chóng, được thúc đẩy bởi những lợi thế so sánh như chi phí lao động thấp, thỏa thuận hải quan thuận lợi và mối quan hệ lịch sử với thị trường tiêu dùng hậu Xô viết lớn. Từ năm 2014, ngành này đã tăng khoảng 1100%.

Đa số các công ty Kyrgyzstan trong ngành hoạt động theo quy trình CMT – cắt-may-hoàn thiện sản phẩm, trong khi sản xuất dệt trong nước gần như không còn nữa. Ngành này vẫn bị phân mảnh rời rạc, bao gồm chủ yếu là các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs), với nhiều nhà sản xuất hoạt động không chính thức. Do khía cạnh này, các ước tính cả về quy mô thị trường và số lượng nhân viên làm việc trong lĩnh vực này rộng khắp. Năm 2016, sản xuất ngành may mặc ước đạt 375 triệu USD. Ước tính 150.000-300.000 người làm việc trong lĩnh vực sản xuất hàng may mặc ở Kyrgyzstan, tương đương 6-12% tổng lực lượng lao động.

Sau nhiều năm sản xuất để bán ở chợ, các nhà sản xuất hàng may mặc Kyrgyzstan đang bắt đầu thực hiện các hợp đồng may mặc theo phương thức CMT với vải, nguyên phụ liệu, mẫu thiết kế và các yêu cầu cụ thể do khách hàng cung cấp, cùng với một vài công ty lớn liên quan đến việc thiết kế, xây dựng thương hiệu và sản xuất. Khi sự cạnh tranh toàn cầu trong lĩnh vực này đã phát triển nhanh trong thập kỷ gần đây, các nhà sản xuất hàng may mặc Kyrgyzstan buộc phải thích nghi với sự thay đổi trong chuỗi cung ứng và hiện đang tự định vị để đáp ứng nhu cầu quốc tế này.

USAID đã hợp tác với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành may mặc để gia tăng tiềm năng xuất khẩu của họ. Thông qua sự hợp tác này, các nhà sản xuất hàng may mặc Kyrgyzstan đã phải chịu tuân theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội trong kinh doanh và chứng nhận, nâng cao hệ thống kiểm soát chất lượng của họ và mở rộng cơ sở của các nhà cung cấp. Kết quả là, họ có thể thu hút người mua mới bao gồm các nhà bán lẻ quốc tế từ châu Âu ngoài các khách hàng Nga và Kazakhstan truyền thống của họ.

Tuy nhiên, một số thách thức ngắn hạn và trung hạn khác vẫn tồn tại, bao gồm việc thiếu tiếp cận tài chính và đầu vào hiện đại, và năng lực kém phát triển để tiếp thị cho những người mua châu Âu có nhu cầu. Sự gia nhập của Kyrgyzstan vào Liên minh Kinh tế Á Âu tháng 8 năm 2015 đã tăng thuế đối với một số mặt hàng đầu vào vào quá trình sản xuất hàng may mặc, và Kyrgyzstan tiếp tục chỉnh sửa luật và quy định của mình cho phù hợp với các tiêu chuẩn của EAEU.

➤ Cơ hội

Ngành sản xuất hàng may mặc tạo cơ hội cho các nhà bán lẻ nước ngoài đa dạng hóa chuỗi cung ứng của họ khỏi các quốc gia có tiêu chuẩn lao động khó khăn, và đặc biệt là những người muốn xuất khẩu sang các thị trường gần Kyrgyzstan có quy mô lớn hơn gồm Nga và Kazakhstan. Các nhà bán lẻ nước ngoài cam kết giảm lượng khí thải carbon cũng sẽ được khuyến khích bởi thực tế là 80% điện được tạo ra từ nguồn thủy điện tái tạo. Cơ hội cho các nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp chuyên về chứng nhận và tiêu chuẩn hóa và hỗ trợ các nhà sản xuất hàng may mặc trong việc điều hướng quá trình xuất khẩu. Phần lớn ngành đòi hỏi số vốn đáng kể để nâng cấp máy móc để duy trì tính cạnh tranh, đưa ra nhiều triển vọng cho các nhà sản xuất chuyên thiết bị may, gia công và cắt của Mỹ.

Thiết bị công nghiệp khai thác mỏ

Khai thác mỏ ở Cộng hòa Kyrgyzstan là một lĩnh vực nhạy cảm và các nhà đầu tư lớn phải cân nhắc kỹ về chính trị và kinh tế khi đưa ra quyết định. Tuy nhiên, việc cung cấp ngành khai thác mỏ hiện nay là cơ hội tuyệt vời cho các nhà xuất khẩu Mỹ. Kyrgyzstan là nơi có rất nhiều khoáng sản, bao gồm vàng, sắt, đồng, than đá và antimon. Có nhiều mỏ lớn và nhỏ trong cả nước.

Sản lượng kinh tế của mỏ vàng Kumtor lớn hơn tất cả các mỏ khác cộng lại trong cả

nước. Công ty điều hành Kumtor của Canada, nhà sản xuất vàng lớn nhất tại Kyrgyzstan, sản xuất 15-23 tấn vàng mỗi năm. Hoạt động từ năm 1996, ước tính trữ lượng vàng là 114 tấn. Kyrgyzstan sở hữu 32,6% cổ phần của Centerra Gold, công ty mẹ của Kumtor ở Canada. Tác động kinh tế vĩ mô của Kumtor là đáng kể, bao gồm một phần đáng kể của ngành công nghiệp và chiếm 8-11% GDP.

Chính phủ đã làm việc quyết liệt để cải thiện tính minh bạch trong ngành, nhưng phải mất một thời gian dài trước khi đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Kyrgyzstan hiện là thành viên của Sáng kiến minh bạch ngành công nghiệp khai khoáng (EITI), nhưng gần đây đã bị đánh giá thấp và có nguy cơ bị mất uy tín nghiêm trọng. Các chính trị gia thường dùng Kumtor để xoay chuyển tình thế chính trị và các cộng đồng địa phương thường phản đối các khu vực khai thác mới được đề xuất.

Cơ quan Nhà nước về Địa chất và Tài nguyên khoáng sản cập nhật các nhà đầu tư tiềm năng và hồ sơ dự thầu bằng tiếng Nga, tiếng Kyrgyzstan và tiếng Anh, mặc dù tiếng Anh không được cập nhật thường xuyên như hai ngôn ngữ còn lại. (<http://www.geology.kg/>).

➤ Cơ hội

Nghiên cứu khả thi và thăm dò: Các công ty nước ngoài thường tiến hành các nghiên cứu khả thi, cũng như để tiếp tục khám phá trữ lượng tiềm năng.

Thiết bị chế biến khai thác mỏ & quặng: Thiết bị Caterpillar do Mỹ sản xuất được sử dụng tại mỏ vàng Kumtor. Các thiết bị này có thể được sử dụng tại các mỏ khác, tiếp theo sau đầu tư và xây dựng.

Phát triển các mỏ khoáng sản hiện có và mới: Vàng, bạc, thiếc, đồng, vonfram, than, dầu, khí thiên nhiên, antimon và các khoáng sản khác có thể được khai thác với sự đầu tư và phát triển thêm.

Du lịch

➤ Tổng quan

Ngành du lịch ở Kyrgyzstan đóng góp 6-8% vào GDP và là một ngành tăng trưởng quan trọng cho việc làm và phát triển kinh tế. Kyrgyzstan có nhiều điểm tham quan tự nhiên và văn hóa độc đáo, Hồ Issyk-Kul - hồ lớn thứ hai trên thế giới, dãy núi Tian-Shan nổi tiếng và là một phần của "Con đường tơ lụa" lịch sử, tất cả đều có tiềm năng thu hút thêm nhiều khách quốc tế. Năm 2014, Kyrgyzstan đã tổ chức World Nomad Games đầu tiên, và phối hợp với chiến dịch PR đã thu hút sự chú ý của giới truyền thông toàn cầu đến Games 2016 và giúp quảng bá thương hiệu độc đáo của Kyrgyzstan trên sân khấu quốc tế.

Kyrgyzstan là một địa điểm du lịch nổi tiếng trong khu vực trong thời Xô Viết, với gần một triệu du khách mỗi năm trong thập niên 1980, chủ yếu là từ các nước Liên bang Xô Viết khác. Một loạt các khách sạn du lịch, cùng với hỗ trợ cơ sở hạ tầng bao gồm các con đường trải nhựa, đã được phát triển. Sau sự tan rã của Liên Xô, du lịch ở Kyrgyzstan sụp đổ, với lượng khách giảm gần 90% vào cuối những năm 1990. Ngành du lịch đã trải qua nhiều năm sụt giảm đầu tư, từ đó ngành mới chỉ mới bắt đầu phục hồi.

Kể từ khi độc lập, số lượng khách du lịch đã tăng trở lại 1,2 triệu du khách trong năm 2016, và du khách phần lớn từ Liên bang Xô viết cũ tiếp tục đến Kyrgyzstan. Theo ước tính, khoảng 50% khách du lịch đến từ Kazakhstan, và một phần ba từ Nga, với khoảng 2% từ các nước châu Âu. Ngành du lịch sử dụng khoảng 40.000 người, tương đương khoảng 2% tổng số việc làm chính thức của Kyrgyzstan.

Trong khi lĩnh vực này đã có những bước tiến đáng kể trong những năm gần đây, ngành du lịch vẫn tiếp tục đối mặt với một số thách thức. Tiêu chuẩn, đặc biệt là trong dịch vụ khách hàng, vẫn còn yếu và không nhất quán trong ngành, và năng lực phục vụ không phát triển. Cơ sở hạ tầng du lịch đang dần cải thiện, nhưng cần đầu tư vốn đáng kể để thay đổi hai thập kỷ suy thoái. Xúc tiến cho ngành du lịch, đặc biệt là các thị trường bên ngoài, cũng đang được cải thiện, nhưng lại thiếu hợp nhất chiến dịch tiếp thị và thông tin.

Kyrgyzstan không tuân thủ đầy đủ các tiêu chuẩn của Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO) và vẫn nằm trong danh sách đen của EU, ngăn cản các hãng hàng không châu Âu điều hành các tuyến bay trực tiếp đến đất nước và cản trở phát triển du lịch.

Thông qua Sáng kiến Phát triển Kinh doanh, USAID đã làm việc với các đối tác trong ngành để cải thiện tiềm năng du lịch tại Kyrgyzstan. Sự hỗ trợ của USAID đã giúp thiết lập và phối hợp tốt các nỗ lực tiếp thị quốc tế, tăng cường phát triển các tiêu chuẩn cơ bản, cải thiện quy hoạch địa phương, và cải thiện thông tin du lịch và tiếp cận ngành.

➤ Cơ hội

Ngành du lịch ở Kyrgyzstan đưa ra mục tiêu cơ hội cho đầu tư nước ngoài, đặc biệt trong lĩnh vực khách sạn. Bishkek có rất ít chuỗi khách sạn phương Tây, và điểm đến nghỉ dưỡng nổi tiếng của Hồ Issyk-Kul không có. Các doanh nhân Kyrgyzstan địa phương đang tìm hiểu khả năng mở các địa điểm nhượng quyền thương mại của các chuỗi khách sạn lớn nước ngoài. Cơ hội cũng tiếp tục cho các nhà điều hành tour du lịch nước ngoài tìm cách bán cả hai gói tour du lịch riêng lẻ cho Kyrgyzstan và các chuyến đi trong khu vực đến Trung Á đến các điểm dọc theo con đường tơ lụa lịch sử.

Chương 4: Các quy định về thương mại, hải quan và các tiêu chuẩn của Kyrgyzstan

Các rào cản thương mại

Các rào cản cơ bản trong thương mại ở Kyrgyzstan bao gồm hệ thống luật kinh doanh yếu kém, thiếu hệ thống tư pháp hiệu quả để giải quyết vi phạm hợp đồng, bộ máy quan liêu công kênh và tham nhũng tràn lan. Nhiều công ty phân phối trên thị trường báo cáo có quá nhiều khó khăn trong công tác logistics. Ngoài ra, có một hệ thống giám sát thuế phiền toái đối với tất cả các công ty hoạt động ở Kazakhstan, điều này có thể ảnh hưởng đến các công ty quyết định hoạt động thông qua văn phòng đại diện.

Thống nhất thực thi các yêu cầu hải quan của EAEU đã không đồng đều trong toàn Liên minh và trong chính Kyrgyzstan. Thanh tra hải quan không thể đưa ra quyết định sáng suốt đối với các yêu cầu. Tham nhũng ở khắp mọi nơi trên khắp Kyrgyzstan làm ảnh hưởng đến kinh doanh, bao gồm cả thủ tục hải quan, đăng ký, việc làm của người dân địa phương và người nước ngoài, thanh toán thuế, và ảnh hưởng ngay cả đến hệ thống tư pháp.

Những thay đổi về quy định thương mại tại Kyrgyzstan có thể vào trang web của hải quan để biết thêm chi tiết: <http://www.customs.kg/>

Thuế nhập khẩu

Kyrgyzstan gia nhập vào EAEU, thuế suất thuế nhập khẩu trung bình tăng từ 5,04% lên 9,4%, theo ước tính của Bộ Kinh tế. Các nước thành viên đang mở cửa thị trường cho nhau, làm cho các nhà sản xuất trong nước phải cạnh tranh hơn. Nói chung áp lực đã buộc chính phủ phải xem xét nâng cao thuế hải quan trong EAEU, mặc dù các biện pháp hợp pháp như vậy là có thể gây tranh cãi. Kyrgyzstan là thành viên của WTO, nhưng vẫn chưa rõ nước này sẽ cân bằng nhu cầu của Liên minh kinh tế Á-Âu và các cam kết WTO

của họ như thế nào.

Bạn có thể tìm thấy biểu thuế đầy đủ của EAEU tại trang web của Ủy ban Kinh tế Á Âu (EAEU): <http://www.eurasiancommission.org/en/Pages/default.aspx>

Chứng từ và yêu cầu đối với hàng nhập khẩu

Để nhập khẩu thành công các sản phẩm vào Kyrgyzstan, đối tác/văn phòng địa phương phải có các giấy tờ sau:

- Giấy ủy quyền của công ty (có công chứng)
- Giấy chứng nhận đăng ký từ Cục thống kê (bản sao có công chứng)
- Giấy chứng nhận đăng ký của Bộ Tư pháp Kyrgyzstan (bản sao có công chứng)
- Mã số người nộp thuế với mẫu đăng ký của người nộp thuế (bản sao có công chứng)
- Giấy xác nhận chính thức có tài khoản ở ngân hàng (bản chính)
- Văn bản chính thức của thanh tra thuế xác nhận tình trạng tốt của công ty (bản chính)
- Tài liệu hoàn chỉnh liên quan đến hoạt động ngoại thương của công ty
- Giấy bảo đảm thực trạng hàng hóa về thuế nhập khẩu (bản chính)
- Hộ chiếu của người phụ trách thanh toán thuế nhập khẩu

Ngoài ra, khi hàng hóa được nhập khẩu vào Kyrgyzstan, đối tác địa phương phải có các giấy tờ sau đây:

- Hợp đồng giữa công ty địa phương và công ty nước ngoài
- Hóa đơn
- Giấy chứng nhận xuất xứ của nước gửi

Những yêu cầu về việc ghi và dán nhãn sản phẩm

Các sản phẩm được bán tại Kyrgyzstan phải bao gồm nhãn tiếng Nga và/hoặc tiếng Kyrgyzstan. Khuyến khích ghi nhãn bằng cả hai ngôn ngữ.

Tạm nhập

Theo quy định, đầy đủ điều kiện miễn thuế nhập khẩu các quan chức cho nhập khẩu tạm thời. Để đủ điều kiện “mục nhập tạm thời”, nhà nhập khẩu phải xác định hàng hóa, để cơ quan hải quan có thể biết chắc rằng hàng hóa được tái xuất giống với hàng hóa ban đầu được đưa vào. Sản phẩm không thể xác định theo quy định này, không thể đưa vào chế độ tạm nhập.

Nghiêm cấm và hạn chế nhập khẩu

Bao gồm danh sách các hàng hóa bị cấm xuất khẩu sang Kyrgyzstan hoặc bị hạn chế. Vũ khí hủy diệt hàng loạt, chất ma túy và sách báo khiêu dâm bị cấm nhập khẩu.

Quy định về hải quan

Ngày 8 tháng 5 năm 2015, Kyrgyzstan đã thông qua thuế quan được hợp nhất và các quy định phi thuế quan của Liên minh kinh tế Á-Âu do Nga dẫn đầu. Kyrgyzstan đã thực hiện Bộ luật Hải quan chung mới và bãi bỏ các đường biên giới nội bộ khi hoàn toàn gia nhập Liên minh vào tháng 8 năm 2015, nhưng việc thực thi thỏa thuận này là chậm. Thông tin chi tiết về các thỏa thuận pháp lý và biểu thuế hải quan có thể được tìm thấy tại trang web của Ủy ban Kinh tế Á Âu (EAEU):

<http://www.eurasiancommission.org/en/Pages/default.aspx>

Các tiêu chuẩn thương mại

➤ Tổng quan

Tháng 4 năm 2004, Quốc hội đã thông qua một đạo luật quy định từng ngành riêng biệt,

điều này làm giảm bớt quy định của chính phủ. Hệ thống quốc gia trước đây hoạt động theo tiêu chuẩn của Liên Xô yêu cầu bắt buộc chứng nhận 70% của tất cả các sản phẩm. Khoảng 50.000 tài liệu chính thức quy định về an toàn và chất lượng hàng hóa. Luật năm 2004 quy định rằng chứng nhận chỉ được yêu cầu đối với các sản phẩm có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe người tiêu dùng. Sự thay đổi lập pháp này đã giảm mức độ tiêu chuẩn từ 70% xuống còn 22%. Các hàng hóa khác có thể được chứng nhận trên cơ sở tự nguyện, nhưng chỉ để xác nhận chất lượng sản phẩm. Gia nhập EAEU thay đổi nhiều, nhưng việc thực thi các thỏa thuận của hiệp định mới thì rất chậm.

Viện đo lường tiêu chuẩn quốc gia của Kyrgyzstan - National Institute for Standards and Metrology of the Kyrgyz Republic

197, Panfilov street

KG-720040 Bishkek

Tel: +996 312 623790

Fax: +996 312 661367

E-mail: nism@nism.gov.kg

Web: www.nism.gov.kg

➤ Kiểm tra, kiểm định và chứng nhận

Viện Tiêu chuẩn và Đo lường Quốc gia Kyrgyzstan chịu trách nhiệm kiểm định. Các sản phẩm có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người phải được chứng nhận. Danh sách này bao gồm các hạng mục như rượu, sản phẩm thuốc lá, vật tư và thiết bị y tế, và các vật dụng khác. Đánh giá sự phù hợp là không cần thiết đối với hàng hóa không yêu cầu chứng nhận sản phẩm.

➤ Công bố quy chuẩn kỹ thuật

Viện Tiêu chuẩn và Đo lường Quốc gia Kyrgyzstan duy trì hầu hết các quy định kỹ thuật và có trên trang web:

Viện Tiêu chuẩn và Đo lường Quốc gia Kyrgyzstan - National Institute for Standards and Metrology of the Kyrgyz Republic

197 Panfilov Street

Bishkek 720040

The Kyrgyz Republic

Office: 996-312-661-456

E-mail: eldyar@nism.gov.kg

Internet: www.nism.gov.kg

Hiệp định thương mại

Ngày 15 tháng 4 năm 1994, các nước thành viên CIS (Azerbaijan, Armenia, Belarus, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Moldova, Nga, Tajikistan, Turkmenistan, Ukraine và Uzbekistan) đã đồng ý thành lập một khu thương mại tự do. Theo thỏa thuận, việc nhập khẩu hàng hoá được sản xuất trong các nước thành viên CIS có giấy chứng nhận xuất xứ tương ứng không phải chịu bất kỳ thuế hải quan hoặc thuế giá trị gia tăng nào ở Kyrgyzstan. Tuy nhiên, miễn trừ này không bao gồm hàng hóa tiêu thụ đặc biệt (như rượu); đồ nội thất; video, truyền hình, máy tính và bất kỳ phụ kiện nào cho các thiết bị điện tử đó. Nga, Belarus, Kazakhstan, Kyrgyzstan và Tajikistan cũng đã ký một thỏa thuận hải quan.

Tháng 6 năm 2004, Kyrgyzstan đã ký Hiệp định Khung Thương mại và Đầu tư (TIFA) với Hoa Kỳ, Kazakhstan, Tajikistan, Turkmenistan và Uzbekistan. Mục tiêu của TIFA là cung cấp một nền tảng để giải quyết các vấn đề thương mại và tăng cường thương mại và đầu tư giữa Hoa Kỳ và Trung Á. TIFA cũng cung cấp một nền tảng để giải quyết các vấn

đề thương mại khu vực làm cản trở thương mại, đầu tư và phát triển kinh tế trong khu vực. TIFA đã thiết lập một Hội đồng Thương mại và Đầu tư Hoa Kỳ-Trung Á, để xem xét một loạt các vấn đề bao gồm, nhưng không giới hạn, sở hữu trí tuệ, lao động, các vấn đề môi trường và tăng cường sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực thương mại và đầu tư.

Kyrgyzstan có hiệp định đầu tư song phương với Hoa Kỳ, Armenia, Azerbaijan, Belarus, Trung Quốc, Phần Lan, Pháp, Georgia, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Iran, Kazakhstan, Hàn Quốc, Lithuania, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Pakistan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Tajikistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Vương quốc Anh, Ukraina và Uzbekistan.

Kyrgyzstan cũng đã ký các hiệp định thuế kép với một số nước như Armenia, Áo, Belarus, Canada, Trung Quốc, Phần Lan, Đức, Ấn Độ, Iran, Kazakhstan, Lithuania, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Pakistan, Ba Lan, Nga, Thụy Sĩ, Tajikistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina và Uzbekistan. Hiệp ước U.S.-U.S.S.R. về thuế kép, được ký năm 1973, vẫn còn hiệu lực giữa Hoa Kỳ và Kyrgyzstan.

Tháng 8 năm 2015, Kyrgyzstan chính thức gia nhập Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU). Tuy nhiên, hầu hết các quy định chuyên môn, bao gồm thuế, thuế quan, kiểm tra và tiêu chuẩn sẽ không được thực thi trong nhiều năm tới. Một số khía cạnh của thỏa thuận, bao gồm cả mức thuế đối với các hàng hóa khác nhau, chưa được giải quyết.

Các yêu cầu giấy phép cho các dịch vụ ngành nghề

Các giấy phép chỉ bắt buộc đối với các hoạt động và được ghi rõ theo quy định của pháp luật, bao gồm:

- Sản xuất, truyền tải, phân phối, bán, xuất khẩu, nhập khẩu điện (trừ điện sản xuất từ nguồn tái tạo hoặc từ các nguồn khác dành cho sử dụng cá nhân có công suất đến 1.000 kWh);
- Sản xuất, truyền tải, phân phối, bán, xuất khẩu và nhập khẩu khí đốt, trừ khí đốt được

sản xuất từ nguồn tái tạo hoặc từ bất kỳ nguồn nào dành cho sử dụng cá nhân;

- Chế biến dầu mỏ và khí đốt tự nhiên, trừ sản xuất quy mô công nghiệp và bán ethanol sinh học được sản xuất từ nguồn cung cấp thực vật;
- Sản xuất, chuyển nhượng/bán, phân phối và bán khí tự nhiên;
- Sản xuất và phân phối cồn ethyl;
- Sản xuất và phân phối (lưu trữ cho mục đích sản xuất hoặc bán hàng, bán buôn và bán lẻ) các sản phẩm có cồn;
- Hành nghề y tư nhân (trừ hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng lao động với các cơ sở y tế tư nhân hoặc doanh nghiệp tư nhân);
- Sản xuất, mua bán thuốc và trang thiết bị y tế;
- Sản xuất và bán vắc-xin, huyết thanh trong các doanh nghiệp chuyên ngành thú y;
- Các hoạt động liên quan đến công việc có các vi sinh vật RG2;
- Các hoạt động trong lĩnh vực truyền tải điện;
- Các hoạt động trong lĩnh vực bưu chính viễn thông;
- Các hoạt động trong lĩnh vực truyền dữ liệu;
- Các hoạt động truyền hình và phát thanh, bao gồm sản xuất, truyền tải và phân phối các chương trình phát sóng;
- Quy hoạch, nghiên cứu và thiết kế đô thị các công trình dân dụng, công cộng và xây dựng các tòa nhà cao tầng và cơ sở hạ tầng (cơ sở loại I, II, III);
- Các hoạt động xây dựng, lắp đặt, trừ xây dựng nhà ở riêng lẻ (cơ sở loại I, II, III);
- Dịch vụ vận tải hành khách bằng phương tiện cơ giới (trừ xe taxi);
- Vận tải hàng hóa quốc tế bằng xe tải;

- Vận chuyển hành khách và (hoặc) vận tải hàng hóa bằng đường hàng không;
- Chuyên chở và đóng gói dưới mặt đất tại sân bay trong thời gian đến và đi, ngoại trừ bảo trì và (hoặc) sửa chữa máy bay;
- Vận tải hành khách và (hoặc) vận chuyển hàng hóa bằng đường thủy;
- Các hoạt động ngân hàng theo quy định tại Điều 2.4.2 của Luật “Về hệ thống cấp phép và giấy phép tại Kyrgyzstan”;
- Các hoạt động của hội tín dụng;
- Các hoạt động tài chính phạm vi nhỏ;
- Các hoạt động của cửa hàng cầm cố;
- Dịch vụ đổi ngoại tệ;
- Dịch vụ thanh toán trung gian sử dụng hệ thống thanh toán điện tử;
- Nhận thanh toán, xử lý và phát hành thông tin tài chính (dịch vụ xử lý và thanh toán) liên quan đến việc thanh toán và thanh toán giữa các bên thứ ba và người tham gia hệ thống thanh toán của một trung tâm xử lý hoặc thanh toán;
- Các hoạt động cá cược và phòng cá cược;
- Hoạt động xổ số (trừ xổ số khuyến khích);
- Vận tải (kể cả vận tải xuyên biên giới) các chất độc hại, kể cả chất thải phóng xạ;
- Thiết kế, chế tạo và bán các sản phẩm quân sự (đạn dược, trang thiết bị quân sự, tài sản quân sự-kỹ thuật, tài liệu, sở hữu trí tuệ, thông tin quân sự - kỹ thuật liên quan đến sản phẩm quân sự theo luật Kyrgyzstan) và các dịch vụ quân sự (bảo trì, nâng cấp, tiêu hủy vũ khí, thiết bị quân sự và vận chuyển, cung cấp và lưu trữ);
- Sản xuất, sử dụng, chuyên nhượng/bán vật liệu nổ;
- Bán các chất nổ và các sản phẩm gây nổ (kể cả các sản phẩm pháo hoa);

- Sản xuất, sửa chữa và buôn bán vũ khí và đạn dược;
- Thiết kế, sản xuất, chế tạo, chế biến, tàng trữ, phát hành, mua bán và phân phối thuốc gây nghiện, chất tác động đến tâm thần và tiền thân của chúng;
- Hành nghề luật sư;
- Hành nghề công chứng tư nhân;
- Dịch vụ bảo hiểm nhân thọ phổ thông tự nguyện;
- Dịch vụ bảo hiểm cá nhân tự nguyện;
- Dịch vụ bảo hiểm tài sản tự nguyện;
- Dịch vụ bảo hiểm trách nhiệm tự nguyện;
- Dịch vụ bảo hiểm bắt buộc;
- Dịch vụ tái bảo hiểm riêng bắt buộc và tự nguyện;
- Các hoạt động quỹ hưu trí phi chính phủ;
- Thị trường chứng khoán kinh doanh có tổ chức;
- Dịch vụ môi giới chứng khoán;
- Dịch vụ đăng ký người quản lý cổ phiếu chứng khoán;
- Dịch vụ lưu ký chứng khoán;
- Dịch vụ đại lý chứng khoán;
- Các hoạt động quỹ đầu tư;
- Các hoạt động ủy thác đầu tư;
- Dịch vụ kiểm toán;
- Dịch vụ quản trị phá sản;

- Thiết kế, lắp đặt, hiệu chỉnh và sửa chữa thiết bị chống cháy nổ tự động; chống cháy nổ của cấu trúc bằng gỗ và thiết bị biểu diễn sân khấu dễ cháy;
- Hoạt động giáo dục (trừ các cơ sở giáo dục của nhà nước và thành phố thực hiện các chương trình giáo dục mầm non, tiểu học, cơ sở và trung học phổ thông);
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng cụ thể theo danh mục được Chính phủ Kyrgyzstan phê duyệt;
- Xuất nhập khẩu, tái xuất hàng hoá thuộc danh mục cần kiểm tra của quốc gia về các sản phẩm có kiểm soát.
- Ngoài ra, việc cấp phép là bắt buộc đối với các hoạt động sau đây liên quan đến việc sử dụng các tài nguyên công có giới hạn:
- Sử dụng quang phổ tần số vô tuyến điện để cung cấp truyền tải điện và (hoặc) các dịch vụ truyền dữ liệu;
- Lấy gỗ từ rừng của quỹ lâm nghiệp (giấy phép khai thác, giấy phép cung cấp gỗ quy mô nhỏ);
- Sử dụng nguồn thực vật cho mục đích thương mại (giấy phép sử dụng tài nguyên thực vật, giấy phép sử dụng rừng);
- Xử lý, lưu giữ, chôn lấp và trừ khử chất thải độc hại, kể cả chất thải phóng xạ;
- Các hoạt động liên quan đến chiếm hữu khoáng sản
- Sản xuất, sử dụng, xử lý, hình thành, lưu trữ và loại bỏ các chất có thể tạo thành hỗn hợp nổ (khí ôxi hóa dễ cháy và các trạm xăng hoặc khí hóa lỏng);
- Sản xuất, hình thành, lưu trữ, sử dụng và loại bỏ các hóa chất độc hại.

Chương 5: Môi trường đầu tư

Tổng quan môi trường đầu tư

Môi trường đầu tư ở Kyrgyzstan tốt nhất cho những ai dũng cảm và có khả năng chịu được rủi ro cao. Sự tham nhũng tràn lan và pháp luật hay thay đổi tiếp tục gây trở ngại lớn cho cộng đồng doanh nghiệp. Hệ thống tư pháp không hoàn toàn độc lập, và mọi lĩnh vực của chính phủ đều phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt năng lực và nguồn lực. Trong khi đó, khung pháp lý và quy định phần lớn chỉ đúng trên giấy, nhưng thực thi yếu kém, đặc biệt là đối với quyền sở hữu trí tuệ. Các nhà đầu tư tiềm năng nên lưu ý rằng hơn 60% hoạt động kinh tế trong nước diễn ra trong nền kinh tế âm đạm không được kiểm soát.

Các quan chức chính phủ Kyrgyzstan nói một cách chắc chắn rằng có nhiều cơ hội trong một môi trường đầu tư cải thiện. Chính phủ đã xác định FDI là một phần quan trọng để phát triển nền kinh tế trong những năm tới và đã tạo ra một lộ trình chiến lược cho phát triển kinh tế được thiết kế để tạo thuận lợi cho sự tăng trưởng này. Chính phủ đang thực hiện các bước để sắp xếp hợp lý quá trình khởi nghiệp, cũng như chế độ thuế. Tuy nhiên, nhiều quy định phiền toái kìm hãm việc phát triển kinh doanh cho người nước ngoài và người dân địa phương.

Mối quan hệ của chính phủ Kyrgyzstan với Centerra Gold, một công ty có trụ sở tại Toronto, là nguồn FDI lớn nhất của đất nước, tiếp tục đóng vai trò quan trọng đối với đầu tư phương Tây. Năm 2016, các quan chức thực thi pháp luật Kyrgyzstan đã khám xét bất ngờ trụ sở Bishkek của Kumtor Gold, công ty con của Centerra, điều hành mỏ vàng lớn nhất của Kyrgyzstan, vì những nghi ngờ bất thường về tài chính và ngăn chặn các quan chức nước ngoài ra khỏi đất nước. Một tòa án địa phương đã ban hành một lệnh ngăn chặn công ty chuyển lợi nhuận cho Centerra, và sau đó đã phạt Kumtor gần 98 triệu USD vì bị cáo buộc gây thiệt hại về môi trường. Ngay sau đó, Centerra đưa tranh chấp với

công ty nhà nước Kyrgyzstan Altyn về môi trường, cổ tức, và việc sử đất đến tòa án trọng tài quốc tế.

Kyrgyzstan cố gắng để đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng cơ bản. Chính phủ gặp khó khăn trong việc cung cấp đầy đủ điện, đặc biệt là bên ngoài thủ đô Bishkek. Các nhà máy điện, đường sá và kênh rạch bị đổ nát và cần vốn đầu tư lớn. Các dự án cơ sở hạ tầng của Trung Quốc có xu hướng cải thiện việc tiếp cận thị trường chủ yếu cho hàng hóa Trung Quốc.

Kyrgyzstan đang trải qua một quá trình chuyển đổi kinh tế sang Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU), những thành viên hiện tại bao gồm Nga, Kazakhstan, Armenia và Belarus. Quá trình gia nhập đã làm thay đổi điều kiện kinh tế, vì hàng hóa rẻ hơn từ các công ty cạnh tranh của các nước thành viên EAEU đã tràn ngập thị trường địa phương và gây áp lực lên các ngành công nghiệp nội địa của Kyrgyzstan. Việc gia nhập EAEU cũng đã đưa ra các rào cản pháp lý mới và dẫn đến sự gia tăng các biện pháp phi thuế quan, mà chính phủ và doanh nghiệp Kyrgyzstan cũng đã phải cố gắng để thích nghi. Kyrgyzstan luôn chịu sự ảnh hưởng và phụ thuộc nguồn hàng nhập khẩu và hỗ trợ tài chính từ Nga.

Bảng đánh giá xếp hạng Kyrgyzstan của các tổ chức quốc tế

Tiêu chuẩn	Năm	Chỉ số/ Xếp hạng
Chỉ số đánh giá - Tổ chức Minh bạch quốc tế (Transparency International Corruption)	2016	136/176
Đầu tư trực tiếp (FDI) của Hoa Kỳ vào Kyrgyzstan Website: http://www.bea.gov/international/factsheet/	2015	12 triệu USD

Chỉ số về thuận lợi trong hoạt động kinh doanh - Ngân hàng thế giới (World Bank) Website: http://doingbusiness.org/rankings	2016	75/190
Chỉ số đổi mới toàn cầu - Global Innovation Index Website: https://www.globalinnovationindex.org/analysis-	2016	103/128
World Bank GNI/người Website: http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD	2015	1.170 USD

Cạnh tranh từ các doanh nghiệp nhà nước

Quỹ quản lý tài sản nhà nước của Kyrgyzstan là cơ quan hành pháp công quyền đại diện cho quyền lợi của nhà nước với tư cách là chủ sở hữu tài sản của nhà nước. Mục đích của Quỹ là để đảm bảo hiệu quả sử dụng, quản lý và tư nhân hóa tài sản của nhà nước. Danh sách các doanh nghiệp nhà nước có sẵn, nhưng không phải bao gồm tất cả. Trang web của Quỹ: <http://www.fgi.gov.kg/ru/get/menu/ofonde>.

Thông tin về các doanh nghiệp nhà nước, chẳng hạn như tài sản và nhân viên, thường không được công bố công khai. Lợi tức từ các doanh nghiệp nhà nước đưa vào ngân sách nhà nước. Chính phủ cố gắng thực hành một chính sách cởi mở và minh bạch khi nói đến các hợp đồng và đấu thầu. Tuy nhiên do tham nhũng tràn lan, có nhiều than phiền mỗi ngày mà chỉ có các quan chức chính phủ riêng biệt mới có quyền tiếp cận các hợp đồng và quy trình đấu thầu của chính phủ. Trong năm 2015, báo chí địa phương báo cáo các doanh nghiệp nhà nước sử dụng kết hợp các chữ cái Kirin và La tinh trong các đề xuất hợp đồng tiềm năng để tìm cách hạn chế khả năng chào giá của các đối tác ngoài cuộc trong đấu thầu các dự án.

Các doanh nghiệp nhà nước mua hàng hóa và dịch vụ từ các công ty tư nhân và thường

đưa các hồ sơ dự thầu lên trang web của họ hoặc trong các tờ báo công cộng, kèm theo những yêu cầu. Doanh nghiệp tư nhân có quyền tiếp cận tài chính giống như các doanh nghiệp nhà nước và chịu gánh nặng thuế tương tự. Trong một số trường hợp, các doanh nghiệp nhà nước có quyền tiếp cận với đất đai và nguyên liệu thô.

Tham nhũng chi phối hầu hết các doanh nghiệp nhà nước ở Kyrgyzstan. Theo Trung tâm Doanh nghiệp tư nhân quốc tế:

“Tại Kyrgyzstan, các công ty nhà nước đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế, đặc biệt là trong lĩnh vực ngân hàng, khai thác mỏ và vận tải. Theo Chỉ số Tự do Kinh tế, chi tiêu của chính phủ chiếm 38% sản lượng nội địa của Kyrgyzstan. Tinh thần luôn hết mình vì bạn bè và tham nhũng trong các công ty này là một trở ngại lớn cho quá trình chuyển đổi kinh tế thị trường của Kyrgyzstan. Trong nhiều trường hợp, các quan chức được bầu bổ nhiệm thành viên hội đồng quản trị của công ty dựa trên lòng trung thành chính trị hơn là các kỹ năng chuyên môn và kiến thức quản trị doanh nghiệp. Các vị trí trong ban giám đốc thường được sử dụng như là đền ơn cho việc ủng hộ chính trị. Động thái này chỉ để củng cố một chế độ bảo trợ - trái ngược với nền dân chủ - dẫn đến hiệu suất kinh tế kém.”

➤ Nguyên tắc OECD về Quản trị doanh nghiệp của doanh nghiệp nhà nước

Quỹ quản lý tài sản nhà nước thực hiện các phương thức và quy trình quản trị doanh nghiệp của các doanh nghiệp nhà nước và bổ nhiệm thành viên Ban giám đốc. Đổi lại, Hội đồng quản trị bổ nhiệm một giám đốc điều hành. Năm 2014, Bộ Kinh tế đã thành lập một nhóm công tác xây dựng dự án cải cách hệ thống quản lý doanh nghiệp nhà nước. Hiện chính phủ đang xem xét. Kyrgyzstan không tuân thủ các Nguyên tắc OECD về Quản trị Doanh nghiệp của doanh nghiệp nhà nước.

➤ Quỹ tài sản có chủ quyền

Quỹ tài sản có chủ quyền của Kyrgyzstan có nguồn gốc từ tiền thu được của mỏ vàng Kumtor và bao gồm cổ phần trong công ty mẹ, nhà khai thác mỏ vàng, Centerra Gold. Kyrgyzstan sở hữu khoảng 77 triệu cổ phiếu của công ty, hiện đang có giá trị 464 triệu USD. Quỹ đã thao túng cho hành vi tham nhũng của cựu Tổng thống Kurmanbek Bakiev đã bị lật đổ và gia đình Bakiev đã sử dụng quỹ này làm quỹ đen cá nhân của họ. Ngày nay, tỷ lệ phần trăm lớn của Quỹ bị đóng băng do một số vụ kiện pháp lý đang chờ xử lý về mỏ vàng Kumtor.

Mở cửa và hạn chế đầu tư nước ngoài

➤ Các chính sách hướng tới đầu tư trực tiếp nước ngoài

Kyrgyzstan mở cửa cho đầu tư trực tiếp nước ngoài và chính phủ công khai công nhận rằng đầu tư trực tiếp nước ngoài là một thành phần quan trọng để phát triển nền kinh tế. Các luật hiện làm cho môi trường đầu tư thuận lợi hơn so với trước đây cho các công ty nước ngoài. Tuy nhiên, việc áp dụng các luật này là không phù hợp, có thể là nguyên nhân khó khăn và cản trở cho các nhà đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, các hoạt động của chính phủ, bao gồm các yêu cầu đàm phán lại các hợp đồng đang hoạt động, và tốn nhiều thời gian cho việc kiểm toán, tiền phạt hồi tố lớn và các tranh chấp về giấy phép, là những trở ngại đối với đầu tư nước ngoài.

Từ năm 1993, Hoa Kỳ có hiệp định đầu tư song phương với Kyrgyzstan khuyến khích và đưa ra sự bảo hộ đầu tư tương trợ lẫn nhau.

Kyrgyzstan có một Cơ quan Xúc tiến Đầu tư và Thương mại trực thuộc Bộ Kinh tế. Cơ quan này tham gia vào việc phát triển và thực hiện các biện pháp khuyến khích thu hút hoạt động đầu tư. Nhiệm vụ của nó là phối hợp với các cơ quan nhà nước, các thành phố địa phương, các tổ chức kinh doanh, và các tổ chức phi chính phủ để thúc đẩy đầu tư vào Kyrgyzstan, bao gồm cả đầu tư tư nhân và quan hệ đối tác công-tư. Cơ quan này có các chương trình hỗ trợ nhà đầu tư nhằm hướng dẫn các nhà đầu tư thông qua quy trình đăng

ký và hướng dẫn tiếp cận nhằm tạo ra một môi trường thuận lợi cho đầu tư nước ngoài. Cơ quan thường phối hợp với các tổ chức tài trợ quốc tế để tổ chức các cuộc thảo luận bàn tròn, trao đổi và hội thảo xây dựng năng lực trong lĩnh vực phát triển kinh tế.

Cơ quan có nhiệm vụ duy trì đối thoại với các nhà đầu tư nước ngoài. Hiện nay, Kyrgyzstan không có Thanh tra viên giám sát đầu tư nước ngoài. Năm 2017, Quốc hội Kyrgyzstan đã sáng lập Hội đồng Phát triển Kinh doanh và Doanh nhân có chức năng chính là tăng cường hợp tác giữa cơ quan lập pháp và các tổ chức kinh doanh của quốc gia. Hội đồng bao gồm các nghị sĩ, đại diện cộng đồng doanh nghiệp từ các ngành nghề của nền kinh tế, và các hiệp hội doanh nghiệp thành viên. Nó họp thường xuyên để thảo luận về các biện pháp cải thiện đầu tư, thúc đẩy doanh nhân, và pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh tại Kyrgyzstan.

Chính phủ Kyrgyzstan cũng tương tác với cộng đồng doanh nghiệp thông qua một số hiệp hội địa phương để góp tiếng nói cho các doanh nhân và tập đoàn, bao gồm Phòng Thương mại Hoa Kỳ tại Kyrgyzstan (AmCham) và Hội đồng Kinh doanh Quốc tế (IBC). Bộ Kinh tế, Hội đồng Phát triển Kinh doanh và Doanh nhân Quốc hội, và các cơ quan chính phủ khác thường tìm kiếm ý kiến của các hiệp hội này trong quá trình xây dựng chính sách. Năm 2016, Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ-Kyrgyzstan có trụ sở tại Washington, DC đã khởi động lại dưới sự lãnh đạo mới. Hội đồng kinh doanh, trong đó các tập đoàn đa quốc gia lớn của Hoa Kỳ chiếm đa số trong số các thành viên của Hội đồng, tìm cách tăng cường quan hệ kinh tế và thương mại giữa Hoa Kỳ và Kyrgyzstan.

➤ **Giới hạn về kiểm soát nước ngoài và quyền sở hữu tư nhân và thành lập**

Trong khi không có những hạn chế chính thức về kiểm soát nước ngoài, một nhà đầu tư lớn trong ngành nhạy cảm về chính trị có thể thấy rằng chính phủ áp dụng các yêu cầu cụ thể cho nhà đầu tư chẳng hạn như tỷ lệ người làm việc tại địa phương cao hoặc số ghế của người địa phương trong ban giám đốc tối thiểu. Người nước ngoài có quyền thành lập và sở hữu doanh nghiệp. Trong năm 2016, các nhà đầu tư Hoa Kỳ không đưa ra bất kỳ

minh chứng hạn chế nào về tiếp cận thị trường.

Theo luật, Kyrgyzstan đảm bảo sự đối xử bình đẳng với các nhà đầu tư và không hạn chế quyền sở hữu hoặc kiểm soát nước ngoài. Trong năm 2016, không có trường hợp nào được biết đến về các hạn chế, giới hạn hoặc yêu cầu cụ thể của ngành được áp dụng cho quyền sở hữu và kiểm soát của nước ngoài. Tháng 3 năm 2017, Quốc hội Kyrgyzstan đã thông qua dự thảo “Luật truyền thông đại chúng” trong lần đệ trình thứ hai rằng hạn chế quyền sở hữu nước ngoài của các đài truyền hình lên đến 35% (Lưu ý: dự thảo trở thành luật, nó phải vượt qua ba lần đệ trình trong Quốc hội Kyrgyzstan và được ký bởi Tổng thống. Cuối cùng ban hành.) Những sửa đổi được đề xuất này sẽ không ảnh hưởng đến phương tiện truyền thông báo chí hoặc đài phát thanh.

➤ **Tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh**

Kyrgyzstan không có trang web đăng ký kinh doanh. Việc đăng ký pháp nhân, chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hợp pháp tại Kyrgyzstan được dựa trên “khai báo đăng ký” và thực hành “một cửa”. Đăng ký pháp nhân được hoàn thành trong vòng ba ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ cần thiết với một khoản phí cụ thể. Kyrgyzstan được xếp hạng trong nhóm vị trí hàng đầu trong báo cáo Kinh doanh năm 2017 của Ngân hàng Thế giới (đứng thứ 30 trong số 190 quốc gia được khảo sát) trong phần “Khởi nghiệp”.

➤ **Đầu tư ra nước ngoài**

Không nhận thấy được nỗ lực của chính phủ Kyrgyzstan thúc đẩy đầu tư ra nước ngoài, và cũng không có trường hợp nào mà chính phủ tìm cách hạn chế các nhà đầu tư trong nước đầu tư ra nước ngoài.

Hiệp định đầu tư song phương

Kyrgyzstan hiện có hiệp định đầu tư song phương với Hoa Kỳ, Armenia, Azerbaijan,

Belarus, Trung Quốc, Phần Lan, Pháp, Georgia, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Iran, Kazakhstan, Hàn Quốc, Lithuania, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Pakistan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Tajikistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Vương quốc Anh, Ukraina và Uzbekistan.

Hiệp ước U.S.-U.S.S.R. về đánh thuế hai lần, được ký năm 1973, vẫn có hiệu lực giữa Hoa Kỳ và Kyrgyzstan. Kyrgyzstan cũng đã ký các hiệp định thuế kép với Armenia, Áo, Belarus, Canada, Trung Quốc, Phần Lan, Đức, Ấn Độ, Iran, Kazakhstan, Lithuania, Malaysia, Moldova, Mông Cổ, Pakistan, Ba Lan, Nga, Thụy Sĩ, Tajikistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina và Uzbekistan.

Tháng 8 năm 2015, Kyrgyzstan đã gia nhập hoàn toàn vào Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU), cùng với Nga, Belarus, Kazakhstan và Armenia trong khối thương mại. Mặc dù các quy định vẫn đang được cân đối, tự do di chuyển lao động, vốn và hàng trên cơ sở của EAEU.

Kyrgyzstan có hiệp ước đầu tư song phương với Hoa Kỳ, có hiệu lực vào năm 1993.

Tính minh bạch của hệ thống văn bản pháp luật

Mặc dù nhiều luật và quy định tại Kyrgyzstan đã được phát triển với sự hỗ trợ kỹ thuật từ các nhà tài trợ và phù hợp với các thực tiễn tốt nhất của quốc tế, hệ thống pháp lý và các văn bản pháp luật của Kyrgyzstan vẫn phát triển chậm. Quy trình thực thi các quy định và án lệnh của thẩm phán liên quan đến các giao dịch thương mại vẫn mâu thuẫn nhau/không nhất quán. Một số quyết định của tòa án, có vẻ như mâu thuẫn với các thủ tục đã được thiết lập, có thể được thực hiện nhanh chóng trong một số trường hợp nhất định và chịu ảnh hưởng từ bên ngoài. Hệ thống Kyrgyzstan rất quan liêu và các nhà đầu tư phải vượt qua rất nhiều thủ tục rườm rà để tiến hành kinh doanh.

Sau khi cựu tổng thống bị lật đổ năm 2010, chính phủ lâm thời thành lập các ủy ban giám sát ở các bộ, cơ quan nhà nước và ủy ban nhà nước. Những cơ quan này thường bao gồm các đại diện từ các thành viên ngoài quốc doanh, bao gồm các hiệp hội doanh nghiệp, các

tổ chức chính trị, các phương tiện truyền thông và các chuyên gia độc lập. Mục tiêu của các ủy ban này là đưa cho người dân quyền giám sát về xây dựng chính sách và thực hiện, mặc dù hiệu quả của chúng vẫn còn là sự nghi vấn.

Quyền lực làm luật được trao cho Quốc hội Kyrgyzstan, nơi đề cao sức mạnh của ủy ban về giám sát luật pháp và các quy định ảnh hưởng đến một số lĩnh vực của nền kinh tế, bao gồm: Ủy ban về chính sách kinh tế và tài chính; Ủy ban về nhiên liệu, năng lượng và quản lý đất đai; Ủy ban Giao thông Vận tải, Truyền thông, Kiến trúc và Xây dựng; và Ủy ban Ngân sách và Tài chính. Văn phòng Tổng Công tố là cơ quan thực thi pháp luật và pháp lý tối cao tại Kyrgyzstan. Cơ quan Giám sát và Điều chỉnh Thị trường Tài chính Nhà nước về Chống tội phạm kinh tế đều đóng vai trò điều tiết quan trọng.

Các thủ tục kế toán tuân thủ các quy tắc kế toán được quốc tế công nhận, chẳng hạn như các tiêu chuẩn báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) và kiểm toán được tiến hành thường xuyên, thường tuân thủ các thỏa thuận với các tổ chức tài chính quốc tế (IFI). Kết quả kiểm toán của các tổ chức nhà nước có xu hướng công khai, không giống như các tổ chức tư nhân. Dự thảo luật hoặc quy định được đăng trên trang web của Quốc hội và thường mở cho nhận xét công khai trong 30 ngày trước khi được Quốc hội và các ủy ban xem xét. Quốc hội thường tổ chức phiên điều trần công khai về dự thảo luật và mở rộng cho đại diện các tổ chức xã hội dân sự và cộng đồng doanh nghiệp có liên quan tham gia.

Cơ quan Xúc tiến Đầu tư, thuộc Bộ Kinh tế, hỗ trợ các nhà đầu tư với các thủ tục quan liêu. Cơ quan này cũng tập hợp các thông tin về các dự án đầu tư tiềm năng tại Kyrgyzstan. Tuy nhiên, hiệu quả của cơ quan này trong việc hỗ trợ các công ty thành lập công ty bị hạn chế vì các thủ tục quan liêu bao gồm một số trở ngại trong việc mở rộng kinh doanh. Hội đồng đầu tư, dưới sự bảo trợ của Văn phòng Tổng thống và Quốc hội, tiếp tục cải thiện hơn nữa quy định về môi trường kinh doanh. Khung pháp lý và quy định của Kyrgyzstan phần lớn là hợp lý nhưng việc thực hiện và thực thi vẫn còn yếu.

Tháng 7 năm 2016, chính phủ Kyrgyzstan đã ban hành nghị định tái cơ cấu một số cơ

quan quản lý nhà nước. Nghị định đã bãi bỏ Cơ quan quản lý địa chất và tài nguyên nhà nước, thay thế nó bằng Ủy ban Nhà nước về Quản lý ngành Công nghiệp, Năng lượng và Tài nguyên, và đã giải thể Cơ quan Truyền thông và Trung tâm Quản lý Điện tử của Nhà nước, hợp nhất các chức năng, nhiệm vụ vào Ủy ban Nhà nước về Công nghệ Thông tin và Truyền thông. Nghị định cũng mở rộng các chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp bao gồm phát triển ngành thực phẩm, và phân công giám sát việc khai thác tài nguyên khoáng sản cho Thanh tra Nhà nước về Môi trường và An ninh kỹ thuật. Cũng trong tháng 7 năm 2016, Tổng thống Almazbek Atambaev đã phê chuẩn một số cải cách nhằm hợp lý hóa các cơ quan thực thi pháp luật. Trong số vấn đề khác, các cải cách đã giải tán Cơ quan kiểm soát thuốc của Nhà nước, và chuyển giao thẩm quyền điều tra các tội ác kinh tế từ Ủy ban Quốc gia về an ninh quốc gia cho Cơ quan Nhà nước về chống tội phạm kinh tế.

Cơ quan thực thi pháp luật có nhiệm vụ hướng dẫn kiểm tra định kỳ theo các tiêu chuẩn do pháp luật quy định. Tuy nhiên, các doanh nghiệp thường phàn nàn về việc áp dụng quy tắc pháp luật thất thường tại Kyrgyzstan. Các doanh nghiệp không đáp ứng các tiêu chuẩn hợp pháp thường bị phạt tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của vi phạm và quy trình thực thi có thể được xem xét thông qua hệ thống tư pháp.

➤ **Nghiên cứu các quy định quốc tế**

Tháng 8 năm 2015, Kyrgyzstan đã gia nhập Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU), những thành viên hiện tại của họ bao gồm Nga, Kazakhstan, Armenia và Belarus. Kyrgyzstan tiếp tục chỉnh sửa pháp luật của mình để tuân thủ các quy định của Ủy ban Kinh tế Á-Âu, cơ quan điều hành của EAEU. Tuy nhiên, các vấn đề liên quan đến chuyển tiếp tiếp tục tồn tại và nhiều doanh nhân Kyrgyzstan đã chỉ trích các biện pháp phi thuế quan sau khi nước này gia nhập Liên minh, hoạt động như rào cản ngăn cản một số nhà xuất khẩu địa phương tiếp cận hoàn toàn thị trường EAEU rộng lớn hơn.

Hoa Kỳ và các đối tác quốc tế khác đã hỗ trợ kỹ thuật đáng kể cho Kyrgyzstan để hỗ trợ

gia nhập WTO vào năm 1998 và hệ thống pháp lý của quốc gia phản ánh nhiều tiêu chuẩn và thực hành tốt nhất trên thế giới. Luật về nguyên tắc cơ bản của Quy chuẩn kỹ thuật tại Kyrgyzstan, quy định các nguyên tắc tiêu chuẩn theo các rào cản kỹ thuật của WTO đối với Hiệp định thương mại, có hiệu lực vào năm 2004. Theo đó, chính phủ Kyrgyzstan đã thông báo tất cả các dự thảo quy chuẩn kỹ thuật cho Ủy ban WTO về các rào cản kỹ thuật đối với thương mại (TBT). Năm 2016, Kyrgyzstan đã phê chuẩn Hiệp định tạo thuận lợi thương mại của WTO.

➤ **Hệ thống pháp lý và độc lập tư pháp**

Hệ thống pháp lý chính thức của Kyrgyzstan phần lớn phản chiếu của các nước cộng hòa khác. Hệ thống pháp luật đã trải qua một sự biến đổi mạnh mẽ kể từ khi Liên bang Xô viết tan rã. Các nguyên tắc chung của cải cách khuyến khích đa ệ tư tưởng và chính trị, một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội, và việc mở rộng quyền và tự do cá nhân. Các rào cản lớn đối với đầu tư nước ngoài bắt nguồn từ việc thiếu thực thi đầy đủ hơn là lỗ hổng trong các luật hiện hành.

Hệ thống tư pháp là độc lập về mặt kỹ thuật, nhưng sự can thiệp chính trị và tham nhũng thường xuyên làm xấu đi danh tiếng của nó và làm suy yếu hiệu quả của nó. Nghị quyết về tranh chấp đầu tư ở Kyrgyzstan phụ thuộc vào nhiều yếu tố, cụ thể là các bên là ai và số tiền đầu tư.

Vấn đề chính trong giải quyết tranh chấp là một hệ thống tư pháp Kyrgyzstan yếu kém mà không hoạt động như một người cầm quyền độc lập. Vì hầu hết các tranh chấp này là giữa các nhà đầu tư nước ngoài và chính phủ Kyrgyzstan, các tòa án địa phương phục vụ như là một nhà điều hành chương trình nghị sự chính trị của chính quyền. Các quy định và hành động thực thi có thể được kháng cáo và được xét xử trong hệ thống tòa án quốc gia.

➤ **Luật và quy định về đầu tư trực tiếp nước ngoài**

Khung pháp lý chính của Kyrgyzstan cho đầu tư trực tiếp nước ngoài vẫn duy trì “Luật đầu tư năm 2003”. Hệ thống tư pháp tại Kyrgyzstan không hiệu quả và thiếu sự độc lập, và các trường hợp có thể mất nhiều năm để giải quyết.

Kyrgyzstan không có trang web đăng ký kinh doanh. Cơ quan Xúc tiến Đầu tư của Bộ Kinh tế duy trì trang web chính của quốc gia về các truy vấn đầu tư, Cơ quan Nhà nước về Xúc tiến Đầu tư và Xuất khẩu thuộc Bộ Kinh tế Kyrgyzstan. Trang web cũng chứa thông tin liên quan đến pháp luật và quy định hiện hành ảnh hưởng đến các nhà đầu tư tiềm năng. Việc đăng ký pháp nhân, chi nhánh hoặc văn phòng đại diện tại Kyrgyzstan được dựa trên “đăng ký thông báo” và thực hành “một cửa”.

➤ **Luật cạnh tranh và chống độc quyền**

Cơ quan Nhà nước về Quy chế chống độc quyền của Kyrgyzstan thực hiện quy định giá chống độc quyền nhà nước thống nhất trong nền kinh tế. Nhiệm vụ chính của Cơ quan Nhà nước là:

- Để phát triển và bảo vệ cạnh tranh
- Để kiểm soát việc tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực chống độc quyền, giá quy định
- Để bảo vệ các quyền hợp pháp của người tiêu dùng chống lại các biểu hiện cạnh tranh độc quyền và không công bằng
- Để đảm bảo tuân thủ pháp luật về quảng cáo.

➤ **Khấu hao và bồi thường**

Theo Luật đầu tư tại Kyrgyzstan, các khoản đầu tư sẽ không bị tước đoạt (quốc hữu, trưng dụng, hoặc các biện pháp tương tự khác, bao gồm các hành động hoặc thiếu sót của các cơ quan chính phủ Kyrgyzstan đã buộc phải rút tiền của nhà đầu tư hoặc tước đoạt cơ hội để đạt được kết quả đầu tư), trừ khi luật Kyrgyzstan quy định khi việc chiếm đoạt đó

là vì lợi ích công cộng và được thực hiện trên cơ sở không phân biệt đối xử và theo đúng thủ tục pháp lý cùng với việc thanh toán kịp thời, và bồi thường thiệt hại một cách phù hợp và có tính khả thi, kể cả lợi nhuận bị mất.

Tháng 4 năm 2016, chính phủ Kyrgyzstan đã chiếm đoạt bốn khu nghỉ mát thuộc sở hữu của Uzbekistan trên Hồ Issyk-Kul và công bố kế hoạch làm tương tự với một số khu nghỉ mát thuộc sở hữu của Kazakhstan trong cùng khu vực. Các khu nghỉ dưỡng từ thời Liên Xô, khi đó các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa láng giềng của Uzbekistan và Kazakhstan xây dựng các khu nghỉ dưỡng để giúp thúc đẩy tiềm năng du lịch của khu vực. Không rõ Kyrgyzstan sẽ chuyển giao hợp pháp các tài sản đó như thế nào, mặc dù các báo cáo nhân mạnh rằng một số khu nghỉ dưỡng nợ những khoản đóng góp cho Quỹ xã hội Kyrgyzstan. Luật Đầu tư quy định rằng số tiền bồi thường sẽ tương đương với giá thị trường theo đúng luật về khoản đầu tư bị thu hồi và việc bồi thường phải khả thi và được thanh toán bằng đồng tiền nào có thể đổi thành đồng USD trong thời hạn do các bên thỏa thuận.

Cả cơ quan hành pháp và lập pháp đều thường xuyên thảo luận về cách thức và thời điểm phân bổ, phân bổ lại, thu hồi, đình chỉ và xử lý giấy phép khai thác khác. Nhà đầu tư nước ngoài điều phải bồi thường trong trường hợp tịch thu tài sản của chính phủ. Tuy nhiên, không thấy có sự khác biệt giữa giá trị tài sản của doanh nghiệp sau khi trừ hết các khoản nợ, giá trị được thay thế và giá bán ở thị trường thực tế, điều này đưa ra câu hỏi liệu chính phủ sẽ bồi thường công bằng trong trường hợp tước đoạt hay không?

Giải quyết tranh chấp

➤ Công ước ICSID và Công ước New York

Kyrgyzstan là thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (ICSID). Kyrgyzstan đã ký thỏa thuận ICSID vào ngày 9 tháng 6 năm 1995 và phê chuẩn nó vào ngày 5 tháng 7 năm 1997. Kyrgyzstan đã trở thành thành viên của Công ước New

York năm 1958 về việc công nhận và thực thi các quyết định của trọng tài nước ngoài vào ngày 18 tháng 3 năm 1997.

➤ **Giải quyết Tranh chấp Nhà đầu tư-Nhà nước**

Quy tắc Trọng tài quy định rằng, nếu hiệp ước quốc tế của Kyrgyzstan thiết lập các quy tắc của thủ tục tòa án, ngoài quy định của pháp luật Kyrgyzstan, các quy tắc của hiệp ước quốc tế sẽ được áp dụng.

Một hệ thống yếu kém và hệ thống tư pháp không hoạt động như một trọng tài độc lập trong các tranh chấp đầu tư. Vì hầu hết các tranh chấp này là giữa các nhà đầu tư nước ngoài và chính phủ Kyrgyzstan, các tòa án địa phương đóng vai trò là những người thực thi chương trình nghị sự chính trị của chính quyền.

Tháng Giêng năm 2017, một phương tiện truyền thông địa phương, báo cáo rằng, trong giai đoạn 2014-2016, 14 vụ kiện đã được đệ trình lên Kyrgyzstan với tổng tiền bồi thường hơn 1,8 tỷ USD, và cho đến nay đã giải quyết 9 vụ tranh chấp trọng tài tổng cộng hơn 1,5 tỷ USD tiền bồi thường.

Tranh chấp đầu tư nổi tiếng nhất xoay quanh mỏ vàng Kumtor. Kể từ khi mỏ vàng bắt đầu sản xuất thương mại vào năm 1997, công ty Canada, Centerra Gold, công ty con Kumtor Gold tại địa phương điều hành mỏ vàng đã thương lượng lại các điều khoản đầu tư của họ với chính phủ hơn ba lần theo yêu cầu của chính phủ Kyrgyzstan. Tháng 12 năm 2015, cả hai bên đã ngồi vào bàn đàm phán mà không cần phân giải. Năm 2016, các quan chức thực thi pháp luật Kyrgyzstan đã đột kích trụ sở Bishkek của Kumtor Gold về cáo buộc bất thường tài chính, và ngăn cản các người nước ngoài ra khỏi đất nước. Một tòa án địa phương đã ban hành một lệnh cấm để ngăn cản công ty chuyển giao tài chính cho Centerra, và sau đó phạt Kumtor gần 98 triệu USD với cáo buộc thiệt hại về môi trường. Ngay sau đó, Centerra đã khởi kiện công ty nhà nước Kyrgyzstan Altyn về vấn đề môi trường, cổ tức, và quyền sử dụng đất đến tòa án trọng tài quốc tế.

Stans Energy Corporation, một công ty phát triển nguồn lực có trụ sở tại Toronto tập trung vào khai thác kim loại đất hiếm, một dự án đầu tư dài hạn rất nổi tiếng cũng đã tham gia vào một tranh chấp với Kyrgyzstan. Năm 2009, Stans đã mua lại 100% cổ phần trong mỏ đất hiếm Kutessay II ở Kyrgyzstan. Quá trình mua lại đã bị hỏng, một ủy ban nghị viện Kyrgyzstan đã thu hồi giấy phép của công ty, khiến Stans phải đệ đơn kiện chính phủ Kyrgyzstan rằng họ đã thực hiện các hành động bất hợp pháp chống lại quyền lợi của công ty. Tháng 6 năm 2014, một tòa án trọng tài quốc tế tại Moscow đã ra phán quyết rằng Stans nhận được tiền bồi thường với trị giá 118 triệu USD. Công ty vẫn chưa nhận được tiền bồi thường, và cho rằng chính phủ Kyrgyzstan đã tìm cách hủy bỏ phán quyết này.

➤ **Trọng tài thương mại quốc tế và Tòa án nước ngoài**

Bộ Quy tắc Trọng tài cho phép trọng tài quốc tế và trong nước tranh luận. Nếu khả thi, trọng tài và các điều khoản phân xử cần được xác định trong hợp đồng ban đầu. Thiết lập các điều khoản cho trọng tài trước có thể ngăn ngừa tình thế phức tạp hơn trong trường hợp có tranh chấp. Theo truyền thống địa phương, năm vụ tranh chấp trọng tài chống lại Kyrgyzstan với trị giá 253 triệu USD vẫn chưa được giải quyết. Kết quả của những trường hợp này là không chắc chắn, do liệu chính phủ Kyrgyzstan có tôn trọng hoặc thực thi bất kỳ quyết định cuối cùng nào không.

Các bên có thể đồng ý với bất kỳ tổ chức tư pháp nào, kể cả các tòa án bên thứ ba trong hoặc ngoài Kyrgyzstan, hoặc trọng tài trong nước hoặc quốc tế. Nếu các bên không giải quyết được tranh chấp trong vòng ba tháng kể từ ngày yêu cầu bằng văn bản đầu tiên, bất kỳ tranh chấp đầu tư nào giữa nhà đầu tư và cơ quan công quyền của Kyrgyzstan sẽ được các cơ quan tư pháp của Kyrgyzstan giải quyết. Bất kỳ bên nào cũng có thể đề xướng dàn xếp bằng cách nhờ:

- Trung tâm quốc tế về giải quyết tranh chấp đầu tư theo Công ước về giải quyết tranh chấp đầu tư giữa các quốc gia và công dân của các quốc gia khác hoặc;

- Trọng tài hoặc Tòa án trọng tài quốc tế tạm thời (Tòa án thương mại) được thành lập theo thủ tục phân xử của Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại Quốc tế (UNCITRAL)

Quy định phá sản

Kyrgyzstan có một văn bản quy định thủ tục phá sản của pháp nhân và các cá nhân liên quan đến việc vỡ nợ (Luật phá sản ngày 22 tháng 9 năm 1997 và sửa đổi ngày 30 tháng 12 năm 1998) bao gồm các doanh nghiệp và ngân hàng, bất kể loại quyền sở hữu; công ty thương mại; doanh nghiệp tư nhân; thương nhân nước ngoài. Thủ tục phá sản được tiến hành bởi tòa án trọng tài có thẩm quyền ở nơi doanh nghiệp đặt trụ sở. Thủ tục thanh lý có thể được thực hiện mà không có sự tham gia của các cơ quan tư pháp nếu tất cả các chủ nợ đồng ý về thủ tục tố tụng ngoài tòa án. Chương 10 của luật phá sản đưa ra khả năng hướng giải quyết thân thiện giữa doanh nghiệp và chủ nợ của nó, có thể được thực hiện ở bất kỳ giai đoạn nào của quá trình thanh lý. Ngân hàng Thế giới đã xếp hạng Kyrgyzstan 130/190 quốc gia trong “Giải quyết phá sản” trong báo cáo Kinh doanh năm 2017.

Chính sách công nghiệp

➤ Ưu đãi đầu tư

Chính phủ Kyrgyzstan đã giảm bớt thuế đối với việc chuyển lợi nhuận của các nhà đầu tư ra nước ngoài để phù hợp với mức thuế suất của các nhà đầu tư trong nước. Bộ Kinh tế thường mạnh mẽ rằng chính phủ sẵn sàng thảo luận về các ưu đãi tiềm năng, bao gồm cả việc tiếp cận đất đai, với từng nhà đầu tư nước ngoài.

➤ Khu vực thương mại nước ngoài/Cảng tự do

Có năm khu kinh tế tự do (FEZ) ở Kyrgyzstan: Bishkek (có 2 khu), Naryn, Karakol và

Maimak. Mỗi khu vực đều sử dụng cơ sở hạ tầng giao thông và các cơ quan hải quan dọc biên giới Kyrgyzstan. Các ưu đãi đầu tư của chính phủ vào các khu bao gồm miễn thuế và các khoản thanh toán, thủ tục hải quan đơn giản và tiếp cận trực tiếp với các nhà cung cấp dịch vụ. Cấm sản xuất và bán các sản phẩm dầu mỏ, rượu và thuốc lá trong khu kinh tế tự do.

➤ **Yêu cầu nội địa hóa dữ liệu và thực thi**

Mặc dù không có yêu cầu pháp lý chính thức đối với việc làm tại địa phương, nhưng hầu hết các nhà đầu tư quốc tế lớn đều phải chịu áp lực công khai tuyển dụng càng nhiều nhân viên địa phương càng tốt. Các nhà đầu tư mới có thể tìm thấy quota việc làm của địa phương được bao gồm trong các thỏa thuận đầu tư tiềm năng, ủy nhiệm số lượng cho ban giám đốc, quản lý cấp cao và nhân viên khác. Chưa thấy có rào cản nào đối với việc thay đổi nhà đầu tư nước ngoài và nhân viên của họ hoặc bất kỳ điều kiện nào được phép đầu tư. Chính phủ Kyrgyzstan không thực thi bất kỳ chính sách “buộc phải nội địa hoá” nào. Chưa thấy chính phủ/cơ quan có thẩm quyền áp đặt các điều kiện về việc cho phép đầu tư.

Nhà đầu tư nước ngoài có thể tự do chuyển khách hàng hoặc dữ liệu kinh doanh khác có liên quan bên ngoài lãnh thổ của Kyrgyzstan theo nhu cầu của họ miễn là nó không mâu thuẫn với luật địa phương về đầu tư. Chưa thấy có trường hợp nào yêu cầu nhà cung cấp CNTT nước ngoài chuyển mã nguồn hoặc cung cấp quyền truy cập vào mã dữ liệu. Không có luật về duy trì lưu trữ dữ liệu trong nước.

Bảo vệ quyền sở hữu

➤ **Bất động sản**

Trong Chiến lược Quốc gia về Phát triển Bền vững 2013-2017, chính phủ Kyrgyzstan đã xác định quyền sở hữu là một trong những lĩnh vực ưu tiên để củng cố môi trường đầu tư

tại Kyrgyzstan. Kyrgyzstan là nước đầu tiên trong số các nước láng giềng Trung Á đưa ra quyền sở hữu tư nhân đối với quyền sở hữu đất đai. Theo các nguồn tin của chính phủ, không có vùng đất nào không có quyền thụ hưởng tài sản một cách hợp pháp. Theo Ngân hàng Thế giới, Kyrgyzstan là một trong những quốc gia dễ dàng nhất để đăng ký tài sản, xếp thứ 8/190 quốc gia trong báo cáo Kinh doanh năm 2017 của Ngân hàng.

Tuy nhiên, một nghiên cứu gần đây được thực hiện bởi một tổ chức phi chính phủ địa phương đã tiết lộ rằng, mặc dù sửa đổi luật pháp đáng kể, chính phủ Kyrgyzstan vẫn tiếp tục thiếu năng lực để thực thi đúng các quyền sở hữu. Nghiên cứu trích dẫn quy tắc pháp luật yếu và nhu cầu cần thiết cho cải cách tư pháp là một trong những yếu tố chính.

Các khoản thế chấp và khoản nợ được phổ biến ở Kyrgyzstan và vận hành theo pháp luật có liên quan. Cơ quan Đăng ký Nhà nước là cơ quan điều hành chính của hệ thống ghi chép cơ sở dữ liệu về tài sản theo cam kết thế chấp/cầm cố. Khi cung cấp các khoản thế chấp, ngân hàng địa phương phải yêu cầu một tài liệu tham khảo từ Cơ quan Đăng ký Nhà nước xác nhận tài sản chưa bị thế chấp. Tuy nhiên, một số người đã đặt câu hỏi về độ tin cậy của hệ thống ghi chép dữ liệu và chính Cơ quan này thường xuyên bị cáo buộc tham nhũng.

Có một số hạn chế pháp lý về quyền của người nước ngoài sở hữu đất đai tại Kyrgyzstan. Quyền sử dụng đất của người nước ngoài được giới hạn như sau:

- Người nước ngoài không được sở hữu hoặc sử dụng đất nông nghiệp.
- Người nước ngoài không được sở hữu hoặc sử dụng bất kỳ loại đất nào ngoại trừ đất dân cư đã bị tịch thu theo hợp đồng vay thế chấp theo quy định của Luật cầm cố Kyrgyzstan. Đất nông nghiệp bị tịch thu có thể thuộc về các ngân hàng nước ngoài và các tổ chức tài chính chuyên dụng nhưng chỉ trong thời hạn ba năm.
- Người nước ngoài có thể sử dụng đất không phải là đất dân cư được chuyển giao theo phương thức chung, ngoại trừ đất nông nghiệp và đất khai thác mỏ, phải được chính phủ Kyrgyzstan cho phép trong thời gian tới 50 năm.

- Người nước ngoài có quyền sở hữu đất bằng cách thừa kế liên tục (quyền thừa kế, tái tổ chức) phải chuyển giao đất đó cho một thực thể quốc gia hoặc pháp nhân của Kyrgyzstan trong vòng một năm kể từ ngày có được quyền sở hữu đó.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đang mới bắt đầu. Cơ quan Đổi mới và Quyền sở hữu trí tuệ thuộc chính phủ Kyrgyzstan (Kyrgyzpatent) là cơ quan được ủy quyền của Chi nhánh điều hành cấp chứng từ chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ. Kyrgyzpatent thiết lập Hội đồng kháng cáo là cơ quan chính để nghe các tranh chấp liên quan đến sở hữu trí tuệ. Mặc dù Kyrgyzstan có một bộ luật, quy định và luật lệ mạnh mẽ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và trong khi quốc gia này là bên ký kết một số điều ước quốc tế về chủ đề này, việc thực thi vẫn còn là vấn đề khó giải quyết. Hệ thống tư pháp vẫn chưa phát triển và thiếu sự độc lập. Do cấu trúc của hệ thống, quy trình khiếu nại có thể kéo dài.

Kyrgyzstan có nghĩa vụ bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ với tư cách là thành viên của WTO. Kyrgyzstan đã tham gia vào cả Hiệp ước Bản quyền WIPO và Hiệp ước của WIPO về biểu diễn và bản ghi âm vào năm 2002. Hàng giả được làm chủ yếu ở Trung Quốc, tuy nhiên, có có thể ở khắp mọi nơi. Hầu hết các phần mềm là không có giấy phép, bao gồm cả chính phủ.

Kyrgyzstan đã không thông qua bất kỳ luật hoặc quy định nào liên quan đến IP mới trong năm 2016. Không có dự luật IP nào đang chờ xử lý trên trang web của Quốc hội. Trách nhiệm hình sự đối với vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (IPR) được liệt kê trong Bộ luật hình sự. Tuy nhiên việc thực thi là lỏng lẻo và theo các nguồn tin, đã không có truy tố thành công cho bất kỳ vi phạm IP nào trong lịch sử của Kyrgyzstan. Không có số liệu thống kê chính thức về việc tịch thu hàng giả. Tuy nhiên, Cơ quan Hải quan Nhà nước thường xuyên viết các cảnh báo và thông báo về việc tịch thu hàng nhái trên trang web chính thức gần đây. Hầu hết các hàng giả được vận chuyển với số lượng lớn qua chợ Dordoi - chợ lớn nhất Trung Á - từ Trung Quốc trên đường đến Nga và Kazakhstan. Kyrgyzstan không được coi là một nhà sản xuất hàng giả chính.

Để biết thêm thông tin về luật lệ IP, vui lòng liên hệ:

- **Quyền sở hữu tài nguyên**

Liên hệ: Samat Toigonbaev - Trợ lý Thương mại

+996 312 59 76 07

ToigonbaevSA@state.gov

- **Tài nguyên Quốc gia/Kinh tế**

Phòng Thương mại Hoa Kỳ

Địa chỉ: 191 Abdrakhmanov Street, Office # 123

Điện thoại: +996 312 623 389, 6

E-mail: pa.amcham@gmail.com, memberservices@amcham.kg

Thông kê đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và đầu tư gián tiếp nước ngoài (FPI)

Kyrgyzstan đã hạn chế thị trường chứng khoán và trái phiếu cho các nhà đầu tư gián tiếp nước ngoài. Kyrgyzstan nói chung mở cửa cho đầu tư gián tiếp nước ngoài, mặc dù các chuyên gia từ các tổ chức tài chính quốc tế (IFI) đã lưu ý rằng thị trường vốn ở Kyrgyzstan vẫn chưa phát triển.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài từ các nền kinh tế đối tác

Top 5 nước đứng đầu (ĐVT: Triệu USD)

Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Kyrgyzstan

Đầu tư của Kyrgyzstan ra nước ngoài

Tổng vốn đăng ký đầu tư	4,319	100%	Tổng vốn đăng ký đầu tư	2	100%
Trung Quốc	1,118	26%	Tajikistan	2	100%
Canada	1,043	24%	Kazakhstan	0	0%
Nga	718	17%	Thổ Nhĩ Kỳ	0	0%
UK	363	8%	Nga	0	0%
Kazakhstan	188	4%	Ukraine	0	0%

Chính sách lao động

Có sự cạnh tranh đáng kể cho các cá nhân có trình độ và tay nghề cao trong thị trường lao động Kyrgyzstan vì nhiều công dân Kyrgyzstan đủ trình độ chuyên môn tìm thấy cơ hội việc làm hấp dẫn ở nước ngoài, và hệ thống giáo dục của quốc gia phần lớn không theo kịp với nhu cầu giáo dục tiên tiến trong nhiều lĩnh vực. Các tổ chức quốc tế nói chung có thể sử dụng nhân viên có khả năng sử dụng thường là song ngữ bằng tiếng Anh hoặc các ngôn ngữ khác. Tỷ lệ biết chữ ở Kyrgyzstan là khoảng 97%. Tỷ lệ thất nghiệp chính thức là khoảng 8%, mặc dù các chuyên gia ước tính số lượng người thất nghiệp thực tế vượt quá con số này. Ngoài ra, khoảng một triệu công dân Kyrgyzstan làm việc ở nước ngoài vì ở Kyrgyzstan không có nhiều cơ hội.

Chính phủ không có chính sách yêu cầu phải thuê công dân Kyrgyzstan làm việc trong các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, nhưng vấn đề này thường được thêm vào như một điều kiện đối với đầu tư, đặc biệt là trong lĩnh vực khai khoáng. Nhiều công ty tư nhân sử dụng lao động tạm thời hoặc hợp đồng. Bộ luật Lao động không cung cấp bất kỳ điều kiện đặc biệt nào để thu hút đầu tư. Các công đoàn lao động độc lập không phải lệ thuộc

các cơ quan nhà nước, nhà tuyển dụng, đảng phái chính trị hoặc các công đoàn khác. Trong thực tế, các công đoàn lao động không tích cực trong việc bảo vệ quyền lợi của người lao động.

Người lao động có quyền thành lập và gia nhập công đoàn. Luật cho phép các công đoàn thực hiện các hoạt động của họ như tổ chức và thương lượng tập thể mà không bị can thiệp. Công nhân có thể bãi công hoặc đình công, nhưng yêu cầu nhận được sự chấp thuận chính thức. Luật cấm các nhân viên chính phủ tránh bãi công hay đình công, nhưng lệnh cấm không áp dụng cho giáo viên hoặc chuyên gia y tế. Luật pháp không cấm trả đũa đối với các công nhân bãi công hay đình công. Tranh chấp lao động do Ủy ban Tranh chấp Lao động (được thành lập trong tất cả các tổ chức có từ 10 nhân viên trở lên), cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc các tòa án của Kyrgyzstan giải quyết tranh chấp. Người lao động có quyền chọn một trong những cơ quan này để giải quyết tranh chấp.

Điều kiện an toàn và sức khỏe trong các nhà máy nói chung là nghèo nàn. Luật thiết lập các tiêu chuẩn về sức khỏe và an toàn lao động, nhưng trong phạm vi rộng, chính phủ Kyrgyzstan không thực thi chúng. Thanh tra Lao động Nhà nước có trách nhiệm bảo vệ người lao động và thực hiện kiểm tra đối với tất cả các loại vấn đề lao động, nhưng hoạt động của nó bị hạn chế, và vấn đề thực thi là không đồng đều. Công nhân trong nền kinh tế phi chính thức không có sự bảo vệ pháp lý hay các tiêu chuẩn an toàn bắt buộc.

Trong khi Bộ luật Lao động của Kyrgyzstan tuân thủ tất cả các luật lệ và điều ước quốc tế bắt buộc, vẫn có khe hở trong việc bảo vệ các quyền lợi của các cá nhân được các công ty tư nhân thuê. Nhiều người lao động được thuê dựa trên các thỏa thuận cơ bản hoặc thậm chí bằng miệng và không được biết về quyền lợi của họ. Tháng 2 năm 2015, Bộ Kinh tế đã thành lập một nhóm làm việc để sửa đổi Bộ luật Lao động với mục tiêu đơn giản hóa các thỏa thuận lao động và làm cho chúng đúng chuẩn mực hơn. Các sửa đổi được đề xuất nhằm giảm trả tiền làm thêm giờ và đơn giản hóa quy trình sa thải. Dự luật đã bị chỉ trích nặng nề và cuối cùng đã bị bỏ qua.

Tháng 1 năm 2017, Tổng thống Atambaev đã ký vào luật sửa đổi Bộ luật Lao động của Kyrgyzstan nhằm tăng cường quyền lao động và bảo vệ người lao động dưới 18 tuổi. Luật sửa đổi nghiêm cấm người dưới 18 tuổi bị gửi đi làm, tham gia làm thêm giờ, ca đêm, và làm việc vào những ngày nghỉ hoặc ngày lễ chính thức. Tuy nhiên, luật lao động trẻ em không được thi hành giống nhau.

Chương 6: Một số vấn đề cần lưu ý khi du lịch, làm ăn kinh doanh ở Kyrgyzstan

Tập quán kinh doanh

Kyrgyzstan dựa trên sự kết hợp giữa ảnh hưởng văn hóa Trung Á và Nga, và tập quán có thể phụ thuộc vào dân tộc của người mà bạn đang gặp. Thông thường bắt tay và gọi tên đầu tiên và họ (tên đặt theo cha) tại các cuộc họp kinh doanh và tại các cuộc họp không chính thức, mặc dù sử dụng tên đầu tiên cũng được chấp nhận. Trang phục kinh doanh nói chung là bộ đồ vest và cà vạt cho nam giới, và bộ đồ vest cho phụ nữ. Đồ ăn thức uống thường được phục vụ tại các cuộc họp kinh doanh - thường là cà phê, trà và nước. Những món quà nhỏ (bút, ghim cài logo công ty, danh mục đầu tư và sách) thường được đưa ra vào cuối cuộc họp như một dấu hiệu của sự đánh giá cao. Danh thiếp thường được in bằng cả tiếng Nga và tiếng Anh.

Lên kế hoạch các cuộc họp có thể là khó, nhưng buộc phải có. Đôi khi có thể mất vài tuần để nhận được phản hồi bằng email, fax hoặc tin nhắn điện thoại cho một cuộc họp. Sau khi tiếp xúc, bạn phải kiên nhẫn chờ đợi để xác nhận ngày và thời gian để gặp. Không có gì gọi là bất thường khi các cuộc họp bị hủy bỏ mà không có lời giải thích.

Các doanh nhân Kyrgyzstan thường quanh co. Những gì có thể được thực hiện ngay trong cuộc họp thì người Kyrgyzstan lại phải mất nhiều thời gian, cho nên bạn cần phải kiên nhẫn khi làm việc với các doanh nhân Kyrgyzstan. Trong các cuộc họp kinh doanh bạn cần phải có thông dịch viên giàu kinh nghiệm và thành thạo.

Là quốc gia Hồi giáo, nhưng lại ảnh hưởng nhiều văn hóa của người Nga, nên người Kyrgyzstan vẫn dùng một ít rượu hay bia trong các bữa ăn. Trong các bữa tiệc sum họp gia đình hay tiệc chiêu đãi, rượu Vodka là thức uống “tinh thần” đầu tiên rồi sau đó họ chuyển qua uống bia. Đừng nghĩ rằng bạn có thể uống một chút - một khi bắt đầu bạn sẽ

không tài nào ngăn được việc giảm tử lượng bởi sự hiếu khách quá mức của chủ nhà - đặc biệt là thức uống thường được kết hợp với bánh mì nướng.

Vào cuối bữa ăn, hãy đưa tay lên và đọc thuộc lòng từ “omin” - tương đương với “amen”. Đây là một nghi lễ cầu nguyện của người Hồi giáo. Đôi khi họ sẽ nói thêm một vài từ, nhưng thường xuyên hơn vẫn là lời cầu nguyện cùng việc đặt tay chiếu lệ trên mặt. Bạn hãy làm theo sự hướng dẫn của chủ nhà để tránh mất lòng do không hiểu tín ngưỡng địa phương.

Yêu cầu về Visa

Kyrgyzstan đã ban hành chế độ miễn thị thực cho công dân của 44 quốc gia lên đến 60 ngày. Tổng thống Kyrgyzstan đã ký Luật “Áp dụng các chế độ miễn phí thị thực cho công dân của một số nước trong 60 ngày”. Nhằm đơn giản hóa thủ tục cấp thị thực cho công dân nước ngoài và tăng sức hấp dẫn của thị trường du lịch. Chính vì vậy, công dân của 44 quốc gia có tên trong chính sách, nếu có ý định ghé thăm Kyrgyzstan trong vòng 50 ngày thì không cần xin thị thực nhập cảnh đến Kyrgyzstan.

Kyrgyzstan miễn visa cho công dân Việt Nam, không phân biệt mục đích nhập cảnh và không giới hạn thời gian lưu trú.

Tuy nhiên các vấn đề cần lưu ý trước khi nhập cảnh Kyrgyzstan:

- Kiểm tra thời hạn của hộ chiếu: tất cả du khách Việt Nam đều cần hộ chiếu còn hạn tối thiểu 6 tháng kể từ ngày nhập cảnh vào Kyrgyzstan.
- Đảm bảo hộ chiếu còn các trang trống: hãy chắc chắn rằng hộ chiếu của quý khách vẫn còn ít nhất hai trang trống và chưa đóng dấu thị thực.
- Xác nhận xem có cần visa quá cảnh không: nếu hành trình của du khách đến Kyrgyzstan phải quá cảnh một quốc gia khác, vui lòng kiểm tra có cần xin visa quá

cảnh hay không.

Tuy nhiên, để biết thông tin thị thực và thông tin cập nhật nhất về các yêu cầu xuất nhập cảnh, hãy liên hệ với Đại sứ quán Kyrgyzstan ở nước bạn.

Bên cạnh đó, hạn chế nhập cảnh đối với du khách và người nước ngoài sinh sống tại Kyrgyzstan bị nhiễm HIV/AIDS. Luật quy định rằng du khách lưu trú hơn một tháng phải trình bằng chứng cho thấy rằng họ có HIV âm tính. Hạn chế này đã không được thi hành tích cực, nhưng việc thực thi có thể bắt đầu mà không cần thông báo. Vui lòng xác minh tình trạng của yêu cầu này với Đại sứ quán Kyrgyzstan trước khi bạn đi du lịch.

Kyrgyzstan cho phép du khách vào và ra khỏi đất nước với số tiền tương đương 3.000 USD. Đối với khoản tiền lớn hơn 3.000 USD, yêu cầu tờ khai hải quan.

Tiền tệ

Som là đồng tiền chính thức của Kyrgyzstan. Việc sử dụng đồng USD, đặc biệt là cho hoạt động không chính thức, vẫn còn phổ biến ở trong nước, mặc dù pháp luật gần đây đã cấm việc công bố giá USD. Thẻ ghi nợ và thẻ tín dụng phổ biến ở Bishkek và Osh. Máy ATM phổ biến trên toàn quốc, mặc dù ở các vùng nông thôn ít hơn. Visa và Mastercard thường được chấp nhận.

Viễn thông/Điện

Bao gồm thông tin về khả năng truy cập internet, công nghệ điện thoại di động được sử dụng, dịch vụ điện thoại di động của Hoa Kỳ hoạt động ở quốc gia này, tỷ lệ Wi-Fi trong khách sạn, loại điện áp và phích cắm được sử dụng và các thông tin công nghệ khác .

Độ bao phủ điện thoại di động ở Kyrgyzstan vẫn ít phổ biến hơn và kết nối đến những vùng xa xôi là chưa có, nhưng có những tiến bộ đáng kể trong việc cung cấp internet tốc độ cao ở các thành phố lớn nhất. Như ở các nước đang phát triển có cơ sở hạ tầng và quy

định viễn thông kém, số lượng người dùng di động đã vượt qua số lượng điện thoại cố định. Hầu hết khách doanh nhân có khả năng chuyển vùng sẽ không gặp vấn đề gì khi sử dụng điện thoại di động tại đây. Cả giá điện thoại cố định và di động ở Kyrgyzstan cao hơn ở châu Âu, đặc biệt là cho các cuộc gọi đường dài trong nước và quốc tế.

Khách doanh nhân có thể truy cập Internet qua hầu hết các khách sạn, nhưng với mức giá khá cao. Wi-Fi tại các quán cà phê ngày càng trở nên phổ biến ở Bishkek và Osh. Internet nhanh và đáng tin cậy có thể sử dụng ở hầu hết các căn hộ ở Bishkek.

Vận chuyển

Bishkek là trung tâm giao thông chính của Kyrgyzstan. Một số nhà khai thác cung cấp các chuyến bay hàng ngày giữa Việt Nam và Bishkek: Vietnam Airlines, Singapore Airlines, Uzbekistan Airways, Aeroflot, Asiana, Air Astana, Korean Air, China Southern Airlines, China Airlines, Thai Airways.

Các hãng hàng không bay từ Việt Nam tới Osh: Vietnam Airlines, China Southern Airlines, Dragon Airlines, Cathay Pacific Airlines, Thai Airways, Qatar Airways, Singapore Airlines, ANA All Nippon Airlines.

Phương tiện công cộng chỉ có mặt tại thủ đô Bishket, nhưng cũng khá hạn chế, chỉ bao gồm xe bus, marshrutka (một loại mini bus) hoặc dùng ứng dụng như Namba Taxi hoặc Tez Taxi để gọi taxi, shared-taxi (là loại xe khách 15-20 chỗ chạy theo tuyến cố định, đón khách ở các trạm dọc đường). Trong các loại phương tiện này thì chỉ có shared-taxi là có tuyến chạy ra các thị trấn lân cận. Vấn đề là mọi ngôn ngữ và chữ viết sử dụng cho các phương tiện công cộng đều là tiếng Nga (không có phiên âm Latin) nên không thể phân biệt được xe nào với xe nào.

Hình thức di chuyển lý tưởng nhất để làm các chuyến roadtrip dọc theo các cung đường núi là bằng xe hơi hoặc mô tô phân khối lớn.

Thuê xe hơi tự lái: Có rất nhiều công ty cho thuê xe hơi tại thủ đô Bishket. Thủ tục cũng rất đơn giản. Điều kiện là bạn phải có bằng lái và kinh nghiệm lái xe ít nhất 5 năm. Họ sẽ hỏi cung đường bạn đi. Nếu bạn chỉ đi những cung đường trải nhựa để đi thì bạn có thể thuê xe sedan 2x2, chi phí tầm 40-50 USD/ngày. Còn bạn đi những cung đường núi, thì bắt buộc bạn phải thuê xe SUV 4x4, giá tầm 70-100 USD/ngày (tùy có bảo hiểm hay không). Lưu ý là hầu hết bảng tên đường ở đây là tiếng Nga, và cảnh sát bắn tốc độ vòi tiền rất nhiều.

Thuê xe hơi có tài xế + phí tài xế tầm 100-150 USD/ngày, tùy có kiêm vai trò tour guide/phiên dịch cho bạn luôn không.

Mô tô phân khối lớn thì hầu như không cho thuê trong nước, bạn có thể thuê từ các nước lân cận và nhập cảnh đường bộ.

Ngôn ngữ

Mặc dù ngôn ngữ Kyrgyz là ngôn ngữ chính thức, nhưng tiếng Nga vẫn được sử dụng rộng rãi, đặc biệt là trong kinh doanh. Tiếng Anh là không phổ biến. Trong các cuộc họp kinh doanh, các doanh nhân cần phải có một phiên dịch đầy kinh nghiệm và thông thạo và có mức giá rất cao.

Y tế

Các chỉ số chung về chất lượng và tính chuyên nghiệp trong y tế là thấp ở Kyrgyzstan. Kỹ năng và năng lực của nhân viên y tế được đánh giá rất thấp. Sự hài lòng với thời gian chờ đợi và đáp ứng trong các tổ chức y tế là rất thấp. Chẩn đoán và thời gian cần thiết để kiểm tra y tế là rất chậm và khó chấp nhận. Bệnh nhân đánh giá thân thiện của bác sĩ và y tá rất thấp, nó là một vấn đề nghiêm trọng ở Kyrgyzstan. Y tế tại Kyrgyzstan sử dụng các thiết bị y tế rất cũ.

Những du khách lớn tuổi và những người có vấn đề sức khỏe từ trước có thể gặp rủi ro do

các cơ sở y tế không đầy đủ. Du lịch như vậy có thể cực kỳ tốn kém nếu trong tình hình khẩn cấp. Vì lý do này, tất cả du khách được khuyến khích nên mang theo bảo hiểm sơ tán y tế bao gồm bảo hiểm nhập viện và bảo hiểm sơ tán cứu thương khẩn cấp ở nước ngoài. Có nhiều công ty bảo hiểm tư nhân cung cấp các loại dịch vụ này như: www.medjetassist.com/ hoặc www.internationalsos.com/en/.

Du khách nên mang thuốc theo toa hoặc thuốc có tên cụ thể đủ và không nên dựa vào tình trạng sẵn có tại Kyrgyzstan.

Thông tin về tiêm chủng và các biện pháp phòng ngừa sức khỏe khác, như an toàn thực phẩm và biện pháp phòng ngừa nước và bảo vệ côn trùng cắn, có thể sử dụng đường dây nóng của Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Bệnh dịch cho khách quốc tế theo số 1-877-FYI-TRIP (1-877- 394- 8747) hoặc thông qua trang web của CDC. Để biết thông tin về dịch bệnh truyền nhiễm ở nước ngoài, hãy tham khảo trang web của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

Giờ địa phương, Giờ làm việc và Ngày lễ

UTC +6, tùy thuộc vào thời gian trong năm (sau TP.HCM 1 giờ).

Giờ làm việc thường là 9:00 sáng – 6:00 chiều.

Các ngày lễ địa phương có thể được tìm thấy trên trang web của Đại sứ quán.

Tạm nhập vật liệu và đồ dùng cá nhân

Theo quy định, các quan chức cho tạm nhập khẩu nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện được miễn thuế nhập khẩu và thuế. Để đủ điều kiện trong “danh mục tạm nhập”, người nhập khẩu phải đồng nhất hàng hóa, vì vậy cơ quan hải quan có thể đảm bảo rằng hàng hóa được xuất trình lại giống với hàng hóa ban đầu được đưa vào. Sản phẩm không thể được sử dụng trong danh mục này (như điện) , không thể được đặt theo chế độ tạm nhập.

Để nhập khẩu thành công các sản phẩm vào Kyrgyzstan, đối tác/văn phòng địa phương phải có các giấy tờ sau:

- Giấy ủy quyền của công ty (có công chứng)
- Giấy chứng nhận đăng ký từ Cục thống kê (bản sao có công chứng)
- Giấy chứng nhận đăng ký của Bộ Tư pháp Kyrgyzstan (bản sao có công chứng)
- Mã số người nộp thuế với mẫu đăng ký của người nộp thuế (bản sao có công chứng)
- Giấy xác nhận chính thức có tài khoản ở ngân hàng (bản chính)
- Văn bản chính thức của thanh tra thuế xác nhận tình trạng tốt của công ty (bản chính)
- Tài liệu hoàn chỉnh liên quan đến hoạt động ngoại thương của công ty
- Giấy bảo đảm thực trạng hàng hóa về thuế nhập khẩu (bản chính)
- Hộ chiếu của người phụ trách thanh toán thuế nhập khẩu
- Ngoài ra, khi hàng hóa được nhập khẩu vào Kyrgyzstan, đối tác địa phương phải có các giấy tờ sau đây:
 - Hợp đồng giữa công ty địa phương và công ty nước ngoài
 - Hóa đơn
 - Giấy chứng nhận xuất xứ của nước gửi

Lưu ý khi xuất hàng đi các nước Trung Á

Hiện nay nhu cầu vận tải từ Việt Nam đi các nước Trung Á như Mông Cổ, Uzbekistan, Kyrgyzstan, Tajikistan, Kazakhstan đang có dấu hiệu gia tăng do thương mại giữa Việt Nam đến vùng này đang tăng lên. Các nước Trung Á hiện đang nhập khẩu nông sản từ

Việt Nam như gạo, tiêu, đường cát... Tuy nhiên, việc hiểu rõ phương thức vận tải cũng như cách thức thanh toán sẽ giúp cho các nhà xuất khẩu Việt Nam tránh được những rủi ro đáng tiếc khi xuất hàng đi các nước này.

➤ **Các đặc điểm của tuyến vận tải đi Trung Á**

Đặc điểm của các nước Trung Á là không có biển, do đó phương thức vận tải từ Việt Nam đi các nước này sẽ là vận tải đa phương thức kết hợp giữa vận tải biển (sea) và vận tải xe lửa (rail). Tuyến vận tải như sau: từ cảng TP.HCM (Việt Nam) hàng hóa được chuyển đến cảng Tianjin (Thiên Tân) hoặc Qingdao (Thanh Đảo - Trung Quốc) bằng đường biển, từ Trung Quốc hàng hóa sẽ được làm thủ tục hải quan để chuyển sang xe lửa, từ đó chuyển đi cảng đến.

Một điểm cần lưu ý nữa là do tính chất nền kinh tế tự cung tự cấp khá cao, thương mại không nhiều nên phương thức vận tải đi đến các nước này thường là một chiều, tức là không có chiều dịch vụ vận tải từ các nước Trung Á về lại Việt Nam.

Đặc điểm cuối cùng là hầu như chưa có hãng tàu nào có văn phòng tại các nước trên, mà thay vào đó là các công ty giao nhận (freight forwarding) hoặc đại lý (agent). Các thiết bị container không thể lưu chuyển trong hệ thống các hãng tàu. Cho nên nhà xuất khẩu hay nhà nhập khẩu phải mua thiết bị container để vận chuyển cho hàng hóa của mình (hoặc phải trả tiền cho thiết bị container đó). Điều hiển nhiên là container đó sẽ thuộc sở hữu của nhà nhập khẩu tại cảng đến, công ty giao nhận chỉ làm dịch vụ vận tải đơn thuần.

Chính vì những đặc điểm trên mà các nhà xuất khẩu Việt Nam phải hết sức lưu ý nhằm tránh những rủi ro đáng tiếc xảy ra.

➤ **Những điểm cần lưu ý**

Phương thức vận tải: như đã nói phương thức vận tải đi Trung Á kết hợp vận tải biển và

xe lửa, và là vận chuyển một chiều. Các nhà xuất khẩu Việt Nam cần lưu ý để giám sát hàng hóa của mình.

Một khi hàng hóa đã xếp lên xe lửa và chuyển đi thì coi như nhà xuất khẩu Việt Nam không còn kiểm soát hàng hóa được nữa. Quyền sở hữu hàng hóa trên thực tế đã thuộc về nhà nhập khẩu tại thời điểm đó.

Trong trường hợp có phát sinh hoặc tranh chấp thì nhà xuất khẩu Việt Nam nên giải quyết ngay khi hàng hóa còn nằm ở cảng Tanjin hoặc Qingdao. Lúc đó nhà xuất khẩu phải quyết định xem xuất đi tiếp hay chở ngược về lại Việt Nam.

Điều chắc chắn là tổn thất khi phải chở ngược hàng hóa về lại Việt Nam cũng không ít do các chi phí về lưu container, phí vận chuyển từ cảng về ga xe lửa, phí thủ tục hải quan đến chuyển tải hàng hóa tại Trung Quốc...

Trường hợp hàng hóa đã đến cảng đích mà tranh chấp phát sinh, nhà xuất khẩu Việt Nam chỉ có thể dựa vào thiện chí của khách hàng vì chi phí giải quyết phát sinh ở cảng đến rất cao, nhiều khi còn cao hơn giá trị lô hàng.

Phương thức thanh toán thường là L/C, nhà nhập khẩu sẽ đặt cọc trước cho nhà xuất khẩu Việt Nam một số tiền (thường khoảng 30% giá trị lô hàng), phần còn lại sẽ thanh toán khi hàng xuất đi. Nhà xuất khẩu Việt Nam sẽ gửi toàn bộ chứng từ cho ngân hàng để nhờ thu nơi nhà nhập khẩu.

Cách thức là vậy nhưng rủi ro vẫn phát sinh: có trường hợp toàn bộ giấy tờ gốc vẫn còn ở ngân hàng nơi đến nhưng nhà nhập khẩu không thanh toán mà vẫn làm được thủ tục hải quan để nhập khẩu lô hàng đó và lấy hàng về.

Chính vì vậy, các công ty giao nhận vận tải đều khuyến cáo các nhà xuất khẩu Việt Nam là khi hàng hóa đã được xếp lên tàu tại cảng TP.HCM thì yêu cầu nhà nhập khẩu thanh toán hết, nếu không sẽ dừng hàng hóa ở cảng Trung Quốc và xuất ngược về lại Việt Nam

(hay tìm một nhà mua nào khác).

Chứng từ ngoại thương: các chứng từ sẽ được yêu cầu cụ thể trong hợp đồng ngoại thương và rất nhiều giấy tờ như: giấy chứng nhận chất lượng (quality certificate), giấy kiểm dịch động thực vật (phytosanitary certificate), giấy chứng nhận xuất xứ (C/O)... Nhà nhập khẩu có thể sẽ dựa vào sự chậm trễ (nếu có) để từ chối thanh toán một khi họ không muốn nhận hàng.

Vận đơn (Bill of Lading - B/L): do tính chất vận tải như vậy, công ty giao nhận thường chỉ phát hành vận đơn giao ngay (Surrendered B/L) chứ không phải là vận đơn gốc (Original B/L). Tuy nhiên, vận đơn này cũng chỉ có giá trị từ TP.HCM đi Trung Quốc chứ không phải là một vận đơn suốt (Through B/L). Nhà nhập khẩu sẽ có một bộ railway B/L để nhận hàng tại cảng đến. Thông thường đại lý ở Trung Quốc sẽ giao cho nhà nhập khẩu đứng tên trực tiếp trên railway B/L.

Cho nên trong phương thức vận tải này, việc nắm giữ B/L tại TP.HCM không có ý nghĩa kiểm soát hàng hóa mà chính phương thức vận tải trên quyết định.

Điều yên tâm là các lô hàng này đều do nhà nhập khẩu chỉ định đại lý vận tải, tức là toàn bộ chi phí vận tải sẽ thu của nhà nhập khẩu ở cảng đến. Các đại lý vận tải cũng muốn đảm bảo khách hàng thanh toán đầy đủ tiền hàng và tiền cước vận chuyển nên đại lý thường hay kiểm tra với nhà xuất khẩu Việt Nam trước khi xếp hàng lên xe lửa ở Trung Quốc. Thường thì nhà xuất khẩu Việt Nam sẽ phải xác nhận với đại lý là khách hàng đã thanh toán xong và đồng ý cho chuyển hàng đi để đại lý thu xếp chuyển hàng.

➤ **Kết nối Việt Nam - Liên minh Á-Âu qua tuyến vận tải mới**

Tuyến vận tải mới kết nối Việt Nam và các nước Liên minh Á-Âu đang được kỳ vọng là giải pháp tốt cho vấn đề kho vận.

Gần 90% mặt hàng được giảm thuế khi hiệp định Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt

Nam và Liên minh Kinh tế Á-Âu (bao gồm 5 quốc gia: Nga, Belarus, Kazakhstan, Armenia và Kyrgyzstan) có hiệu lực. Tuy nhiên, thách thức lớn nhất cho việc thực hiện hiệp định có hiệu quả được hai bên ghi nhận là vấn đề kho vận.

Hiện nay, Kazakhstan đã đề nghị với Việt Nam xem xét vận chuyển hàng hóa từ Việt Nam sang các nước Liên minh Kinh tế Á-Âu EAEU thông qua cảng biển Liên Vân Cảng do Kazakhstan thuê của Trung Quốc. Sau đó từ đây, hàng hóa được trung chuyển bằng đường sắt tới Kazakhstan và các nước trong liên minh.

Lô lúa mì 720 tấn từ cảng khô Khorgos (Kazakhstan) về tới cảng Cát Lái, TP.HCM ngày 4/3/2017 sau hành trình gần 1 tháng. Đây là chuyến hàng thử nghiệm tuyến vận tải mới, kết nối Kazakhstan, một thành viên của Liên minh Á-Âu và Việt Nam, theo lộ trình: Khorgos - Liên Vân Cảng - Cảng TP.HCM.

Ông Beketzhan Zhumakhanov, Đại sứ Kazakhstan tại Việt Nam, cho biết đây là lô hàng đầu tiên tới Việt Nam, sản phẩm đầu tiên là lúa mì. Chúng tôi sẵn sàng cung cấp cho thị trường Việt Nam không chỉ ngũ cốc, mà các sản phẩm thịt, dầu hướng dương và những sản phẩm khác được sản xuất ở Kazakhstan.

Khorgos là cảng nội địa nằm trên biên giới Kazakhstan và Trung Quốc. Từ đây, hàng từ Kazakhstan sẽ được chuyển bằng đường sắt tới Liên Vân Cảng của Trung Quốc, nơi 49% cổ phần cảng biển thuộc về Công ty Đường sắt Kazakhstan. Tiếp theo, hàng từ Liên Vân Cảng được chuyển tới Việt Nam bằng đường biển. Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Á-Âu đã cho phép thiết lập dịch vụ hậu cần mới này.

(Nguồn: Thời báo KTSG)

Chương 7: Quan hệ Thương mại, Đầu tư giữa Việt Nam - Kyrgyzstan

Quan hệ chính trị Việt Nam - Kyrgyzstan

Ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam: Ngày 4/6/1992 hai nước đã ký Nghị định thư về thiết lập quan hệ ngoại giao cấp Đại sứ.

Quan hệ chính trị giữa Việt Nam và Kyrgyzstan tốt đẹp, giữa hai nước không có vấn đề tồn tại cần giải quyết. Kyrgyzstan là một trong những nước đầu tiên ở Trung Á ủng hộ Việt Nam gia nhập WTO và là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2008-2009. Việt Nam ủng hộ Kyrgyzstan ứng cử vào Hội đồng Kinh tế xã hội nhiệm kỳ 2013-2015, Kyrgyzstan ủng hộ Việt Nam ứng cử vào Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc khóa 2014-2016.

Tuy nhiên, trao đổi đoàn và tiếp xúc song phương bên lề rất ít. Tháng 3/2009, Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Quốc Cường đã thăm Kyrgyzstan và tiến hành tham vấn chính trị với Bộ Ngoại giao Kyrgyzstan. Tháng 2/2014 Bộ trưởng Ngoại giao Abdyldaev Erlan Bekeshovich thăm chính thức Việt Nam và nhân dịp này hai Bên đã ký Bản ghi nhớ hợp tác giữa hai Bộ Ngoại giao.

Quan hệ hợp tác kinh tế-thương mại

Đến nay, quan hệ hợp tác kinh tế giữa hai nước ở mức rất thấp. Kim ngạch trao đổi thương mại hai chiều năm 2011 đạt 1,4 triệu USD, năm 2012 đạt 2,28 triệu USD, năm 2013 đạt 3,03 triệu (xuất khẩu là 2,49 triệu và nhập khẩu là 54.000 USD), năm 2014 đạt hơn 4 triệu USD (xuất khẩu đạt 2,815 triệu USD, nhập khẩu đạt 1,365 triệu USD).

Năm 2015, xuất khẩu của Việt Nam sang Kyrgyzstan đạt 1.700 nghìn USD, nhập khẩu đạt 77 nghìn USD. Trong năm 2016, xuất khẩu của Việt Nam sang Kyrgyzstan đạt 1.369 nghìn USD, nhập khẩu đạt 467 nghìn USD.

Năm 2017, xuất khẩu của Việt Nam sang Kyrgyzstan đạt 3,021 triệu USD.

Việt Nam chủ yếu xuất khẩu sang Kyrgyzstan là hạt tiêu, trà, hạt điều, máy tính, sản phẩm điện tử, linh kiện và các mặt hàng khác và nhập khẩu từ Kyrgyzstan là máy móc, thiết bị, phụ tùng.

Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á-Âu, trong đó Kyrgyzstan là thành viên chính thức có hiệu lực từ ngày 05/10/2016. Đây là điều kiện thuận lợi để hai nước thúc đẩy hợp tác kinh tế - thương mại trong thời gian tới.

➤ **Kim ngạch ngoại thương Việt Nam - Kyrgyzstan giai đoạn 2013-2017**

<i>ĐVT: Ngàn USD</i>	2013	2014	2015	2016	2017
Việt Nam xuất sang Kyrgyzstan	3.053	1.623	3.684	3.053	3.021
Việt Nam nhập từ Kyrgyzstan	81	1.398	1.580	225	631
Kim ngạch XNK	3.134	3.021	5.264	3.278	3.632

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

➤ **Những nhóm hàng xuất khẩu hàng đầu của Việt Nam sang Kyrgyzstan**

Xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Kyrgyzstan đã tăng trưởng 6%/năm trong giai đoạn 2013-2017. Riêng trong năm 2017, Việt Nam đã xuất khẩu lượng hàng hóa trị giá khoảng 3,021 triệu USD sang Kyrgyzstan, đứng thứ 46 trong số hơn 200 quốc gia xuất khẩu vào Kyrgyzstan, giảm 1% so với năm 2016, chiếm 0% trong tổng nhập khẩu của

Kyrgyzstan. Quý I/2018, Việt Nam đã xuất khẩu hàng hóa sang Kyrgyzstan với trị giá 1,139 triệu USD.

➤ **Các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam vào thị trường Kyrgyzstan**

DVT: Ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Giá trị năm 2017	Tăng trưởng hàng năm 2013 - 2017, %	Thị phần trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan - 2017, %
	Tổng cộng	3.021	6	0
84	Nồi hơi, máy móc và trang thiết bị cơ khí, các bộ phận của chúng	969	130	0
85	Thiết bị điện- điện tử	288	-30	0
82	Dụng cụ, đồ nghề, da, kéo và bộ đồ ăn làm từ kim loại cơ bản, các bộ phận của chúng	284	94	3
09	Cà phê, trà và gia vị	269	28	2
30	Dược phẩm	230	-8	0
64	Giày, dép, ghê và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên	223	135	0

62	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc	222	83	0
03	Cá và động vật giám xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác	134	31	3
61	Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc	92	115	0
34	Xà phòng, các chất hữu cơ hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa, các chế phẩm bôi trơn, các loại sáp nhân tạo, sáp chế biến, các chế phẩm dùng để đánh bóng hoặc tẩy sạch, nến và các sản phẩm tương tự, bột nhào dùng làm hình mẫu, sáp dùng trong nha khoa và các chế phẩm dùng trong nha khoa có thành phần cơ bản là thạch cao	58	1410	

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

➤ **Các mặt hàng xuất khẩu chính của Việt Nam vào thị trường Kyrgyzstan**

1. Nồi hơi, máy móc và trang thiết bị cơ khí, các bộ phận của chúng (HS.84)

ĐVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	407.050	377.634	358.689	395.368	364.252

Nhập khẩu từ Việt Nam	428	0	823	804	969
-----------------------	-----	---	-----	-----	-----

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 26 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.84 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,969 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,3% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 133,109 triệu USD (chiếm 36,5% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng cao trong suốt thời kỳ 2013-2017, với 130%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (1%), Hoa Kỳ (48%), Nga (-13%), Thổ Nhĩ Kỳ (8%), Đức (-14%), Hàn Quốc (-3%), Kazakhstan (63%) và Nhật Bản (-7%) nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng khá tốt (21%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc là giảm 36%, Hoa Kỳ (tăng 30%), Nga (tăng 51%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 23%), Đức (giảm 42%), Hàn Quốc (tăng 116%), Kazakhstan (tăng 56%) và Nhật Bản tăng 154% so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng, đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác (HS.8471); máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), trục lăn và các bộ phận in của nhóm 8442, máy in khác, máy copy và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau, bộ phận và các phụ kiện của chúng (HS.8443); máy tính và các máy ghi, sao và hiển thị dữ liệu loại bỏ túi có chức năng tính toán, máy kế toán, máy đóng dấu miễn cước bưu phí, máy bán vé và các loại máy tương tự, có gắn bộ phận tính toán, máy tính tiền (HS.8470);...

2. Thiết bị điện-điện tử (HS.85)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	289.575	215.633	172.145	207.568	254.371
Nhập khẩu từ Việt Nam	631	1.021	739	140	288

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 32 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.85 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,288 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,1% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 145,551 triệu USD (chiếm 57,2% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng trong suốt thời kỳ 2013-2017 giảm 30%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (tăng 2%), Nga (-1%), Kazakhstan (tăng 27%), Thổ Nhĩ Kỳ (giảm 20%), Hàn Quốc (tăng 17%), Uzbekistan (tăng 64%) và Nhật Bản (tăng 44%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng khá tốt (tăng 106%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc chỉ tăng 5%, Nga (tăng 60%), Kazakhstan (tăng 36%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 77%), Hàn Quốc (tăng 367%), Uzbekistan (tăng 148%) và Nhật Bản (tăng 947%) so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là mạch điện tử tích hợp (HS.8542); máy hút bụi (HS.8508); bộ điện thoại, kể cả điện thoại cho mạng di động tế bào hoặc mạng không dây khác, thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các

thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (HS.8517);...

3. Dụng cụ, đồ nghề, da, kéo và bộ đồ ăn làm từ kim loại cơ bản, các bộ phận của chúng (HS.82)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	18.225	17.083	10.814	12.533	10.036
Nhập khẩu từ Việt Nam	243	0	356	567	284

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 5 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.82 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,284 triệu USD trong năm 2017 chiếm 2,8% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 6,814 triệu USD (chiếm 67,9% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 94%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (tăng 0%), Kazakhstan (tăng 54%), Hoa Kỳ (giảm 42%), Nga (giảm 48%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng không tốt (giảm 50%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc giảm 1%, Kazakhstan (tăng 182%), Hoa Kỳ (tăng 103%), Nga (giảm 58%) so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là dao cạo và lưỡi dao cạo (kể cả lưỡi dao cạo chưa hoàn thiện ở dạng dải) (HS.8212); thìa, đĩa, muôi, thìa hút kem, hút bột, đồ xúc bánh, dao ăn cá, dao cắt bơ, kẹp gấp đường và các loại đồ dùng nhà bếp hoặc bộ đồ ăn

tương tự (HS.8215); dao có lưỡi cắt, có hoặc không có răng cưa (kể cả dao tĩa) (HS.8211);...

4. Cà phê, trà và gia vị (HS.09)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	10.197	9.302	10.553	10.253	13.517
Nhập khẩu từ Việt Nam	141	87	248	276	269

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 9 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.09 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,269 triệu USD trong năm 2017 chiếm 2% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Nga với 6,433 triệu USD (chiếm 47,6% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 28%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Nga (tăng 34%), Kazakhstan (giảm 5%), Sri Lanka (tăng 7%), Trung Quốc (tăng 20%), UAE (giảm 17%), Kenya (giảm 25%), Iran (tăng 25%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng không tốt (giảm 3%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Nga tăng 128%, Kazakhstan (tăng 258%), Sri Lanka (giảm 23%), Trung Quốc (giảm 21%), UAE (giảm 39%), Kenya (giảm 80%), Iran (tăng 9%), Pakistan (tăng 220%) so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là trà đã hoặc chưa pha hương liệu (HS.0902);

hạt tiêu thuộc chi Piper, quả ớt thuộc chi Capsicum hoặc chi Pimenta khô, xay hoặc nghiền (HS.0904).

5. Dược phẩm (HS.30)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	189.622	199.363	147.833	117.060	168.715
Nhập khẩu từ Việt Nam	313	221	173	172	230

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 38 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.30 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,23 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,1% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Nga với 18,275 triệu USD (chiếm 10,8% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng trong suốt thời kỳ 2013-2017 giảm 8%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Nga (giảm 17%), Ấn Độ (tăng 1%), Hoa Kỳ (giảm 13%), Đức (giảm 2%), Slovenia (tăng 2%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 0%), Ai Cập (tăng 114%), Thụy Sĩ (giảm 15%), Hungary (giảm 11%), Ba Lan (tăng 7%), Ukraine (tăng 10%), Trung Quốc (giảm 8%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng khá tốt (tăng 34%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Nga (tăng 54%), Ấn Độ (tăng 24%), Hoa Kỳ (tăng 704%), Đức (giảm 1%), Slovenia (tăng 27%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 66%), Ai Cập (tăng 144%), Thụy Sĩ (tăng 23%), Hungary (giảm 22%), Ba Lan (tăng 76%), Ukraine (tăng 25%), Trung Quốc (tăng

44%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là thuốc gồm các sản phẩm đã hoặc chưa pha trộn dùng cho phòng bệnh, đã được đóng gói theo liều lượng (kể cả các sản phẩm thuộc loại dùng để hấp thụ qua da) hoặc làm thành dạng nhất định hoặc đóng gói để bán lẻ (HS.3004).

6. Giày, dép, ghệt và các sản phẩm tương tự; các bộ phận của các sản phẩm trên (HS.64)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	72.563	49.991	87.386	258.298	301.250
Nhập khẩu từ Việt Nam	52	0	191	113	223

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 8 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.64 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,223 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,1% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 273,066 triệu USD (chiếm 90,6% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng cao trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 135%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (tăng 69%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 20%), Uzbekistan (tăng 6%), Nga (giảm 30%), Kazakhstan (tăng 37%), Ý (tăng 34%), Ba Lan (giảm 8%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm

2017 đã tăng trưởng khá tốt (tăng 97%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc (tăng 12%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 67%), Uzbekistan (tăng 53%), Nga (giảm 643%), Kazakhstan (tăng 35.250%), Ý (tăng 34%), Ba Lan (tăng 111%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng vật liệu dệt (HS.6404); giày, dép có đế ngoài bằng cao su, plastic, da thuộc hoặc da tổng hợp và mũ giày bằng da thuộc (HS.6403); các loại giày, dép khác có đế ngoài và mũ bằng cao su hoặc plastic (HS.6402).

7. Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc (HS.62)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	99.739	84.890	64.933	101.880	97.158
Nhập khẩu từ Việt Nam	81	3	198	177	222

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 14 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.62 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,222 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,2% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 61,332 triệu USD (chiếm 63,1% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng khá trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 83%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (giảm 4%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 18%), Kazakhstan

(tăng 27%), Uzbekistan (tăng 87%), Bangladesh (tăng 151%), Ý (tăng 24%), Nga (tăng 12%), Ấn Độ (tăng 15%), Belarus (giảm 12%), Pakistan (tăng 40%), Hàn Quốc (tăng 165%), Hoa Kỳ (tăng 6%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng khá (tăng 25%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc (giảm 21%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 21%), Kazakhstan (tăng 35.550%), Uzbekistan (tăng 219%), Bangladesh (tăng 103%), Ý (tăng 53%), Nga (tăng 409%), Tây Ban Nha (tăng 3.764%), Ấn Độ (giảm 30%), Belarus (giảm 23%), Pakistan (tăng 72%), Hàn Quốc (tăng 121%), Hoa Kỳ (tăng 694%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là áo khoác ngoài, áo choàng mặc khi đi xe, áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ trùm (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai (HS.6201); bộ com-ple, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, blazer, áo váy (dress), chân váy (skirt), chân váy dạng quần, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho phụ nữ và trẻ em gái (HS.6204); áo blouse, sơ mi và sơ mi cách điệu dùng cho phụ nữ và trẻ em gái (HS.6206); áo sơ mi nam giới hoặc trẻ em trai (HS.6205).

8. Cá và động vật giám xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác (HS.03)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	10.991	11.598	6.950	3.941	4.878
Nhập khẩu từ Việt Nam	362	0	142	111	134

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 4 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.03 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,134 triệu USD trong năm 2017 chiếm 2,7% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Nga với 2,42 triệu USD (chiếm 49,6% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng khá trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 31%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Nga (giảm 31%), Na Uy (tăng 107%), Kazakhstan (tăng 61%), Trung Quốc (tăng 33%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 chỉ tăng trưởng nhẹ (tăng 21%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Nga (tăng 24%), Na Uy (tăng 0%), Kazakhstan (tăng 652%), Trung Quốc (giảm 41%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này phi lê cá tra và các loại thịt cá khác (đã hoặc chưa xay, nghiền, băm) tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh (HS.0304).

9. Quần áo và hàng may mặc phụ trợ, dệt kim hoặc móc (HS.61)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	124.136	98.416	66.941	151.188	156.798
Nhập khẩu từ Việt Nam	23	0	52	36	92

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 20 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.61 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,092 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,1% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm

2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Trung Quốc với 78,407 triệu USD (chiếm 50% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng khá cao trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 115%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Trung Quốc (giảm 2%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 37%), Uzbekistan (tăng 269%), Ấn Độ (tăng 27%), Bangladesh (tăng 107%), Ý (tăng 80%), Kazakhstan (tăng 46%), Nga (tăng 24%), Hàn Quốc (tăng 59%), Đức (giảm 11%), Iran (giảm 9%), Belarus (tăng 53%), Pakistan (tăng 40%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng khá (tăng 156%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Trung Quốc (giảm 21%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 25%), Uzbekistan (tăng 344%), Ấn Độ (tăng 36%), Bangladesh (tăng 152%), Ý (tăng 78%), Kazakhstan (tăng 12.527%), Nga (tăng 374%), Hàn Quốc (tăng 84%), Đức (tăng 200%), Iran (tăng 77%), Belarus (tăng 6%), Pakistan (tăng 34%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này áo phông, áo may ô và các loại áo lót khác, dệt kim hoặc móc (HS.6109); bộ com-plê, bộ quần áo đồng bộ, áo jacket, blazer, áo váy (dress), chân váy (skirt), chân váy dạng quần, quần yếm có dây đeo, quần ống chèn và quần soóc (trừ quần áo bơi) dùng cho phụ nữ và trẻ em gái, dệt kim hoặc móc (HS.6104); áo khoác dài, áo khoác mặc khi đi xe, áo khoác không tay, áo choàng không tay, áo khoác có mũ (kể cả áo jacket trượt tuyết), áo gió, áo jacket chống gió và các loại tương tự, dùng cho nam giới hoặc trẻ em trai, dệt kim hoặc móc (HS.6101); bộ quần áo thể thao, bộ quần áo trượt tuyết và bộ quần áo bơi, dệt kim hoặc móc (HS.6112),...

10. Xà phòng, các chất hữu cơ hoạt động bề mặt, các chế phẩm dùng để giặt, rửa, các chế phẩm bôi trơn, các loại sáp nhân tạo, sáp chế biến, các chế phẩm dùng để đánh bóng hoặc tẩy sạch, nến và các sản phẩm tương tự, bột nhào dùng làm hình mẫu, sáp dùng trong nha khoa và các chế phẩm dùng trong nha khoa có thành phần cơ bản là thạch cao (HS.34)

DVT: Ngàn USD

	2013	2014	2015	2016	2017
Nhập khẩu từ thế giới	53.336	50.844	36.344	29.631	36.638
Nhập khẩu từ Việt Nam	1	0	73	2	58

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Việt Nam là nguồn cung ứng thứ 22 tại thị trường Kyrgyzstan về nhóm hàng HS.34 với tổng lượng xuất khẩu sang thị trường Kyrgyzstan đạt khoảng 0,058 triệu USD trong năm 2017 chiếm 0,2% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này. Trong năm 2017, nhà cung cấp lớn nhất cho Kyrgyzstan về nhóm hàng này là Nga với 13,46 triệu USD (chiếm 36,7% trong tổng nhập khẩu của Kyrgyzstan về nhóm hàng này).

Mặc dù, Việt Nam tốc độ tăng trưởng cao trong suốt thời kỳ 2013-2017 tăng 141%/năm so với các đối thủ cạnh tranh Nga (giảm 16%), Kazakhstan (tăng 35%), Thổ Nhĩ Kỳ (giảm 22%), Nhật Bản (tăng 181%), Trung Quốc (giảm 25%), Lithuania (giảm 16%), Iran (giảm 25%), Belarus (tăng 41%), Malaysia (tăng 44%), Thái Lan (tăng 82%), nhưng tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam về nhóm hàng này trong năm 2017 đã tăng trưởng rất cao (tăng 2.800%) so với năm 2016. Trong khi đó, năm 2017, mức tăng trưởng của Nga (tăng 17%), Kazakhstan (tăng 16%), Thổ Nhĩ Kỳ (tăng 16%), Nhật Bản (tăng 2.047%), Trung Quốc (giảm 12%), Lithuania (tăng 34%), Iran (giảm 20%), Belarus (tăng 124%), Malaysia (tăng 466%), Thái Lan (tăng 871%), so với năm 2016.

Các sản phẩm chính trong nhóm hàng này là các chế phẩm bôi trơn (kể cả các chế phẩm dầu cát, các chế phẩm dùng cho việc tháo bulông hoặc đai ốc, các chế phẩm chống gỉ hoặc chống mài mòn và các chế phẩm dùng cho việc tách khuôn đúc, có thành phần cơ bản là dầu bôi trơn) và các chế phẩm dùng để xử lý bằng dầu hoặc mỡ cho các vật liệu

dệt, da thuộc, da lông hoặc các vật liệu khác, nhưng trừ các chế phẩm có thành phần cơ bản chứa 70% trở lên tính theo trọng lượng là có dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ khoáng bi-tum (HS.3403).

➤ **Những nhóm hàng nhập khẩu hàng đầu của Việt Nam từ Kyrgyzstan**

Nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Kyrgyzstan đã tăng trưởng 26%/năm trong giai đoạn 2013-2017. Riêng trong năm 2017, Việt Nam đã nhập khẩu lượng hàng hóa trị giá khoảng 0,631 triệu USD từ Kyrgyzstan, đứng thứ 37 trong số hơn 200 quốc gia nhập khẩu từ Kyrgyzstan, tăng 180% so với năm 2016, chiếm 0% trong tổng xuất khẩu của Kyrgyzstan. Quý I/2018, Việt Nam đã nhập khẩu hàng hóa của Kyrgyzstan với trị giá 0,363 triệu USD.

➤ **Các sản phẩm nhập khẩu chính của Việt Nam từ thị trường Kyrgyzstan**

DVT: Ngàn USD

Mã sản phẩm	Tên sản phẩm	Giá trị năm 2017	Tăng trưởng hàng năm 2013 - 2017, %	Thị phần trong tổng xuất khẩu của Kyrgyzstan- 2017, %
	Tổng cộng	631	26	0
02	Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ	382		0
50	Tơ tằm	191		0
05	Các sản phẩm gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở các	26		0

	chương khác			
27	Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng, các chất chứa bi-tum, các loại sáp khoáng chất	22		0
85	Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng, máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ tùng của chúng	10		0

Nguồn: Tính toán của Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) dựa theo thống kê Comtrade.

Đôi nét về Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên Liên minh kinh tế Á-Âu (EAEU):

Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) (bao gồm Liên bang Nga, Cộng hòa Belarus, Cộng hòa Kazakhstan, Cộng hòa Armenia và Cộng hòa Kyrgyzstan), có hiệu lực từ ngày 5/10/2016, đánh dấu bước ngoặt trong tiến trình hội nhập sâu rộng của Việt Nam; mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp cả hai bên trong lĩnh vực đầu tư, thương mại, xuất nhập khẩu. Doanh nghiệp Việt Nam sẽ có cơ hội tiếp cận thị trường có tổng GDP gần 2,2 nghìn tỷ USD, 183 triệu dân và ngược lại doanh nghiệp các nước EAEU sẽ có cơ hội tiếp cận thị trường hơn 90 triệu dân của Việt Nam.

Hiệp định bao gồm các chương như: Vấn đề pháp lý, thương mại hàng hóa, các biện pháp bảo hộ thương mại, các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật (SPS), các rào cản kỹ thuật trong thương mại (TBT), bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, cạnh tranh, thương mại dịch vụ và đầu tư, thương mại điện tử, quy tắc xuất xứ và cơ quan hải quan, phát triển bền

vững. Hiệp định cũng bao gồm việc các bên thông báo trước cho nhau về những thay đổi trong quy định thương mại và đặt nền tảng cho sự hợp tác chặt chẽ giữa các cơ quan hải quan cũng như các cơ quan công quyền...

EAEU cam kết mở cửa có lộ trình đối với 95% tổng số dòng thuế, tối đa trong 10 năm (trong đó, hơn 71% dòng thuế được xoá bỏ hoàn toàn ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực, tương đương 100% tổng kim ngạch xuất khẩu trung bình trong 3 năm từ 2010-2012 của Việt Nam vào EAEU), 5% dòng thuế còn lại là các mặt hàng Việt Nam không có thể mạnh xuất khẩu.

Quan hệ thương mại Việt Nam - EAEU là quan hệ bổ sung cho nhau. Trong đó, EAEU có nhu cầu lớn về tất cả các sản phẩm mà doanh nghiệp Việt Nam có thể mạnh xuất khẩu như hàng may mặc, giày dép, điện tử, các sản phẩm nông sản như gạo, hạt tiêu, rau quả, thủy sản. Về phía EAEU, những sản phẩm mà thị trường này có thể mạnh là nguồn nguyên liệu quan trọng mà doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu như hoá chất, sản phẩm phụ vụ công nghiệp giấy.

Mở ra cơ hội cho các mặt hàng có thể mạnh của Việt Nam

EAEU có tiềm năng lớn bởi đây là tổ chức hội nhập lớn nhất tại lục địa Á-Âu. Khác với Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương và Hiệp định Đối tác thương mại và đầu tư xuyên Đại Tây Dương, tổ chức này có cấp độ hội nhập rất cao. EAEU đang tiến tới thành lập một liên minh kinh tế toàn diện, tạo ra sự lưu thông tự do giữa các nước thành viên không chỉ về hàng hóa, mà còn về lực lượng lao động, dịch vụ và dòng vốn đầu tư.

EAEU cũng hướng tới việc quy về một chính sách kinh tế thống nhất. Việc Việt Nam ký Hiệp định FTA với EAEU cho phép tăng mạnh kim ngạch hàng hóa, từ đó tăng doanh thu từ ngoại thương và tạo việc làm mới.

Theo tính toán của Ủy ban kinh tế Á-Âu, việc thành lập khu vực thương mại tự do giữa

EAEU với Việt Nam có thể làm tăng kim ngạch song phương từ 4 tỷ USD hiện tại lên từ 8-10 tỷ USD trong tương lai. Trong năm đầu tiên, khi Hiệp định có hiệu lực, các nhà xuất khẩu trong khu vực sẽ tiết kiệm được khoảng 40 triệu USD tiền thuế.

Đặc biệt hơn, cơ hội mà các doanh nghiệp được hưởng lợi từ Hiệp định này là rất lớn, bởi ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực, các ngành thủy sản, dệt may, da giày, túi xách... được cắt giảm thuế tới gần 90%; trong đó, có những dòng thuế được xóa bỏ hoàn toàn. Việt Nam cũng bãi bỏ ngay thuế nhập khẩu đối với hơn 59% mặt hàng từ EAEU, bao gồm thịt, bột mì, rượu, thiết bị cơ khí, sản phẩm thép...

Hiệp định Việt Nam - EAEU bao quát khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực, từ chất lượng hoá thương mại, phát triển bền vững, sở hữu trí tuệ; hạng mục “mua sắm Chính phủ” cũng được mở rộng sau này có thể phát triển bổ sung. Vì vậy, các mặt hàng như dệt may, nông thủy sản, da giày... của Việt Nam chắc chắn cũng có nhiều lợi thế khi xuất khẩu vào 5 nước thuộc liên minh nhờ được miễn, giảm thuế quan.

Thống kê của Vụ Thị trường châu Âu (Bộ Công Thương), Việt Nam đứng thứ 11 trong số các nước xuất khẩu sang khu vực này và đứng thứ 24 trong số các nước nhập khẩu từ EAEU. Khi Hiệp định có hiệu lực, việc xóa bỏ thuế quan được kỳ vọng giúp tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu của nhiều loại hàng hoá.

Đối với EAEU, đó là nông sản, sản phẩm thịt (thịt gia cầm, giò), sản phẩm sữa (pho mát, bơ), lúa mì, bột mì, phân bón, thép ống, thép cán, lốp xe, ô tô (xe tải, xe khách). Ngược lại, đối với Việt Nam, các mặt hàng của Việt Nam được kỳ vọng có mức tăng trưởng xuất khẩu cao vào thị trường EAEU là nông sản, cá, gạo, trái cây, rau quả, sản phẩm dệt may, da giày, đồ gia dụng....

Tính toán của đại diện Thương vụ Liên bang Nga tại Việt Nam cho biết, sau khi Hiệp định FTA Việt Nam - EAEU có hiệu lực, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm dệt may Việt Nam vào EAEU tăng khoảng 50%, bởi nhóm hàng này sẽ đến được với người tiêu dùng

cuối cùng tại thị trường Nga nhờ lợi thế lớn về ưu đãi thuế quan so với các nước không tham gia Hiệp định này khi xuất khẩu sang Nga.

Theo thống kê từ Cục Xuất Nhập khẩu (Bộ Công Thương), hiện nay có khoảng 938 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu sang EAEU; trong đó khoảng 200 doanh nghiệp là có kim ngạch lớn, chiếm 90% tổng xuất khẩu, chủ yếu tập trung vào các ngành hàng: thủy sản, cà phê, cao su, trà, gạo, hạt điều, hạt tiêu, dệt may, giày dép, gỗ, bánh kẹo các loại...; số doanh nghiệp còn lại tham gia xuất khẩu nhưng kim ngạch không đáng kể. Rõ ràng, việc “bắt tay” với EAEU sẽ mở ra cơ hội “vàng” cho các mặt hàng xuất khẩu thế mạnh của Việt Nam.

Đối đầu với những thách thức

Đi kèm với những cơ hội là không ít thách thức, doanh nghiệp trong nước sẽ phải chuẩn bị về mọi mặt, để có thể trụ vững và cạnh tranh được với các mặt hàng nhập khẩu từ chính EAEU. Những khó khăn mà doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối diện khi tham gia vào thị trường lớn này, trước tiên là xuất phát từ nội tại nền kinh tế Nga như việc đồng ruble mất giá đã khiến giá hàng nhập khẩu tăng mạnh, trong đó có các mặt hàng nhập khẩu từ Việt Nam. Tuy nhiên, đây chỉ là vấn đề tạm thời, Nga và Việt Nam có truyền thống hữu nghị và hợp tác lâu bền, điều đó sẽ cho phép hai bên vượt qua mọi khó khăn.

Ngoài giá cả thị trường hoá xuất khẩu của Việt Nam sang EAEU cũng đối diện không ít thách thức. Điển hình như đối với mặt hàng gạo, EAEU chỉ cho Việt Nam mức hạn ngạch xuất khẩu là 10.000 tấn/năm với thuế suất 0% và áp dụng mức thuế suất tối huệ quốc (MFN) ngoài hạn ngạch thay vì 0%. Như vậy, lợi thế cho gạo là không nhiều, bên cạnh đó nhu cầu của các nước thuộc Liên minh tùy theo sản lượng hàng năm, không theo quy luật ổn định.

Về mặt hàng trà, Hiệp định không cam kết giảm thuế đối với trà xanh đóng gói dưới 3 kg. Cà phê, hồ tiêu chỉ áp dụng thuế 0% với nguyên liệu thô từ Việt Nam. Như vậy có thể

thấy, các mặt hàng trà, hồ tiêu và cà phê, những thế mạnh của Việt Nam, muốn xuất khẩu mang lại giá trị cao thì phải chế biến sâu nhưng các sản phẩm này chỉ được hưởng lợi thuế 0% ở những sản phẩm thô, còn chế biến sâu không được hưởng lợi.

Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam cho biết, thị trường Nga rất tiềm năng cho ngành hồ tiêu nhưng khó khăn trong vấn đề thanh toán, việc thanh khoản chậm sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp.

Đối với các sản phẩm gỗ mức thuế suất khẩu đồ gỗ giảm từ 15% xuống 0% đồng thời áp dụng cơ chế “phòng vệ ngưỡng” và một số sản phẩm không cam kết. Liên minh cũng áp dụng cơ chế phòng vệ đặc biệt với các nhóm đồ gỗ Việt Nam đang có thế mạnh như đồ gỗ trong nhà bếp, phòng ngủ, phòng khách, văn phòng (nếu xuất khẩu sang Liên minh dưới hạn mức trong danh mục sẽ được hưởng thuế suất 0%; nếu trên hạn mức sẽ bị điều tra tác động thị trường nội địa và có thể áp dụng mức thuế MFN hiện hành). Sản phẩm gỗ của Việt Nam vẫn có điều kiện thâm nhập khu vực thị trường nhưng tăng trưởng có thể không cao do bị không chế bởi cơ chế phòng vệ đặc biệt.

Với các mặt hàng dệt may, đa phần thuế sẽ giảm từ 10% xuống 0% (trong đó 36% dòng thuế xóa bỏ hoàn toàn khi hiệp định có hiệu lực). Đồng thời, phía EAEU cũng áp dụng cơ chế “phòng vệ ngưỡng” và một số sản phẩm không cam kết.

Trong cơ chế phòng vệ đặc biệt, mức khởi đầu để áp dụng mức thuế 0% được tính bằng 1,5 khối lượng xuất khẩu trung bình trong 3 năm gần đây, nếu Việt Nam xuất khẩu quá lượng này thì EAEU sẽ tiến hành điều tra và quyết định xem có áp dụng thuế suất MFN hay không, nếu có thì thời gian áp dụng có thể kéo dài từ 6 tháng, nếu trong thời gian xem xét ra quyết định áp dụng thuế MFN mà lượng hàng của Việt Nam xuất khẩu vượt quá 150% mức “phòng vệ ngưỡng” thì thời gian áp dụng có thể kéo dài thêm 3 tháng nữa.

Do vậy, lợi ích ưu đãi với mặt hàng này theo đó cũng bị hạn chế một phần, mặt khác cơ

chế phân bổ và giám sát chỉ tiêu cũng tạo thêm thủ tục hành chính cho cả cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

Về giày dép, trong Hiệp định FTA Việt Nam-EAEU, mức thuế suất thuế nhập khẩu giày dép sẽ giảm từ 10% xuống 0%, đồng thời phía EAEU cũng áp dụng cơ chế “phòng vệ ngưỡng” và một số sản phẩm không cam kết. Mặt hàng giày thể thao, giày thể dục, là các mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn trong lĩnh vực giày dép đã hưởng thuế suất 0% khi Hiệp định có hiệu lực nếu đáp ứng mô tả hàng hóa trên giấy chứng nhận xuất xứ, mở ra cơ hội lớn cho ngành giày dép Việt Nam.

Tuy nhiên, yêu cầu của EAEU đặt ra là không được phép chia nhỏ lô hàng, cho nên việc vận dụng lợi thế về thuế dự kiến là khó khăn, bởi các hãng giày lớn thường đưa hàng đến các điểm trung chuyển lớn ở châu Âu, từ đó mới phân phối sang EAEU.

Đối với ngành thủy sản, phía Liên minh cam kết mở cửa có lộ trình đối với 95% tổng số dòng thuế, tối đa trong 10 năm (trong đó hơn 71% dòng thuế được xoá bỏ hoàn toàn ngay sau khi Hiệp định có hiệu lực, tương đương 100% tổng kim ngạch xuất khẩu trung bình trong 3 năm từ 2010-2012 của Việt Nam vào EAEU), 5% dòng thuế còn lại là các mặt hàng Việt Nam không có thể mạnh xuất khẩu.

Ngay khi Hiệp định có hiệu lực, mức thuế suất thuế nhập khẩu thủy sản từ Việt Nam giảm từ 10% xuống còn 0%, trong đó có nhóm hàng thủy sản chế biến của Việt Nam... Những ưu đãi trên, cho thấy đây là cơ hội rất lớn cho doanh nghiệp thủy sản Việt Nam, đẩy mạnh xuất khẩu, chiếm lĩnh thị trường EAEU...

Ngoài ra, doanh nghiệp còn thiếu thông tin về nhu cầu của các thị trường đối tác EAEU, đặc biệt là các thị trường ngoài nước Nga. Các quy trình, thủ tục kiểm soát TBT, SPS ở các thị trường EAEU cũng không thật sự minh bạch, dễ thay đổi, khiến doanh nghiệp lúng túng. Ngoài ra, phương thức thanh toán chưa an toàn và thuận lợi.

Tháo gỡ khó khăn

Để được hưởng lợi từ hiệp định, hàng xuất khẩu Việt Nam cần phải vượt qua một số thách thức:

- Các doanh nghiệp Việt Nam cần tìm hiểu và nghiên cứu kỹ phần hiệp định liên quan đến các điều kiện cam kết như lộ trình giảm thuế, ưu đãi ra sao, cách tính nguồn gốc xuất xứ như thế nào... để tận dụng được những ưu đãi này.
- Các doanh nghiệp Việt Nam cần tìm hiểu thói quen tiêu dùng, thị hiếu về chất lượng, bao bì, mẫu mã sản phẩm của người dân các nước EAEU.
- Các doanh nghiệp Việt Nam cần tìm hiểu nhiều về các yêu cầu về luật pháp, hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật, vệ sinh an toàn thực phẩm khá đặc thù của thị trường này.
- Thông tin, tài liệu về quy định của phía bạn chủ yếu bằng tiếng Nga, khiến việc tìm hiểu thị trường cũng gặp nhiều khó khăn, cho nên các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý ở điểm này.
- Để nắm bắt thời cơ, các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý một số điểm như: Nghiên cứu kỹ nội dung hiệp định liên quan tới mặt hàng, ngành hàng cụ thể mà doanh nghiệp kinh doanh, đặc biệt là các quy định về chứng nhận xuất xứ hàng hóa để được hưởng lợi trong việc cắt giảm thuế quan;
- Tăng cường tham gia các chương trình giao thương, xúc tiến thương mại, các hội chợ, triển lãm tại các nước EAEU để tìm kiếm đối tác, giới thiệu hàng hóa, sản phẩm của doanh nghiệp tới khách hàng;
- Cần nhanh chóng nắm bắt đầy đủ về lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh của mình và chủ động xây dựng chiến lược phù hợp trong ngắn hạn, dài hạn gắn với các lộ trình giảm thuế. Quan trọng hơn là cần phải nắm rõ các quy tắc xuất xứ trong Hiệp định FTA Việt Nam - EAEU.

- Khảo sát kỹ lưỡng các tuyến đường, phương tiện vận tải cũng như kho tàng, bến bãi để đảm bảo có chi phí cạnh tranh thấp nhất;
- Quan hệ chặt chẽ với các ngân hàng Việt Nam nhằm giải quyết khó khăn trong khâu thanh toán...
- Để khai thác thành công thị trường này, các nhà xuất khẩu Việt Nam phải đảm trình độ kỹ thuật phù hợp, đầu tư nâng cao, ổn định chất lượng sản phẩm; đào tạo, sử dụng cán bộ biết tiếng Nga; quan tâm tới thiết kế, sử dụng bao bì, nhãn mác có tiếng Nga để phục vụ nhu cầu của thị trường.

Địa chỉ đại sứ quán hai nước và các thông tin hữu ích

➤ Đại Sứ Quán Việt Nam tại Uzbekistan kiêm nhiệm Kyrgyzstan

Địa chỉ: Rashidov Str-100, Tashkent-700084, Uzbekistan

Điện thoại: +998-71-2356493/+998-71-2358098

Fax: +998-71-1206265

Email: dsqyntas@rol.uz; vnemb.uz@mofa.gov.vn

Giờ địa phương so với giờ Việt Nam: -2 giờ

➤ Đại sứ quán Kyrgyzstan tại Trung Quốc kiêm nhiệm Việt Nam

Địa chỉ: H-10/11, Kings Garden Villas, No.18, XiaoYunRoad, Chaoyang District, 100125, Beijing

ĐT: (+86) 10 6468 1348 (Consular Section)

(+86)10 64681292, 64681295, 64681297 (Economic & Commercial Section)



Fax: (+86) 10 6468 1291

Email: kyrgyz.embassy.china@gmail.com; krembassychina@163.com

Website: www.kyrgyzstanembassy.net

- Thông tin chi tiết về các thỏa thuận pháp lý và biểu thuế hải quan có thể được tìm thấy tại trang web của Ủy ban Kinh tế Á Âu (EAEU): <http://www.eurasiancommission.org/en/Pages/default.aspx>.
- Luật mua sắm công tại: <http://zakupki.gov.kg/popp/>.
- Cập nhật các nhà đầu tư tiềm năng và hồ sơ dự thầu bằng tiếng Nga, tiếng Kyrgyzstan và tiếng Anh, mặc dù tiếng Anh không được cập nhật thường xuyên như hai ngôn ngữ còn lại: <http://www.geology.kg/>.
- Vào trang web của hải quan để biết thêm chi tiết những thay đổi về quy định thương mại tại Kyrgyzstant: <http://www.customs.kg/>.